

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGUYỄN TRUNG KIÊN**

**GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ CHO  
SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG  
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**THÁI NGUYÊN - 2019**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**NGUYỄN TRUNG KIÊN**

**GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ CHO  
SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG  
VÀ AN NINH ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

**Ngành: Giáo dục học  
Mã số: 8140101**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN THỊ THANH**

**THÁI NGUYÊN - 2019**

## LỜI CAM ĐOAN

Luận văn “***Giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên***” được thực hiện từ tháng 07/2018 đến tháng 04/2019. Luận văn đã sử dụng thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, các thông tin đã ghi rõ nguồn gốc, số liệu được tổng hợp và xử lý.

Tôi xin cam đoan, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này hoàn toàn trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ lần nào.

*Thái Nguyên, tháng 6 năm 2019*

**Tác giả**

**NGUYỄN TRUNG KIÊN**

## LỜI CẢM ƠN

Đề tài này được hoàn thành với sự giúp đỡ và chỉ bảo tận tình của các thầy giáo, cô giáo cùng sự nỗ lực học hỏi nghiên cứu của bản thân trong thời gian học tập tại trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Với sự kính trọng và tình cảm chân thành, tôi xin trân trọng cảm ơn:

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy, cô giáo trong khoa Tâm lý - Giáo dục; Phòng sau Đại học - Trường Đại học Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi hoàn thành chương học tập, nghiên cứu khoa học và trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để nghiên cứu, thực hiện luận văn này.

Đặc biệt, tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến TS. Nguyễn Thị Thanh, người đã tận tình hướng dẫn tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu khoa học và hoàn thiện đề tài.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Đảng ủy, Ban Giám đốc, lãnh đạo phòng khoa, tập thể đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên đã giúp đỡ tôi trong quá trình điều tra, khảo sát, thu thập các dữ liệu liên quan đến đề tài.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới toàn thể gia đình, bạn bè và đồng nghiệp đã luôn quan tâm, động viên tôi trong suốt thời gian qua.

Trong quá trình thực hiện luận văn do còn hạn chế về thời gian cũng như trình độ chuyên môn, nên không tránh khỏi những tồn tại, thiếu sót. Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp bổ sung của các quý thầy cô giáo, các nhà khoa học, bạn bè và đồng nghiệp.

***Tôi xin trân trọng cảm ơn!***

*Thái Nguyên, tháng 6 năm 2019*

**Tác giả**

***Nguyễn Trung Kiên***

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC .....	iii
DANH MỤC VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN.....	iv
DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ.....	v
<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>1</b>
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Mục đích nghiên cứu .....	3
3. Khách thể, đối tượng nghiên cứu .....	3
4. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	3
5. Phạm vi nghiên cứu .....	4
6. Giả thuyết khoa học .....	4
7. Phương pháp nghiên cứu .....	4
8. Cấu trúc luận văn.....	4
<b>Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH .....</b>	<b>5</b>
1.1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu .....	5
1.1.1. Những nghiên cứu ở nước ngoài .....	5
1.1.2. Những nghiên cứu ở Việt Nam .....	5
1.2. Một số khái niệm công cụ .....	7
1.2.1. Phẩm chất chính trị.....	7
1.2.2. Giáo dục phẩm chất chính trị sinh viên trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh.....	9
1.3. Một số lý luận cơ bản về phẩm chất chính trị của sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh .....	11

1.3.1. Đặc điểm của sinh viên ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.....	11
1.3.2. Những ưu thế về giáo dục phẩm chất chính trị cần giáo dục cho sinh viên tại trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay.....	12
1.3.3. Phẩm chất chính trị cần giáo dục cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.....	14
1.4. Giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh .....	17
1.4.1. Mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.....	17
1.4.2. Nội dung giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.....	18
1.4.3. Các phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh .....	20
1.4.4. Các hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.....	23
1.4.5. Những yêu cầu về giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.....	24
1.4.6. Các giai đoạn giáo dục phẩm chất chính trị của sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.....	25
1.4.7. Các lực lượng tham gia giáo dục chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.....	28
1.4.8. Các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh .....	29
Kết luận chương 1.....	32
<b>Chương 2. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN .....</b>	33
2.1. Khái quát về khảo sát thực trạng .....	33

2.1.1. Vài nét về khái thể khảo sát.....	33
2.1.2. Mục tiêu khảo sát.....	36
2.1.3. Nội dung khảo sát.....	36
2.1.4. Đối tượng, địa bàn khảo sát.....	37
2.1.5. Phương pháp điều tra, khảo sát .....	37
2.1.6. Thời gian khảo sát .....	37
2.2. Kết quả khảo sát .....	37
2.2.1. Thực trạng nhận thức về giáo dục phẩm chất chính trị của sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên ...	37
2.2.2. Đánh giá của giảng viên và sinh viên về thái độ học tập và rèn luyện của sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh.....	45
2.2.3. Thực trạng giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh.....	50
2.2.4. Các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay .....	59
2.3. Đánh giá chung thực trạng giáo dục phẩm chất chính trị của sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên ...	63
Kết luận chương 2.....	65
<b>Chương 3. CÁC BIỆN PHÁP GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN.....</b>	67
3.1. Nguyên tắc đề xuất các biện pháp .....	67
3.1.1. Bảo đảm tính mục tiêu.....	67
3.1.2. Bảo đảm tính khoa học .....	67
3.1.3. Bảo đảm tính hệ thống đồng bộ.....	67
3.1.4. Bảo đảm tính thực tiễn .....	67
3.1.5. Bảo đảm tính kế thừa và phát triển.....	68

3.2. Biện pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên.....	68
3.2.1. Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên.....	68
3.2.2. Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên.....	70
3.2.3. Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm.....	73
3.2.4. Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên.....	75
3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp.....	81
3.4. Khảo nghiệm tính khả thi và tính cần thiết của các biện pháp.....	82
3.4.1. Các bước khảo nghiệm .....	82
3.4.2. Kết quả khảo nghiệm.....	83
Kết luận chương 3.....	89
<b>KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ .....</b>	90
1. Kết luận.....	90
2. Khuyến nghị.....	91
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	93
<b>PHIẾU ĐIỀU TRA</b>	

## **DANH MỤC VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN**

<b>STT</b>	<b>Chữ viết tắt</b>	<b>Chữ viết đầy đủ</b>
5	GD & ĐT	Giáo dục và đào tạo
1	GDQP&AN	Giáo dục quốc phòng và an ninh
2	PCCT	Phẩm chất chính trị
3	SV	Sinh viên
4	XHCN	Xã hội chủ nghĩa

## **DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ**

### **Bảng:**

Bảng 2.1.	Nhận thức của giảng viên và sinh viên tại Trung tâm về tầm quan trọng của giáo dục phẩm chất chính trị .....	38
Bảng 2.2.	Đánh giá của giảng viên về các phẩm chất chính trị của sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh .....	39
Bảng 2.3.	Đánh giá của SV Trung tâm GDQP&AN về các PCCT của bản thân ..	42
Bảng 2.4.	Đánh giá của giảng viên và sinh viên về thái độ học tập và rèn luyện của sinh viên ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh.....	46
Bảng 2.5.	Đánh giá của giảng viên về những biểu hiện trong sinh viên ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay .....	46
Bảng 2.6.	Đánh giá của sinh viên về các biểu hiện lệch chuẩn của bản thân ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh.....	48
Bảng 2.7.	Ý kiến giảng viên về mức độ thực hiện mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm .....	51
Bảng 2.8.	Đánh giá của giảng viên về việc thực hiện nội dung giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm hiện nay .....	52
Bảng 2.9.	Đánh giá của giảng viên về phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh.....	55
Bảng 2.10.	Đánh giá của giảng viên về việc sử dụng các hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay.....	57
Bảng 2.11.	Đánh giá của giảng viên về các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay .....	60
Bảng 2.12.	Đánh giá của giảng viên về các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay .....	62

Bảng 3.1.	Dánh giá mức độ cần thiết của các biện pháp đề xuất .....	83
Bảng 3.2.	Dánh giá mức độ khả thi của các biện pháp đề xuất.....	85
Bảng 3.3.	Tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp .....	86

**Biểu đồ:**

Biểu đồ 3.1.	Tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp.....	88
--------------	---	----

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) là một bộ phận của nền giáo dục quốc dân, việc phổ cập và tăng cường GDQP&AN là nhiệm vụ chung của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội, phải được chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng kết hợp giáo dục thường xuyên và giáo dục tập trung có trọng tâm trọng điểm, chú trọng lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lịch sử truyền thống dân tộc, ý thức sống và làm việc theo pháp luật, trong đó xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN là trách nhiệm của mọi công dân [20].

Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng ở các học viện, các trường đại học ngoài quân đội. Đảng đã chỉ rõ: “*Cần giáo dục cho mọi người nhận thức sâu sắc đặc điểm tình hình, yêu cầu mới về quốc phòng, nâng cao ý thức cảnh giác, xây dựng lòng tin vào phẩm chất chính trị con người Việt Nam, phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; chủ động ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống mang tính toàn cầu, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống*” [27].

Như vậy, theo quan điểm của Đảng, việc học GDQP&AN của SV các trường đại học không chỉ đơn thuần là biết các động tác quân sự, chiến đấu, mà sâu xa hơn đó chính là phải nâng cao nhận thức, nâng cao PCCT, ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

Học sinh, SV là thế hệ trẻ - lực lượng “trụ cột” của nước nhà đảm nhiệm trọng trách lớn lao là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ mà Đảng, nhà nước và nhân dân giao phó. Với vai trò và nhiệm vụ quan trọng đó, hon ai hết bản thân mỗi học sinh, SV cần phải tích cực, chủ động, cần phải được quan tâm đúng mục trong xây dựng và rèn luyện PCCT để trở thành những

con người sống có mục tiêu, lý tưởng, hoài bão lớn, có niềm tin vào sự thành công của chủ nghĩa xã hội, có tinh thần, ý thức dân tộc cao. Đây là yêu cầu có tính cấp thiết hiện nay trước những biến động, thay đổi phức tạp, khó lường của tình hình chính trị khu vực và thế giới, trước những âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, sự chống phá điên cuồng của các thế lực thù địch đối với nước ta nói chung và đối với thế hệ trẻ nói riêng.

Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên là cơ sở giáo dục đại học có nhiệm vụ GDQP&AN cho SV các trường Đại học, Cao đẳng thuộc Đại học Thái Nguyên và đào tạo giáo viên GDQP&AN, phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh thuộc khu vực trung du, miền núi phía Bắc Việt Nam, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN . SV vào học tập tại Trung tâm sẽ trải qua một khóa học kéo dài 5 tuần và được ăn ở, học tập, rèn luyện tập trung như môi trường quân sự. Do vậy, việc duy trì giáo dục chính trị - tư tưởng, rèn luyện kỉ luật quân đội cho SV như “người chiến sỹ mới” được Trung tâm GDQP&AN đặc biệt chú ý. Nhận thức được tầm quan trọng của điều đó, hiện nay Trung tâm GDQP&AN có nhiều biện pháp nhằm tăng cường chất lượng GD & ĐT, gắn các hoạt động giáo dục PCCT và rèn luyện kỉ luật với các phòng trào thi đua học tập sôi nổi. Tuy nhiên, trong thời gian qua cho thấy vẫn có một bộ phận nhỏ SV do thiếu hiểu biết, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, thái độ phản ứng và cách giải quyết các vấn đề chính trị-xã hội có phần cảm tính, theo số đông dẫn đến sự lèch lạc, thiếu nhận quan chính trị khoa học...Nói cách khác là do PCCT yếu kém đã dẫn đến có những hành vi không đúng nguyên tắc, chuẩn mực chính trị. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới SV ngày nay dễ có những phản ứng sai trái, lệch chuẩn về quan điểm chính trị. Trong đó phải kể đến sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội, nó đã tạo ra cho SV những không gian “*thoải mái*” để bàn luận, chia sẻ và thể hiện quan điểm, thái độ của mình về mọi lĩnh vực không chỉ về đời sống cá nhân mà cả những vấn đề của cộng đồng xã hội. Đây chính là sự biểu hiện thiếu hụt về PCCT, nếu không được bồi dưỡng, rèn luyện kịp thời và thường xuyên SV sẽ dễ có nhận thức lệch

lạc, dễ bị dao động, lôi kéo, thậm chí sẵn sàng bỏ qua ý thức dân tộc cũng như vai trò của bản thân đối với cộng đồng, đất nước.

Trước thực trạng đó đặt ra yêu cầu đối với tổ chức đoàn, hội và nhà trường cần phải tăng cường hơn nữa công tác bồi dưỡng chính trị, xây dựng PCCT cho SV để họ có được sự hiểu biết cần thiết, hình thành PCCT vững vàng “đủ sức” vượt qua mọi cám dỗ, thử thách trong thời buổi phức tạp của đời sống chính trị hiện nay. Vì vậy, tôi mạnh dạn chọn đề tài “*Giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên*” để nghiên cứu làm luận văn tốt nghiệp của mình, với mong muốn góp phần nhỏ giải quyết những vấn đề thực tiễn về giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng hoạt động giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên, đề tài đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

## **3. Khách thể, đối tượng nghiên cứu**

*Khách thể:* Quá trình giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN

*Đối tượng nghiên cứu:* Biện pháp giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

## **4. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu cơ sở lý luận giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN.
- Tìm hiểu và đánh giá thực trạng giáo dục PCCT cho SV ở Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.
- Đề xuất một số biện pháp giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên
- Khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi của các biện pháp.

## **5. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài được triển khai nghiên cứu tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên. Giới hạn khách thể điều tra: Tổng số 230 người (30 giảng viên, 200 sinh viên).

## **6. Giả thuyết khoa học**

Các văn bản chỉ thị của Đảng và nhà nước về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh được Trung tâm thực hiện tốt và đạt kết quả cao ở một số mặt. Tuy nhiên, công tác giáo dục bản lĩnh chính trị cho SV còn có nhiều hạn chế nhất định. Do vậy nếu xây dựng được các biện pháp giáo dục PCCT cho SV thì sẽ nâng cao hiệu quả chất lượng đào tạo ở Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

## **7. Phương pháp nghiên cứu**

### *a. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận:*

Thông qua thu thập thông tin, phân tích, tổng hợp, so sánh, hệ thống hóa, khái quát hóa các tài liệu và văn bản có liên quan đến giáo dục PCCT cho SV.

### *b. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:*

Phương pháp quan sát: Quan sát quá trình giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên hiện nay.

Phương pháp điều tra: Sử dụng bảng hỏi để khảo sát các đối tượng SV, cán bộ quản lý và GV.

Phương pháp phỏng vấn: Sử dụng phương pháp phỏng vấn với SV, cán bộ quản lý, GV về giáo dục PCCT cho SV V.

Phương pháp chuyên gia: Xin ý kiến của các nhà khoa học, các nhà sư phạm.

### *c. Phương pháp thống kê*

## **8. Cấu trúc luận văn**

Chương 1: Cơ sở lí luận về giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN.

Chương 2: Thực trạng giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

Chương 3: Biện pháp giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

## Chương 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

#### 1.1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu

##### 1.1.1. Những nghiên cứu ở nước ngoài

Các công trình nghiên cứu tiêu biểu về giáo dục chính trị gắn với những tác giả như:

Tác giả V.A Xukhômlinxki (1978), trong tác phẩm “*Hình thành niềm tin cộng sản cho thế hệ trẻ*” đã xác định niềm tin cộng sản là nền tảng để hình thành PCCT cho mỗi cá nhân, mỗi công dân của xã hội mới. Ông cho rằng xây dựng cho PCCT mỗi cá nhân phải dựa trên cơ sở xây dựng niềm tin cộng sản vững chắc cho cá nhân đó. Muốn giáo dục PCCT cho cá nhân thì phải làm từ gốc, tức là phải bắt đầu từ xây dựng niềm tin cộng sản. Giáo dục PCCT phải được tiến hành đồng thời với việc xây dựng niềm tin cộng sản cho cá nhân [45].

D.A.Voncogonov (1984), với công trình nghiên cứu: “*Phương pháp luận công tác tư tưởng*” đã chỉ ra những nguyên tắc cơ bản có ý nghĩa quyết định trong thực hiện công tác tư tưởng và giáo dục chính trị tư tưởng [23].

Tác giả Collette Lenus (2010), chuyên gia về Công nghệ đào tạo của tổ chức thúc đẩy giáo dục và đào tạo ở nước ngoài của Bỉ (APEFE - BIOF) khẳng định: Giáo dục chính trị cũng được đề cập đến trong nhà trường nhưng với mức độ nhẹ nhàng và thường lồng ghép, tích hợp dưới tên môn học là “Khoa học xã hội” (dẫn theo [29]).

Nhìn chung, những nghiên cứu về giáo dục PCCT ở nước ngoài cho thấy các công trình khẳng định, vị trí vai trò của PCCT tư tưởng và giáo dục chính trị; những yêu cầu khách quan của giáo dục chính trị; các bài học kinh nghiệm về giáo dục chính trị.

##### 1.1.2. Những nghiên cứu ở Việt Nam

Tác giả Đào Duy Tùng (1985) với tác phẩm “*Một số vấn đề về công tác tư tưởng*” đã đề cập đến sự kết hợp chặt chẽ nội dung giáo dục: lý luận Mác - Lê nin

và đường lối, chính sách của Đảng; kiến thức khoa học xã hội và khoa học tự nhiên; phẩm chất đạo đức cách mạng của giai cấp vô sản... Thông qua các biện pháp tổ chức mà biến tư tưởng thành hành động cách mạng, bảo đảm cho chủ nghĩa Mác - Lênin ăn sâu vào cuộc sống, trở thành nếp sống của xã hội [43].

Tác giả Trần Hùng (2000) với luận án tiến sĩ Triết học: “*Hiệu quả giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên các trường đại học tại thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng và giải pháp*” đã nêu lên quan niệm về hiệu quả giáo dục lý luận chính trị cho SV và đưa ra hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả giáo dục chính trị cho SV [35].

Tác giả Phùng Khắc Đăng (2006), chủ biên sách *Một số vấn đề về giáo dục chủ nghĩa yêu nước, xây dựng ý chí quyết chiến, quyết thắng cho quân và dân ta trong thời kỳ mới*”. Tác giả giới thiệu một số cơ sở lý luận - thực tiễn giáo dục chủ nghĩa yêu nước, xây dựng ý chí quyết chiến, quyết thắng; đề xuất những giải pháp giáo dục chủ nghĩa yêu nước, xây dựng ý chí quyết chiến, quyết thắng cho quân và dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN thời kỳ mới. Tác giả khẳng định những nội dung về giáo dục chủ nghĩa yêu nước, xây dựng ý chí quyết chiến, quyết thắng cho quân và dân ta là một trong những nội dung nâng cao PCCT cho thế hệ trẻ [28, tr.37].

Tác giả Nguyễn Thị Mỹ Trang (2007) với bài báo: “*Sự cần thiết phải giáo dục ý thức chính trị cho thanh niên sinh viên ở nước ta hiện nay*” đã đề cập đến những biểu hiện ý thức chính trị của thanh niên, SV đồng thời luận giải tính khách quan của giáo dục ý thức chính trị cho thanh niên, SV trong tình hình hiện nay [41, tr. 34 - 36].

Đề tài cấp Bộ “*Giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên Việt Nam hiện nay*” do tác giả Trần Thị Anh Đào (2010), đã làm rõ được những khái niệm lý luận chính trị, phân tích được vai trò của giáo dục lý luận chính trị đối với SV. Tác giả đã có những đánh giá và đưa ra những biện pháp, định hướng nâng cao giáo dục lý luận chính trị cho SV [29].

Các bài báo của các tác giả: Nguyễn Khoa Điềm (2004) “*Nâng cao hơn nữa chất lượng hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị trong tình hình mới*” [30], Nguyễn Thị Kim Hoa với bài “*Bồi dưỡng chính trị tư tưởng cho thanh niên trong trường học*” [33].

Tổng hợp những nghiên cứu của các công trình trên, các tác giả đã nêu và phân tích khá sâu sắc, có sức thuyết phục các nội dung như: Học các môn giáo dục lý luận chính trị; GDQP&AN là các nội dung, giải pháp để nâng cao giáo dục chính trị cho SV; tổ chức nhằm biến tư tưởng thành hành động cách mạng; vấn đề lý luận và thực tiễn thành PCCT,... Các bài báo đã nêu bật tầm quan trọng của giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, SV trong điều kiện hiện nay. Các tác giả đã phân tích những thuận lợi, khó khăn của công tác giáo dục lý luận chính trị và thực trạng giáo dục chính trị; trên cơ sở đó đưa ra những giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị trong tình hình mới. Tuy nhiên, còn rất ít những công trình nghiên cứu giáo dục PCCT cho SV trung tâm GDQP&AN. Đặc biệt, chưa có công trình nào nghiên cứu giáo dục PCCT cho SV trung tâm GDQP&AN đại học Thái Nguyên.

## **1.2. Một số khái niệm công cụ**

### **1.2.1. Phẩm chất chính trị**

\* *Chính trị*

Chính trị là “những vấn đề về tổ chức và điều khiển bộ máy nhà nước, hoặc những hoạt động của một giai cấp, một chính đảng nhằm giành hoặc duy trì quyền điều khiển bộ máy nhà nước” [44, tr.223].

Theo từ điển tiếng việt: “*Phẩm chất là cái làm nên giá trị của một người hay một vật*” [42]. Như vậy, nói đến phẩm chất của con người là nói tới những cái làm nên giá trị nhân cách của con người trong từng lĩnh vực nhất định. Giá trị đó là sản phẩm phát triển lâu dài của lịch sử xã hội loài người, phản ánh các điều kiện sinh hoạt, hoạt động sống và quan hệ xã hội của con người trong những giai đoạn lịch sử nhất định. Trong các phẩm chất của con người thì PCCT là một trong những phẩm chất quan trọng hàng đầu, bởi PCCT của con người hình thành

trong xã hội có sự phân chia thành các giai cấp đối kháng về lợi ích kinh tế và quyền lực chính trị.

Có thể quan niệm: *PCCT là một thành phần của phẩm chất nhân cách, phản ánh ý thức, thái độ và hành vi chính trị của con người đối với quyền lực nhà nước, thể hiện qua đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc bảo vệ lợi ích chính trị của giai cấp, nhà nước mà họ là thành viên.*

PCCT là một thành phần của phẩm chất nhân cách, có quan hệ chặt chẽ, thống nhất biện chứng với các phẩm chất đạo đức, tâm lý, nghề nghiệp, v.v., tạo thành một chỉnh thể, toàn vẹn, hình thành phẩm chất tinh thần của con người. Trong đó, PCCT giữ vai trò chủ đạo, chi phối, định hướng phát triển các phẩm chất khác. PCCT là cơ sở, điều kiện để hình thành các phẩm chất khác, là bộ mặt tinh thần và giá trị cốt lõi của nhân cách.

Trong xã hội có giai cấp thì PCCT luôn được đặt lên hàng đầu, phản ánh nội dung, giá trị nhân cách về sự giác ngộ mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của giai cấp, của dân tộc và biểu hiện ở ý thức, hành vi của mỗi cá nhân đối với lợi ích của giai cấp, Nhà nước trong việc giải quyết các quan hệ xã hội, trước hết là quan hệ chính trị - giai cấp.

PCCT được cấu thành những yếu tố cơ bản sau: *Nhận thức chính trị, tình cảm thái độ chính trị, ý chí, niềm tin chính trị và hành vi chính trị.*

*Nhận thức chính trị:* Là trình độ nhận thức về lý luận, thực tiễn chính trị. Đây là nội dung cơ bản, là cơ sở của quá trình phát triển PCCT. Có nhận thức đúng mới bao đảm cho hành động đúng, niềm tin chỉ có được khi có nhận thức đúng. Trên cơ sở nhận thức chính trị đúng đắn theo lập trường của giai cấp công nhân mới xây dựng được thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng khoa học, tư duy chính trị sâu sắc, nhạy bén, chính xác.

*Tình cảm, ý chí và niềm tin chính trị:* Nhận thức chính trị phải được chuyển hoá thành tình cảm thái độ, ý chí, niềm tin chính trị; có lập trường chính trị kiên định vững vàng; trung thành với Đảng, với Tổ quốc với nhân dân; yêu Đảng; yêu nước và gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Tình cảm, ý chí và niềm tin chính trị là kết quả của quá trình nhận thức đúng đắn bản chất quy luật khách quan, sự giác ngộ chính trị sâu sắc bằng cảm xúc tình cảm cách mạng và ý thức giai cấp công nhân trong sáng, biểu hiện ý chí, khát vọng hoài bão của con người. Luôn tuyệt đối tin tưởng vào sự nghiệp lãnh đạo đất nước của Đảng. Niềm tin chính trị trực tiếp thúc đẩy hành động của con người, thể hiện sự thống nhất giữa lời nói và việc làm, suy nghĩ và hành động. Đó chính là một động lực thúc đẩy quá trình cống hiến sức lực và trí tuệ của mình cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng; quyết tâm hoàn thành lợi thành nhiệm vụ được giao trong mọi điều kiện hoàn cảnh.

*Hành vi chính trị:* Là những cử chỉ, lời nói, thái độ, hành động và hoạt động của con người, sự ứng xử của con người trong các mối quan hệ chính trị - xã hội xác định, mà đặc biệt là những thời điểm, những sự kiện đột xuất, có tính chất bước ngoặt, trước những vấn đề thực tiễn đặt ra của đời sống chính trị - xã hội. Hành vi chính trị phản ánh một trình độ nhất định của ý nhận thức chính trị, một mặt do ý thức chính trị chỉ đạo; Mặt khác là biểu hiện về mặt thực tiễn của ý thức chính trị và có tác động trở lại ý thức chính trị.

### **1.2.2. Giáo dục phẩm chất chính trị sinh viên trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh**

#### **\* Giáo dục**

Theo các nhà lý luận giáo dục Trần Thị Tuyết Oanh; Phạm Viết Vượng; Nguyễn Văn Lê quan niệm giáo dục được hiểu ở 2 mức độ: Giáo dục theo nghĩa rộng và giáo dục theo nghĩa hẹp.

*Theo nghĩa rộng, giáo dục được hiểu đó là quá trình tổng thể của các tác động sư phạm, được tổ chức một cách có mục đích, có kế hoạch, thông qua hoạt động của nhà giáo dục và đối tượng giáo dục, nhằm đào tạo con người có phẩm chất, năng lực đáp ứng tốt yêu cầu của xã hội [47].*

*Theo nghĩa hẹp, giáo dục là bộ phận của quá trình sư phạm tổng thể, là sự phối hợp thống nhất giữa hoạt động của nhà giáo dục và đối tượng giáo dục, nhằm hình thành thế giới quan, niềm tin cộng sản chủ nghĩa, những nét tính cách và những phẩm chất nhân cách cần thiết khác của mỗi cá nhân [47].*

Theo Từ điển Giáo dục học, thuật ngữ giáo dục được giải nghĩa là: *Giáo dục là hoạt động hướng tới con người thông qua một hệ thống các biện pháp tác động nhằm truyền thụ những tri thức và kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng và lối sống, bồi dưỡng tư tưởng và đạo đức cần thiết cho đối tượng, giúp hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất, nhân cách phù hợp với mục đích, mục tiêu chuẩn bị cho đối tượng tham gia lao động sản xuất và đời sống xã hội* [42].

Kết thừa những quan điểm của các nhà khoa học trên, trong phạm vi đề tài này chúng tôi cho rằng: *giáo dục là bộ phận của quá trình sự phạm tổng thể, là sự phối hợp thống nhất giữa hoạt động của nhà giáo dục và đối tượng giáo dục, nhằm hình thành thế giới quan, niềm tin, những phẩm chất nhân cách theo yêu cầu của xã hội, của thời đại của mỗi cá nhân.*

\* Sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

SV Trung tâm GDQP&AN là những SV các bậc đại học, cao đẳng đến học tập tại Trung tâm GDQP&AN để lấy chứng chỉ môn học GDQPAN trong thời gian 5 tuần. Do đó, SV ở Trung tâm GDQP&AN có đầy đủ đặc điểm của SV nói chung. Mục tiêu đào tạo SV sau khi hoàn thành chương trình GDQP&AN tại trung tâm, trở thành một con người “...có kiến thức cơ bản về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự” [36].

\* *Giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh*

Từ các tiếp cận giáo dục trên, chúng tôi quan niệm: *Giáo dục PCCT cho SV GDQP&AN là quá trình có mục đích, có tổ chức, có hệ thống; phối hợp thống nhất giữa nhà giáo dục và sinh viên nhằm hình thành cho họ nhận thức, tình cảm, niềm tin và hành vi chính trị đúng đắn góp phần thực hiện tốt mục tiêu, yêu cầu đào tạo ở trung tâm GDQP&AN.*

Là một bộ phận của quá trình GDQP&AN, giáo dục PCCT cho SV diễn ra trong quá trình tổng thể của các hoạt động dạy học, giáo dục với những tác động sự phạm cụ thể của các lực lượng giáo dục. Đó là quá trình làm chuyển hoá những giá trị, chuẩn mực chính trị đạo đức - xã hội của người giảng viên vốn là khách quan, bên ngoài thành nhu cầu, động cơ bên trong của người SV. Do vậy điều quan trọng nhất đối với quá trình giáo dục PCCT cho SV là phải khơi dậy tính tích cực, tự giác cao biến quá trình giáo dục thành tự giáo dục của mỗi cá nhân.

### **1.3. Một số lý luận cơ bản về phẩm chất chính trị của sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh**

#### **1.3.1. Đặc điểm của sinh viên ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh**

SV học tập ở Trung tâm GDQP&AN là SV bậc Cao đẳng, Đại học thuộc Đại học Thái Nguyên vào học để lấy chứng chỉ môn học GDQP&AN, thời gian học tập, rèn luyện tại trung tâm 5 tuần, đối tượng này có đặc trưng như sau:

*Thứ nhất*, SV ở Trung tâm GDQP&AN đều đang học tập, tiếp thu những kiến thức, kỹ năng chuyên môn ở các trường cao đẳng, đại học để chuẩn bị cho hoạt động nghề nghiệp sau khi ra trường. Hoạt động chủ đạo của SV là học tập và nghiên cứu khoa học để tiếp thu kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp để thực hiện trong tương lai. Một trong những đặc điểm tâm lý quan trọng nhất ở lứa tuổi SV là sự phát triển tự ý thức. Nhờ có tự ý thức phát triển, SV có sự hiểu biết, thái độ, có khả năng đánh giá bản thân để chủ động điều chỉnh sự phát triển theo hướng phù hợp với xu thế xã hội. Họ nhận thức rõ ràng về năng lực, phẩm chất của mình, mức độ phù hợp của những đặc điểm đó với yêu cầu của nghề nghiệp, qua đó họ sẽ xác định rõ ràng mục tiêu học tập, rèn luyện và thể hiện bằng hành động học tập hàng ngày trong giờ lên lớp, thực tập nghề hay nghiên cứu khoa học. Nhờ khả năng tự đánh giá phát triển mà SV có thể nhìn nhận, xem xét năng lực học tập của mình, kết quả học tập cao hay thấp phụ thuộc vào ý thức, thái độ, vào phương pháp học tập của họ.

*Thứ hai*, SV học tập ở Trung tâm GDQP&AN là những thanh niên trẻ, có phẩm chất đạo đức lối sống tốt, có sức khỏe và trung tuyển qua kỳ thi tuyển

sinh quốc gia theo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và đào tạo, sau từ 3 - 6 năm học tập, rèn luyện SV tốt nghiệp ra trường trở thành những cử nhân, kỹ sư công tác ở các ngành nghề khác nhau, là nguồn nhân lực chất lượng cao góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong tương lai.

Tuy nhiên, do đều là những thanh niên, tuổi đời còn trẻ, mới xa sự quản lý, giáo dục của gia đình và lần đầu tiếp xúc với môi trường quân sự, còn nhiều bỡ ngỡ và chưa có kinh nghiệm về hoạt động trong môi trường quân sự; chưa có thói quen về hành vi kỷ luật, nhất là SV năm thứ nhất của các trường Cao đẳng, Đại học.

*Thứ ba*, khác với SV học trong các trường đại học, cao đẳng khác, SV học tập ở Trung tâm GDQP&AN phải lĩnh hội một lượng kiến thức và kỹ năng quân sự nhất định, phải rèn luyện về PCCT, đạo đức lối sống và có kỷ luật cao, để làm nền tảng cho việc chấp hành qui chế trong quá trình học tập của nhà trường và khi tốt nghiệp ra trường trở thành người lao động trung thành với lý tưởng của Đảng, tuân thủ mọi pháp luật của nhà nước, có khả năng thực hiện và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Bởi, mục tiêu giáo dục quốc phòng và an ninh là: “*Giáo dục cho công dân về kiến thức quốc phòng và an ninh để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*” [31].

SV học tập trung tại các trung tâm GDQP&AN trực thuộc các cơ sở Giáo dục đại học có tính độc lập cao, SV được quản lý chặt chẽ trong suốt quá trình học tập. Trong thời gian đó, SV không tham gia các hoạt động khác tại các cơ sở giáo dục đại học. Hết thời gian học tập, SV được bàn giao về các cơ sở giáo dục đại học để tiếp tục học tập các nội dung tiếp theo trong chương trình đào tạo.

### ***1.3.2. Những ưu thế về giáo dục phẩm chất chính trị cần giáo dục cho sinh viên tại trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay***

- Trong giai đoạn hiện nay, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn những yếu tố khó lường và nhạy cảm về: Chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế

lớn, nhưng sẽ có những diễn biến phức tạp mới, tiềm ẩn nhiều bất trắc khó lường. Những căng thẳng, xung đột tôn giáo, sắc tộc, ly khai, chiến tranh cục bộ, bạo loạn chính trị, can thiệp lật đổ, khủng bố vẫn diễn ra gay gắt. Về vấn đề này, Đại hội XII của Đảng nhận định: “*Trong bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều phức tạp, chúng ta kiên quyết, kiên trì đấu tranh giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội*” [26]. Nhận thức về mục tiêu, yêu cầu bảo vệ Tổ quốc; về vị trí, về quan hệ đối tác là vấn đề cần được quan tâm giáo dục ở thế hệ trẻ, đặc biệt SV đại học nguồn lực trực tiếp góp phần phát triển và bảo vệ đất nước.

- Các yếu tố đe dọa an ninh phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao trong các lĩnh vực tài chính, tiền tệ, điện tử, viễn thông, sinh học, môi trường,... đang tiếp tục gia tăng. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng quyết liệt hơn. Đặc biệt, là việc Mỹ chuyển trọng tâm chiến lược sang khu vực Châu Á - Thái bình dương; tranh chấp chủ quyền và lợi ích trên Biển Đông; Đặc biệt là sau phán quyết trọng tài vụ kiện Philippines - Trung Quốc ở Biển Đông và phản ứng của các nước dẫn đến những diễn biến phức tạp, khó lường. Trong nước, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược “*Điển biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ; triệt để lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để kích động, lôi kéo lực lượng, xây dựng ngọn cờ chống phá cách mạng Việt Nam.

- Âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam ngày càng tinh vi, xảo quyệt hơn, bên cạnh việc sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại, truyền thông xã hội, năng lực ngụy tạo, kích động chuyên nghiệp. Đối với nước ta, các thế lực thù địch vẫn ráo riết chống phá, chủ yếu bằng chiến lược “*Điển biến hòa bình*”, gây bạo loạn lật đổ nhằm xoá bỏ chế độ XHCN ở Việt Nam, xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; chuyển hóa cách mạng nước ta đi chệch hướng XHCN. Các hành động xâm phạm chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nước ta vẫn tiếp diễn dưới nhiều hình thức, âm mưu và với các thủ đoạn hết sức tinh vi. Lôi kéo nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, học sinh, SV Việt Nam, nhằm làm lung lạc, hoài nghi cách mạng Việt Nam, mất niềm tin đối với

Đảng Cộng sản Việt Nam, mất phương hướng, xa rời lý tưởng cách mạng, hoài bão, nhiễm lối sống thực dụng được ngụy trang dưới vỏ bọc “*dân chủ, nhân quyền*”, “*xã hội dân sự*”,... hòng xóa bỏ chế độ XHCN ở Việt Nam. Vì vậy, hòn lúc nào hết chúng ta phải giáo dục PCCT vững chắc cho thế hệ trẻ để họ sẵn sàng và đủ sức bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.

Trong bối cảnh đó, trung tâm GDQP&AN ở các trường đại học có vị trí quan trọng trong việc tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của SV đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Theo đó, việc giáo dục PCCT cho SV là vấn đề cần thiết phải tiến hành thường xuyên, liên tục.

### ***1.3.3. Phẩm chất chính trị cần giáo dục cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh***

Căn cứ trên quan điểm về giáo dục PCCT cho SV trung tâm GDQP&AN; căn cứ vào đặc điểm của SV trung tâm GDQP&AN, căn cứ vào tình hình mới về quốc phòng và an ninh trong nước và sự cần thiết giáo dục PCCT cần giáo dục cho SV trung tâm GDQP&AN hiện nay và dựa vào mục tiêu, nhiệm vụ và chương trình đào tạo ở trung tâm GDQP&AN, PCCT cần giáo dục cho SV trung tâm GDQP&AN như sau:

*- Lập trường vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tin tưởng vào sự thành công của sự nghiệp đổi mới, tin tưởng vào sự nghiệp giáo dục của Nước nhà và quân đội ta.*

Nếu như niềm tin, lý tưởng trong thời kỳ chiến tranh đánh thắng mọi kẻ thù, giành độc lập tự do cho dân tộc, thống nhất Tổ quốc thì trong thời kỳ mới của cách mạng, niềm tin ấy được thể hiện ở sự thành công của việc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội vì đó là con đường tất yếu của cách mạng nước ta, là sự lựa chọn của Bác Hồ, của Đảng và của nhân dân ta. Hiện nay, vẫn còn nhiều trở ngại, chính trị Thế Giới vẫn tiếp tục khủng hoảng, xung đột dân tộc, sắc tộc vẫn thường xuyên xảy ra, thất nghiệp tăng cao, đời sống người dân gặp nhiều khó khăn. Chủ nghĩa xã hội đang trên bước đường tìm tòi, thử nghiệm, luôn bị các thế lực thù địch tấn công từ nhiều phía, bước đường còn nhiều gian nan, thử

thách, nhưng cuối cùng nhất định sẽ thành công vì đó là xu thế phát triển của lịch sử trong thời đại ngày nay.

Có PCCT không chỉ xác định lý tưởng mà còn phải có niềm tin mãnh liệt vào lý tưởng ấy sẽ thành hiện thực, không nao núng tinh thần, không mất phương hướng trước những khó khăn thử thách. Kết quả của giáo dục PCCT thể hiện SV biết phân biệt đâu đúng, đâu sai, kiên quyết đấu tranh bảo vệ chân lý; trước mọi vấn đề phải tỏ thái độ, chính kiến rõ ràng, phải bình tĩnh và quyết tâm vượt qua để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

- *Tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có ý thức tốt trong việc tự phê bình và phê bình.*

Có những hiểu biết về chính trị, về kinh nghiệm sống, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, thẩm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để có lập trường, quan điểm rõ ràng. Trung thành với vai trò lãnh đạo, đường lối chủ trương của Đảng, nghiêm túc thực hiện các mục tiêu, làm đúng các quan điểm, tư tưởng của đường lối, nghị quyết của Đảng. Bên cạnh đó, có sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo, đóng góp bổ sung vào đường lối cho phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế để thực hiện đạt hiệu quả cao.

- *Có tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bộ, rèn luyện trong học tập, nghiên cứu, cũng như trong các hoạt động chính trị - xã hội.*

Thế giới đang có những tiến bộ vượt bậc về thành tựu khoa học và công nghệ. Để theo kịp thời đại và đáp ứng yêu cầu của đất nước, SV ngày nay đang có sự vươn lên mạnh mẽ về trình độ tri thức; về năng lực tiếp thu khoa học - công nghệ và tính sáng tạo; có trình độ nghề nghiệp cao để trở thành những nhà khoa học tài năng, những nhà quản lý, kinh doanh thành thạo.

Những nét mới trong PCCT của SV là ở chỗ phải nhanh chóng vượt lên chính mình, vượt qua sự bảo thủ, lạc hậu, trì trệ. SV khắc phục cách học tập phiến diện, lệch lạc, có tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến

bộ, rèn luyện trong học tập, nghiên cứu, cũng như trong các hoạt động chính trị - xã hội vươn lên trong học tập lầy nghè, lập thân, lập nghiệp phục vụ cho xã hội.

- *Có ý chí, nghị lực, có gắng khắc phục khó quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn.*

PCCT của SV ở đây thể hiện chính là chiến thắng được chính mình, chiến thắng chủ nghĩa cá nhân, tính thực dụng, chiến thắng sự suy thoái về đạo đức, chiến thắng các tệ nạn, các cám dỗ, ngăn chặn và đẩy lùi nguy cơ “giặc nội xâm” là sự lười biếng, các cám dỗ xã hội, thoái hóa, biến chất... gây ra quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn.

- *Có nhận thức rõ ràng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, kịch liệt lên án những thói hư tật xấu, lối sống thực dụng của một bộ phận trong xã hội hiện nay.*

Có PCCT vững vàng biểu hiện sẽ vượt qua mọi khó khăn, thử thách, luôn luôn tinh táo trước những tình huống chính trị phức tạp, trước mọi âm mưu, thủ đoạn, mọi sự cám dỗ mua chuộc của kẻ thù, có thái độ đúng đắn trước những tiêu cực xã hội, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, lên án những lối sống thực dụng của một bộ phận trong xã hội. SV có sự đấu tranh gay gắt giữa cái văn minh tiên tiến với cái nghèo nàn, lạc hậu; giữa cái cao đẹp tích cực với cái tầm thường tiêu cực, giữa cái mới và cái cũ... mà SV luôn là những người nhạy cảm, thích ứng nhanh với điều kiện mới, luôn ra sức phấn đấu, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành

- *Nhận thức đúng đắn, có thái độ rõ ràng, kịch liệt lên án những tác động tiêu cực xã hội*

Đứng trước những vấn đề chính trị phức tạp, trước những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, phản động của kẻ thù, SV phải luôn luôn tinh táo, sáng suốt xem xét đánh giá tình hình khách quan, khoa học trên lập trường của giai cấp công nhân, phân biệt chính xác đúng, sai; tỏ rõ thái độ bảo vệ cái đúng, bảo vệ chân lý, lẽ phải, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện cơ hội, xét lại, mọi trào lưu tư tưởng phản động trái với hệ tư tưởng của giai cấp công nhân, trái với

pháp luật kỷ cương của Nhà nước và những chuẩn mực, giá trị tốt đẹp của xã hội và Quân đội.

Nhận thức đúng đắn, có thái độ rõ ràng, kịch liệt lên án những tác động tiêu cực xã hội như: Phân biệt sắc tộc, tôn giáo, phân biệt vùng miền, chống phá chính quyền và những âm mưu và hành động của các thế lực phản động can thiệp đối với độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và một số quốc gia lân cận... thể hiện qua mạng internet, các ấn phẩm đồi truy, các kênh truyền thông không chính thống.

- *Có động cơ phấn đấu, tinh thần trách nhiệm, tự giác học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh và có ý thức tổ chức kỷ luật cao.*

Biểu hiện ở tự giác chấp hành kỷ luật của mỗi SV và tinh thần tương trợ giúp đỡ, động viên những SV khác cùng thực hiện nghiêm các chế độ quy định của quân đội, nhà trường và đơn vị. Trước những hành động vi phạm kỷ luật của đồng đội, SV phải có thái độ đúng, kiên quyết đấu tranh, phê phán và thuyết phục mọi người cùng tự giác chấp hành nghiêm kỷ luật quân đội, pháp luật Nhà nước.

PCCT của SV không phải là cái trừu tượng không thể nhận biết được, mà nó được biểu hiện sinh động trong hoạt động thực tiễn học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học và trong cuộc sống hàng ngày. Do vậy, thước đo để đánh giá chính xác trình độ PCCT của SV là kết quả học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Nghiên cứu cụ thể những biểu hiện ấy sẽ giúp cho các nhà giáo dục có những tiêu chí chính xác để xem xét, đánh giá đúng thực trạng PCCT và hoạt động bồi dưỡng, giáo dục PCCT cho SV. Tuy nhiên, những biểu hiện đó của SV cần phải được nhìn nhận một cách khách quan, toàn diện theo quan điểm lịch sử, cụ thể. Bởi vì, thực tế luôn luôn diễn ra một cách đa dạng, phức tạp và đầy biến động, nếu chỉ xem xét những biểu hiện trong nhận thức sẽ dẫn đến sai lệch trong đánh giá đối với SV.

## **1.4. Giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh**

### **1.4.1. Mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục**

## *quốc phòng và an ninh*

Mục tiêu GDQP&AN cho sinh viên "*Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về đường lối quân sự, công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; những kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và làm nghĩa vụ quân sự, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*" [39].

Do vậy, mục tiêu của quá trình giáo dục PCCT cho SV trung tâm GDQP&AN là nhằm bồi dưỡng, nâng cao nhận thức chính trị, xây dựng hệ thống thái độ tình cảm, niềm tin và hành vi chính trị đúng đắn, từ đó bồi dưỡng PCCT cho SV để họ tích cực tự giác trong học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học, đáp ứng với mục tiêu, yêu cầu đào tạo.

Ngoài ra mục tiêu giáo dục PCCT cho SV còn thể hiện bằng việc giáo dục tinh thần yêu nước, yêu CNXH, niềm tự hào và sự trân trọng đối với truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, của Quân đội trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ tổ quốc; trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đường lối quân sự quốc phòng của Đảng, các nội dung về công tác quốc phòng và an ninh, những kiến thức quân sự cần thiết khác.

Giáo dục PCCT cho SV ở Trung tâm GDQP&AN là một bộ phận của quá trình giáo dục tổng thể, rèn luyện, xây dựng một tính cách quan trọng của nhân cách con người lao động trong thời đại mới. Đây là quá trình trang bị những kiến thức cơ bản về môn học, không ngừng nâng cao nhận thức, ý thức tự giác chấp hành kỷ luật; xây dựng thói quen, hành vi đúng đắn góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu yêu cầu đào tạo của nhà trường. Đồng thời đây cũng là quá trình đấu tranh kiên quyết, không khoan nhượng giữa cái cũ với cái mới, cái tiên tiến với cái lạc hậu để hình thành PCCT của mỗi cá nhân trong thời đại mới.

### ***1.4.2. Nội dung giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh***

Nội dung GDQP&AN cho SV đó là "*Giáo dục truyền thống chống giặc ngoại xâm, tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; đường lối, quan điểm cơ bản của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh; công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; kiến thức cơ bản cần thiết về kỹ thuật, chiến thuật quân sự, phòng thủ dân sự*" [40].

Chính vì vậy nội dung giáo dục PCCT cho SV trong quá trình học tập ở trung tâm GDQP&AN được xác định căn cứ trên chương trình đó. Cụ thể thực hiện những nội dung sau:

*Một là*, Chủ nghĩa Mác Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng cộng sản, niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng và bản lĩnh chính trị.

*Hai là*, Giáo dục truyền thống dân tộc, truyền thống quân đội và Nhà trường; nhiệm vụ chính trị của quân đội, của Nhà trường; Giáo dục ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bản chất âm mưu thù đoạn của kẻ thù.

*Ba là*, Giáo dục thái độ và hành vi tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, phân biệt, đánh giá các sự kiện chính trị, xã hội, nhận ra và phê phán những âm mưu, thủ đoạn chính trị của các thế lực thù địch [38].

Như vậy, có thể thấy nội dung giáo dục PCCT chủ yếu về đường lối, quan điểm của Đảng; chính sách, pháp luật Nhà nước; về quốc phòng - an ninh; âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch,... Bên cạnh đó, thường xuyên cập nhật, bổ sung những nội dung mới về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, Luật Dân quân tự vệ, Luật Biển Việt Nam; quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta về giải quyết các vấn đề trên Biển Đông,... đảm bảo giáo dục chính trị ở trung tâm GDQP&AN cho SV luôn đáp ứng sự phát triển của thực tiễn đất nước.

Nội dung giáo dục PCCT chủ yếu là tích hợp trong các môn học các hoạt động giáo dục, các hoạt động đoàn thể, trong các hoạt động đa dạng của cá nhân SV, của các tổ chức hội, đoàn thể chính trị của SV như học tập quan điểm, đường

lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; tình hình nhiệm vụ cách mạng, giáo dục pháp luật Nhà nước, nhiệm vụ của trung tâm GDQP & AN.

#### **1.4.3. Các phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh**

Hệ thống các phương pháp giáo dục PCCT bao gồm nhiều phương pháp, mỗi phương pháp có vai trò, chức năng khác nhau trong quá trình tác động đến nhận thức, tình cảm, ý chí và hành vi của SV. Cụ thể:

- *Phương pháp thuyết phục*: là cách thức tác động trực tiếp vào ý thức của SV bằng lời nói và việc làm, bằng sự kiện thực tế, nhằm làm cho SV có được sự hiểu biết về chính trị, về kinh nghiệm sống, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, thâm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để có lập trường, quan điểm rõ ràng. Trung thành với vai trò lãnh đạo, đường lối chủ trương của Đảng, nghiêm túc thực hiện các mục tiêu, làm đúng các quan điểm, tư tưởng của đường lối, nghị quyết của Đảng, từ đó có quyết tâm hành động đúng theo yêu cầu của pháp luật Nhà nước, điều lệnh quân đội và quy chế của nhà trường.

- *Phương pháp đàm thoại*: là cách thức trao đổi ý kiến một cách trực tiếp giữa cán bộ, giảng viên với SV về những sự kiện, tình huống chính trị phức tạp, những âm mưu, thủ đoạn, mọi sự cám dỗ mua chuộc của kẻ thù,... từ đó giáo dục cho SV có thái độ đúng đắn trước những tiêu cực xã hội, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, lên án những lối sống, hành vi, quan điểm tiêu cực trong xã hội và đi đến thống nhất về mặt nhận thức, ý chí và hành vi.

Mục đích đặt ra cho những cuộc đàm thoại là phải hướng SV vào việc phân tích, đánh giá các sự kiện, hiện tượng, các quan niệm, thái độ, hành vi trong đời sống xã hội và hoạt động quân sự ở trung tâm GDQP&AN, nhằm làm cho SV có được nhận thức, thái độ, tình cảm đúng đắn về các sự kiện, hiện tượng dựa trên những chuẩn mực đạo đức XHCN, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ của quân đội. Trên cơ sở đó, người học tự ý thức về nghĩa vụ quân nhân và trách nhiệm chính trị của mình trước quân đội và Tổ quốc.

- *Phương pháp nêu gương*: là cách thức sử dụng gương người tốt, việc tốt tác động đến SV, khiến họ đồng tình, khâm phục và noi theo.

Quá trình giáo dục PCCT cho SV dựa vào những gương như sự hy sinh cao cả của các anh hùng cách mạng, về ý thức tự giác và hành vi chấp hành nghiêm cách pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ quân đội. Phương pháp nêu gương tốt có vai trò to lớn đối với việc bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, tình cảm và ý chí cho các SV.

- *Phương pháp luyện tập*: là cách thức tổ chức cuộc sống, hoạt động đa dạng, tạo điều kiện cho SV luyện tập hình thành PCCT thành thói quen vững chắc, và trở thành nhu cầu bên trong không thể thiếu được của người học. Thông qua việc tổ chức cuộc sống, hoạt động, giao lưu mang tính chất đa dạng của trung tâm GDQP&AN, thông qua việc thực hiện điều lệnh, quy chế, thông qua giao nhiệm vụ, tạo tình huống giáo dục... mà nhà giáo dục rèn luyện động cơ, ý chí, rèn luyện bản lĩnh chính trị của người lao động trong tương lai. Có ý chí, nghị lực, cố gắng khắc phục khó quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn.

- *Phương pháp đòi hỏi sự phạm*: là cách thức mà nhà giáo dục yêu cầu người học phải làm theo những chỉ dẫn, những quy định cụ thể được đặt ra trong đòi hỏi hoạt động, nhằm hình thành và củng cố các PCCT cho SV.

Đòi hỏi thực hiện theo chuẩn mực, với tư cách là một phương pháp có chức năng tổ chức hoạt động của SV như:

+ Những đòi hỏi được đặt ra đối với SV trong việc thực hiện hiến pháp, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ của quân đội, quy chế, quy định trong trung tâm GDQP& AN và nhà trường.

+ Những đòi hỏi có chức năng kích thích hay kiềm chế, ngăn chặn hành động của SV. Có thể đó là những chỉ dẫn SV khi bắt đầu thực hiện nhiệm vụ và khi kết thúc nhiệm vụ, hoặc uốn nắn, ngăn chặn những việc làm trái chuẩn mực, những hành vi gây tác hại, cản trở đến người khác, đến tập thể.

Với phương pháp đòi hỏi thực hiện theo chuẩn mực, nếu nhà giáo dục biết vận dụng phù hợp đối với đặc điểm SV, yêu cầu nhiệm vụ giáo dục chính trị ở trung tâm GDQP& AN, trên cơ sở hình thành và củng cố PCCT cho SV.

- *Phương pháp tạo tình huống giáo dục*: là cách thức mà nhà giáo dục đặt học viên vào những hoàn cảnh, tình huống nhất định, buộc người học viên phải bộc lộ những khả năng và thói quen hành vi vốn có; thông qua đó mà tiếp tục phát huy hay điều chỉnh, uốn nắn cho phù hợp với yêu cầu chuẩn mực đã quy định.

- *Phương pháp thi đua*: Phương pháp thi đua được sử dụng trong các hoạt động: huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, chấp hành các chế độ quy định,... ở trung tâm GDQP& AN. Thi đua tạo ra phong trào tập thể sôi nổi, nó kích thích tinh thần tích cực, ý chí khắc phục khó khăn của từng thành viên trong tập thể. Thông qua thi đua, từng SV có sự nỗ lực trong rèn luyện, giúp đỡ lẫn nhau, thúc đẩy lẫn nhau để giành thành tích cao nhất. Các phong trào thi đua thường hướng vào các nội dung như: rèn luyện tốt, kỷ luật nghiêm, mẫu mực, mọi người hành động theo điều lệnh... Như vậy, thi đua sẽ phát huy được cao nhất tinh thần, trí tuệ, sức lực của mỗi người, sức mạnh của cả tập thể trong việc thực hiện các chỉ tiêu thực hành kỷ luật; thông qua đó mà củng cố thói quen hành vi kỷ luật cho SV.

- *Phương pháp động viên, khen thưởng*: là cách thức, biện pháp kích thích bằng tinh thần và vật chất, nhằm thúc đẩy ý thức vươn lên trong rèn luyện của SV.

Động viên, khen thưởng có ý nghĩa tác dụng rất to lớn trong quá trình giáo dục thói quen hành vi kỷ luật cho SV. Động viên, khen thưởng là biểu thị sự đánh giá tích cực của nhà giáo dục, của xã hội đối với ý thức và hành vi đúng đắn, sự phấn đấu rèn luyện của SV và tập thể. Động viên, khen thưởng tạo nên trạng thái phấn khởi, tự tin, tự hào đối với những thành công đã đạt được của SV. Nó là nguồn cỗ vũ, khích lệ, làm tăng thêm nghị lực, ý chí khắc phục khó khăn, vươn lên giành thành tích ngày càng cao hơn của người học trong rèn luyện, thực hành kỷ luật.

- *Phương pháp trách phạt*: là cách thức, biện pháp tác động giáo dục đối với những SV lơ là, thực hiện chức trách không đầy đủ hoặc có hành vi không

đúng nhằm mục đích ngăn ngừa những sai phạm của SV và giúp họ sửa chữa khuyết điểm để rèn luyện tiến bộ.

Hệ thống các phương pháp giáo dục PCCT cho SV ở trung tâm GDQP&AN là một chỉnh thể thống nhất. Mỗi phương pháp có vị trí, chức năng khác nhau, nhưng có quan hệ gắn kết, tác động qua lại, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tác động đến các khâu của quá trình giáo dục, nhằm thực hiện nội dung, mục đích giáo dục đặt ra.

#### ***1.4.4. Các hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh***

Các hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm GDQP&AN bao gồm:

*Một là, thông qua tổ chức quá trình dạy học* đây là hình thức giáo dục có vị trí hết sức quan trọng, đồng thời là con đường ngắn nhất, có hiệu quả nhất trong các con đường giáo dục PCCT cho SV. Tổ chức tốt quá trình dạy học, không chỉ trang bị tri thức, phương pháp, hình thành động cơ, củng cố quyết tâm, giúp SV chủ động, tích cực tham gia vào quá trình giáo dục và có khả năng tự giáo dục mà còn góp phần củng cố thế giới quan khoa học, lý tưởng và niềm tin cách mạng, những chuẩn mực hành vi đạo đức cho SV.

*Hai là, thông qua tổ chức các hoạt động thực tiễn quân sự và xã hội cho SV trong quá trình đào tạo.* Cũng như các phẩm chất nhân cách khác, PCCT của người SV được hình thành, hoàn thiện thông qua việc tổ chức cuộc sống, hoạt động và giao lưu trong thực tiễn quân sự và xã hội. Tham gia các hoạt động thực tiễn quân sự, xã hội là điều kiện để SV cọ xát thực tế từ đó có được nhận thức đúng về các giá trị, chuẩn mực xã hội và nghề nghiệp; xây dựng được lòng tin vào bản thân; dần hình thành và củng cố được bản lĩnh nghề nghiệp và các quan điểm, lập trường chính trị, tư tưởng của bản thân.

*Ba là, thông qua tổ chức cho SV tham gia tích cực trong các tập thể:* Thông qua các ngày lễ lớn của Đảng, Nhà nước, Quân đội, kết hợp với phong trào của

nhà trường, từ đó tổ chức cho SV tham gia các hoạt động như: Thi kể chuyện Bác Hồ với thanh niên, thi tìm hiểu lịch sử truyền thống, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với các đơn vị học viên trong nhà trường, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Đây chính là sân chơi là môi trường để SV thể hiện và công hiến tài năng, sự sáng tạo của mình, đồng thời những hoạt động này cũng mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần giáo dục truyền thống, xây dựng ý thức trách nhiệm, ý thức cộng đồng cho SV. Trung tâm thực sự trở thành môi trường văn hóa lành mạnh để lôi cuốn tuổi trẻ, không ít thành viên trưởng thành về ý chí, bản lĩnh, phẩm chất. Đây chính là hành trang để SV lập thân, lập nghiệp, sẵn sàng thực hiện quyền và nghĩa vụ của người công dân đó đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Nhiều trường đại học đã phát huy kết quả của môn học tại Trung tâm để tổ chức xây dựng giáo dục lành mạnh trong học đường.

Các hoạt động trong môi trường tập thể là điều kiện, phương tiện để SV hình thành các mối quan hệ trong cộng đồng; hoàn thiện kỹ năng giao tiếp, ứng xử; làm bộc lộ thái độ, tính cách, và giúp điều chỉnh nhận thức, thái độ và hành vi. Từ đó tạo cơ sở để phát triển toàn diện các phẩm chất nhân cách nói chung, PCCT của SV nói riêng.

*Bốn là, thông qua quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện của cá nhân.* Tự giáo dục là một bộ phận hữu cơ của quá trình giáo dục; là hoạt động có ý thức, có mục đích, có tính độc lập của cá nhân, xuất hiện nhờ sự tác động qua lại giữa cá nhân với môi trường sống, nhằm hình thành, phát triển và hoàn thiện nhân cách của mình. Trong quá trình tự giáo dục, SV hoạt động với tư cách là chủ thể giáo dục. Tiền đề quan trọng của quá trình tự giáo dục là sự hình thành tự ý thức. Yếu tố chủ đạo của nội dung tự giáo dục là những phẩm chất ý chí và đạo đức. Các biện pháp phổ biến nhất để tự giáo dục là tự cam kết, tự phân tích, tự kiểm tra và tự đánh giá. Phép biện chứng của quá trình tự giáo dục là biến những yêu cầu sư phạm từ bên ngoài thành những yêu cầu của bản thân người được giáo dục; biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục. Đây cũng là con đường hết sức quan trọng để hình thành PCCT cho SV.

#### **1.4.5. Những yêu cầu về giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm**

## **giáo dục quốc phòng và an ninh**

Giáo dục PCCT của SV trung tâm GDQP&AN cần quan tâm tới các nguyên tắc sau:

*Một là*, quá trình hình thành PCCT phải bắt đầu từ việc giáo dục hiểu biết truyền thống văn hóa chính trị của dân tộc; chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà Nước... Chính đây là cơ sở tư tưởng bền vững tình cảm, niềm tin và PCCT.

*Hai là*, để hình thành các hành vi chính trị bền vững, phải luyện tập để trở thành hành vi. Do đó, cần tổ chức cuộc sống, hoạt động quân sự ở trung tâm; duy trì các chế độ quy định một cách nền nếp, khoa học để, tổ chức đa dạng các hoạt động để các hành vi có điều kiện lặp đi lặp lại trong các hành động của SV. Mặt khác, việc thực hiện các hành động đó phải đem lại cho SV sự thỏa mãn nhất định về mặt cảm xúc - tình cảm, trí tuệ, đạo đức...

*Ba là*, việc hình thành các hành vi chính trị cho SV luôn đi đôi với việc xóa bỏ các thói quen hành vi lạc hậu, tiêu cực, trái với pháp luật Nhà nước, điều lệnh quân đội, quy chế của nhà trường.

### **1.4.6. Các giai đoạn giáo dục phẩm chất chính trị của sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh**

Từ những lý luận cơ bản về giáo dục, có thể xác định quá trình giáo dục PCCT cho SV trải qua các giai đoạn với các đặc trưng cơ bản:

- *Giai đoạn 1, giáo dục PCCT phải trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà Nước để hình thành nhận thức chính trị đúng đắn.*

*Nhận thức chính trị*: Là trình độ nhận thức về lý luận, thực tiễn chính trị. Đây là nội dung cơ bản, là cơ sở của quá trình phát triển PCCT. Có nhận thức đúng mới bảo đảm cho hành động đúng, niềm tin chỉ có được khi có nhận thức đúng. Trên cơ sở nhận thức chính trị đúng đắn theo lập trường của giai cấp công nhân mới xây dựng được thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng khoa học, tư duy chính trị sâu sắc, nhạy bén, chính xác. Nhận thức chính trị của

SV có hai trình độ phản ánh là nhận thức chính trị thực tiễn thông thường và nhận thức lý luận chính trị.

+ *Nhận thức chính trị thực tiễn - thông thường* của SV Trung tâm GDQP &AN là những hiểu biết của họ về những vấn đề chính trị - xã hội liên quan trực tiếp đến bản thân họ, hình thành trong quá trình học tập, rèn luyện tại Trung tâm, đáp ứng yêu cầu nhận thức và phản ánh hiện thực khách quan. Kết quả của nhận thức chính trị thực tiễn - thông thường là các tri thức chính trị thực tiễn - kinh nghiệm. Đây là cấp độ thấp của nhận thức, tuy có tính khái quát nhưng mới chỉ phản ánh bề ngoài, chưa phản ánh được bản chất, quy luật của các quá trình, các vấn đề trong thực tiễn hoạt động học tập, rèn luyện hàng ngày của SV. Tuy vậy, tri thức kinh nghiệm vẫn là cơ sở nền tảng cơ bản, là những “tài liệu” giúp cho sự khái quát nhận thức chính trị ngày càng toàn diện và sâu sắc hơn.

+ *Nhận thức lý luận chính trị* của SV Trung tâm GDQP&AN là sự phản ánh hiện thực khách quan bằng khái niệm, phạm trù, quy luật ở trình độ lý luận khoa học; phản ánh các thuộc tính, các mối liên hệ, các mặt và các bộ phận bên trong của chúng; phân tích, tổng hợp, khái quát thành các quan điểm chính trị, thành thế giới quan của SV. Trong đó, tư tưởng chính trị là kết quả cốt lõi của nhận thức lý luận chính trị, là kết hợp của nhiều yếu tố: tri thức chính trị, tình cảm chính trị, niềm tin chính trị, được kiểm nghiệm bằng hoạt động thực tiễn. Tư tưởng chính trị của SV phản ánh hệ tư tưởng của giai cấp công nhân Việt Nam trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Như vậy, hai trình độ nhận thức chính trị thực tiễn - thông thường và nhận thức lý luận chính trị có mối quan hệ biện chứng, đều phản ánh hiện thực của đời sống chính trị - tinh thần xã hội. Tuy khác nhau về cấp độ nhưng đều tuân theo con đường biện chứng của quá trình nhận thức chân lý khách quan: “*Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng, và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn*” [46]. Trong đó, nhận thức chính trị thực tiễn - thông thường là cơ sở để hình thành nhận thức lý luận chính trị, còn nhận thức lý luận chính trị có khả năng nâng cao trình độ phản ánh hiện thực khách quan của nhận thức chính trị thực tiễn - thông thường. Nếu tuyệt đối hóa tri thức kinh nghiệm thì sẽ rơi vào chủ

nghĩa kinh nghiệm, coi thường lý luận. Ngược lại, nếu tuyệt đối hoá vai trò của lý luận thì thường dẫn đến giáo điều, xa rời thực tiễn.

*Giai đoạn 2, quá trình giáo dục PCCT chuyển hóa nhận thức chính trị thành tình cảm, lý trí, niềm tin chính trị*

Tình cảm, lý trí, niềm tin chính trị của SV Trung tâm GDQP&AN dựa trên nền tảng lý luận chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó là tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Niềm tin chính trị của SV Trung tâm GDQP&AN dựa trên cơ sở, nền tảng giá trị truyền thống văn hóa chính trị của dân tộc và chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phát triển thành PCCT của SV. Niềm tin chính trị trực tiếp thôi thúc hành động của con người, thể hiện ở sự thống nhất giữa lời nói với việc làm, suy nghĩ và hành động. Có tình thương yêu, bảo vệ cái đúng, nghiêm khắc với khuyết điểm, không dao động trước khó khăn, thử thách.

*Giai đoạn 3, quá trình giáo dục PCCT phải chuyển hóa nhận thức, tình cảm, ý chí niềm tin chính trị thành hành vi chính trị của SV.*

Nhận thức, tình cảm và hành vi chính trị là ba thành tố tạo thành PCCT của người SV. Quá trình chuyển hóa nhận thức, niềm tin chính trị thành thói quen hành vi chính trị của SV là hệ quả, kết quả của quá trình nhận thức và rèn luyện. Hành vi chính trị là biểu hiện ở học tập và rèn luyện quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, có trách nhiệm đối với Tổ quốc, dân tộc. Luôn dũng cảm vượt lên chính mình, vượt qua mọi sự cám dỗ của vật chất, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, gian khổ; dám đứng lên bảo vệ cái đúng, cái tiến bộ, đấu tranh chống lại cái ác, cái xấu ngoài xã hội. SV có ý chí chính trị cao thì khi gặp khó khăn, phức tạp, họ lại càng tích cực, khắc phục khó khăn để đạt kết quả cao trong môn học.

Niềm tin chính trị trực tiếp thôi thúc hành động của con người, thể hiện sự thống nhất giữa lời nói và việc làm, suy nghĩ và hành động. Đó chính là một động lực thúc đẩy quá trình cống hiến sức lực và trí tuệ của mình cho mục tiêu, lý

tưởng; quyết tâm hoàn thắng lợi thành nhiệm vụ được giao trong mọi điều kiện hoàn cảnh.

Như vậy, các yếu tố cấu thành PCCT của SV Trung tâm GDQP&AN có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau tạo thành chỉnh thể, toàn vẹn trong PCCT của SV. Giáo dục PCCT của SV chỉ phát huy được tính tích cực khi có sự kết hợp nhuần nhuyễn, đồng bộ các yếu tố tri thức lý luận chính trị, tri thức chính trị thực tiễn - thông thường, tình cảm, ý chí, niềm tin và hành vi chính trị của SV, trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

#### **1.4.7. Các lực lượng tham gia giáo dục chính trị cho sinh viên trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh**

Các lực lượng tham gia giáo dục chính trị cho SV trung tâm GDQP&AN đó là: Các giảng viên thuộc Khoa Giáo viên, cán bộ quản lý SV Phòng Đào tạo và quản lý người học, Đoàn thanh niên là lực lượng cơ bản, trực tiếp. Ở các trung tâm GDQP&AN SV vừa là đối tượng vừa là chủ thể của quá trình tự học tập, tự bồi dưỡng, rèn luyện để hình thành các PCCT cho bản thân.

Cán bộ, giảng viên thuộc các phòng, ban, khoa, trung tâm, các tổ chức đoàn thể trung tâm GDQP&AN trong công tác giáo dục chính trị cho SV là nhằm: Hình thành cho SV biết ủng hộ những việc làm đúng, đấu tranh chống lại những biểu hiện tiêu cực đi ngược lại với truyền thống đạo đức của dân tộc và giá trị nhân văn của đời sống; có ý thức đúng đắn về hành vi của mình và luôn có ý thức tu dưỡng, rèn luyện để hoàn thiện phẩm chất tốt đẹp; có bản lĩnh kiên cường, có lý tưởng cách mạng. Làm cho mọi cá nhân và các lực lượng xã hội trong nhà trường có tinh thần xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, lý tưởng cách mạng cao đẹp tạo nên bầu không khí và môi trường thuận lợi cho sự phát triển nhân cách của SV.

#### **1.4.8. Các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh**

##### **- Tình hình chính trị, văn hoá, xã hội của thế giới và khu vực**

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng nhận định: “*Các mâu thuẫn cơ bản trên thế giới biểu hiện dưới những hình thức và mức độ khác nhau vẫn tồn tại và phát triển. Hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển là xu thế lớn; nhưng đấu tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp, chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột sắc tộc tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp lật đổ, khủng bố, tranh chấp quyết liệt về lợi ích kinh tế tiếp tục diễn ra phức tạp. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Đông Nam á phát triển năng động nhưng cũng tiềm ẩn những nhân tố bất ổn định*” [24].

Sau khi hệ thống XHCN sụp đổ, với bản chất hiếu chiến và xâm lược, các thế lực phản động quốc tế, đứng đầu là đế quốc Mỹ điên cuồng tiến công các nước XHCN còn lại với nhiều hình thức, thủ đoạn, vừa công khai trắng trợn, vừa ngầm ngầm thâm độc, đe dọa độc lập dân tộc và chủ quyền của các quốc gia, can thiệp thô bạo vào nội bộ các nước. Các thế lực phản động quốc tế đầy mạnh chiến lược "Diễn biến hòa bình" để chống phá toàn diện Việt Nam. Mục tiêu ưu tiên hàng đầu của chiến lược này là tạo ra các điều kiện cần thiết để Việt Nam "Tự diễn biến", "Tự chuyển hóa" sang chế độ tư bản chủ nghĩa. Đối với Quân đội chúng đầy mạnh thực hiện âm mưu "Phi chính trị hóa", thực chất của thủ đoạn này là tước bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, vô hiệu hóa Quân đội, làm cho Quân đội ta đứng ngoài chính trị, mất phương hướng chính trị và mục tiêu, lí tưởng chiến đấu, xa rời bản chất giai cấp công nhân, dẫn đến suy yếu về chính trị, tiến tới "Tự diễn biến" và bị "Vô hiệu hóa"... Đứng trước bối cảnh này, có không ít cán bộ, đảng viên và SV tỏ ra lo lắng, thậm chí bi quan, hụt hẫng thiếu niềm tin vào con đường chủ nghĩa xã hội, vào công cuộc đổi mới của đất nước, điều này làm ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình giáo dục PCCT cho SV.

##### **- Sự tác động của mặt trái của kinh tế thị trường và toàn cầu hóa**

Đảng ta chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, mở cửa, hợp tác và chủ động hội nhập kinh tế thế giới. Bên cạnh mặt tích cực mà cơ chế thị trường mang lại, những tiêu cực do mặt trái nó gây ra như: sự phân hóa giàu, nghèo, hiện tượng tuyệt đối hóa lợi ích vật chất, lối sống thực dụng, bè phái, cục bộ, các tệ nạn xã hội, sự thờ ơ về chính trị, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, kém nhạy bén hoặc mất cảnh giác về những vấn đề chính trị - giai cấp đang tồn tại và có xu hướng gia tăng.

Bên cạnh đó “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn đầy đủ mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp, cùng với sự phân hóa giàu nghèo và sự yếu kém trong quản lý, điều hành của nhiều cấp, nhiều ngành làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước” [25].

Những điều đó tác động sâu sắc đến việc nâng cao giác ngộ chính trị, trình độ hiểu biết về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như việc nhận thức đúng đắn nhiệm vụ xây dựng Quân đội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của cán bộ, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân nói chung, quá trình giáo dục PCCT cho SV ở Trung tâm GDQP&AN nói riêng.

- *Quan điểm, thái độ của đội ngũ giảng viên GDQP&AN về giáo dục chính trị cho SV*

Ở Trung tâm GDQP&AN, đội ngũ giảng viên là lực lượng trực tiếp tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục PCCT cho SV. Vì vậy, kết quả giáo dục phụ thuộc rất lớn vào quan điểm nhận thức, thái độ và năng lực của từng giảng viên khi tham gia giáo dục PCCT cho SV. Chỉ khi nào đội ngũ giảng viên nhận thấy rõ vai trò, trách nhiệm của mình đối với việc giáo dục PCCT cho SV thì công tác này mới đạt hiệu quả như mong muốn.

- *Môi trường quân đội ở trung tâm GDQP&AN và đặc điểm quá trình đào tạo của trung tâm*

Môi trường quân đội ở trung tâm GDQP&AN và đặc điểm quá trình đào tạo của trung tâm có ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình giáo dục PCCT cho SV ở trung tâm. Với phương châm “rèn SV như rèn chiến sĩ”, với mỗi khóa học, bên cạnh việc nâng cao chất lượng dạy và học, đổi mới không ngừng các hoạt động công tác chính trị, Trung tâm GDQP&AN hết sức quan tâm tới công tác quản lý, rèn luyện SV theo môi trường quân đội như: “Các chế độ trong ngày, trong tuần của người “chiến sĩ”, từ báo thức, thể dục sáng, kiểm tra sáng, học tập, ăn uống, sinh hoạt, điểm danh... đều được các “Đại đội” duy trì nghiêm túc, nền nếp. Hàng ngày, các cán bộ quản lý SV cùng Tổ thi đua tiến hành kiểm tra lễ tiết tác phong, việc chấp hành các chế độ quy định của các trung đội, đi từng phòng ký túc xá chấm điểm nội vụ vệ sinh... Với môi trường và đặc điểm tổ chức giáo dục đó, trung tâm đã rèn luyện cho SV tinh thần chấp hành nghiêm kỷ luật, lối sống tập thể đoàn kết tốt, tính tự giác cao.

#### *- Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi sinh viên*

Quá trình giáo dục chỉ có được hiệu quả khi người giáo dục chuyển đổi tư giác, tích cực những yêu cầu của nhà giáo dục thành nhu cầu động cơ của mình tự giác thực hiện, rèn luyện. Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi SV có vai trò quan trọng quyết định kết quả giáo dục. Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu đúng đắn sẽ giúp SV phấn đấu vươn lên làm chủ tri thức khoa học, trình độ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Sự chuyển biến đó đã tạo ra động lực to lớn thúc đẩy SV tích cực học tập, không ngừng tìm tòi nghiên cứu, tích luỹ kinh nghiệm nắm vững kiến thức khoa học. Nhận thức đó sẽ biến thành hành động thực tế trong học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch lành mạnh; tích cực giác ngộ mục tiêu, lý tưởng cách mạng, có lập trường kiên định vững vàng.

## **Kết luận chương 1**

PCCT là một trong những thành tố quan trọng trong hệ thống phẩm chất, năng lực của SV Trung tâm GDQP&AN. Giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm là rất quan trọng giúp SV có được PCCT, có đủ điều kiện để thực hiện tốt nhiệm vụ sau khi ra trường. Thực chất đó là quá trình chuyển hóa nhận thức, ý chí, tình cảm, niềm tin và hành vi chính trị của người SV, để họ có “sức đề kháng” cao và có khả năng “miễn dịch” trước mọi tác động xấu của hoàn cảnh, thực hiện tốt mục tiêu, yêu cầu đào tạo tại Trung tâm GDQP&AN.

Giáo dục PCCT của SV Trung tâm GDQP&AN chịu sự tác động trên tất cả các lĩnh vực; kinh tế, chính trị - xã hội, văn hóa và môi trường hoạt động quân sự; phụ thuộc vào chất lượng giáo dục - đào tạo nói chung và giáo dục chính trị nói riêng gắn với môi trường văn hóa quân sự và nhân tố chủ quan của SV trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trung tâm.

Chương này cũng xác định được chủ thể, nội dung, công tác giáo dục PCCT của SV cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến công tác giáo dục PCCT. Những cơ sở lý luận này làm nền tảng và định hướng cho việc tìm hiểu thực trạng cũng như đề xuất các biện pháp cho công tác giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN ở chương 2 và 3.

## Chương 2

# THỰC TRẠNG GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

### **2.1. Khái quát về khảo sát thực trạng**

#### ***2.1.1. Vài nét về khách thể khảo sát***

Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên là Trung tâm GDQP&AN đầu tiên của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, với 27 năm xây dựng và phát triển đã có nhiều thành tích và phần thưởng cao quý do Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng trao tặng. Trung tâm đã khẳng định được vị trí trong sự nghiệp giáo dục quốc phòng toàn dân nói chung, GDQP&AN cho học sinh SV nói riêng.

Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên có nhiệm vụ: Tổ chức GDQP&AN cho SV, học sinh các trường Đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và trung học phổ thông trong khu vực; Đào tạo sĩ quan dự bị; Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học sư phạm quân sự.

Năm 1994, Đại học Thái Nguyên được thành lập trên cơ sở hợp nhất 5 trường: Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, Trường Đại học Y khoa Việt Bắc, Trường Đại học cơ điện Việt Bắc, Trường đại học Nông nghiệp 3 Bắc Thái và Trường Công nhân Cơ điện Bắc Thái. Vì vậy, Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên được hình thành từ Trung tâm Giáo dục quốc phòng thành phố Thái Nguyên của Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc và các Bộ môn quân sự thuộc các trường đại học trên. Các sĩ quan biệt phái của Trung tâm do Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên quản lý.

Năm 1996, Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên chuyển địa điểm về Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp và là đơn vị trực thuộc Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp. Các sĩ quan biệt phái do Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên quản lý. Tháng 4 năm 2000, Bộ Tư Lệnh Quân khu 1 quyết định chuyển các sĩ quan biệt phái về chịu sự quản lý của Bộ tham mưu Quân khu 1.

Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên trở thành một đơn vị thành viên trực thuộc Đại học Thái Nguyên, Theo quy hoạch của Đại học Thái Nguyên. Trụ sở của Trung tâm lại chuyển về địa điểm ban đầu thành lập, thay thế Trường Đại học Đại cương giải thể, thuộc quản lý hành chính của Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên.

Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên có sứ mạng như sau: “Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Đại học Thái Nguyên có, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức GDQP&AN cho học sinh SV và đào tạo giáo viên GDQP&AN phục vụ sự phát triển kinh tế xã hội của các tỉnh thuộc khu vực trung du và miền núi phía Bắc Việt Nam, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”. Và tầm nhìn “Từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên; đổi mới căn bản nội dung, phương pháp giáo dục và đào tạo; hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng GDQP&AN cho học sinh SV; đào tạo giáo viên GDQP&AN có chất lượng cao. Phấn đấu trở thành địa chỉ tin cậy về giáo dục quốc phòng và an ninh trong cả nước”.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đội ngũ giáo viên trung tâm đã tích cực học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ, đến nay có 1 người có học hàm giáo sư, tiến sĩ; 17 người có trình độ thạc sĩ và 45 người có trình độ đại học. Đối với các môn học, nhà trường đều tổ chức các giờ bình giảng, trong đó môn chính trị là 12 giờ/năm; môn quân sự là 18 giờ/năm. Thông qua những giờ bình giảng, toàn thể cán bộ Khoa giáo viên và Trung tâm dự giờ, chỉ ra những mặt mạnh, mặt yếu để rút kinh nghiệm chung cho giáo viên, trong đó đặc biệt chú ý đối với những giáo viên mới về giảng dạy.

Hiện nay, hệ thống cơ sở vật chất của Trung tâm gồm giảng đường, thư viện, hội trường, ký túc xá SV; Nhà làm việc của Ban Giám đốc, Nhà công vụ; Khu thao trường kỹ chiến thuật, nhà kho quân khí, quân trang; sân vận động,... với diện tích đất sử dụng là 15,5327 ha. Diện tích này đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu khoa học quân sự và các hoạt động rèn luyện, sinh hoạt tập thể của người học và cán bộ, giảng viên.

Hệ thống giảng đường của Trung tâm bao gồm 01 nhà giảng đường 03 tầng với 10 phòng học, 02 phòng máy tính phục vụ việc thi trắc nghiệm, 01 giảng đường lớn. Trung tâm có hệ thống khu học tập, rèn luyện gồm nhà tập bắn, thao trường kỹ chiến thuật, sân duyệt đội ngũ, chào cờ và tổ chức các sự kiện. Trung tâm có hệ thống sân vận động (02 sân), nhà thi đấu thể thao đa năng, hội trường, dụng cụ phục vụ SV luyện tập thể dục thể thao, văn nghệ và các chương trình hoạt động tập thể. Hàng năm, Trung tâm đều dành một nguồn kinh phí để hỗ trợ SV tham gia các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao, ngoại khóa... Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên có khả năng tổ chức học tập trung cho mỗi khóa khoảng 1700 SV.

\* Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong những năm qua:

Tổ chức giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh SV các Trường thành viên, các khoa trực thuộc Đại học Thái Nguyên được 26 khóa; Liên kết giảng dạy cho học sinh SV các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, học sinh các trường trung học phổ thông trên địa bàn.

Đào tạo được 11 khóa ngắn hạn giáo viên GDQP&AN cho các trường trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề các tỉnh khu vực phía Bắc và trên địa bàn Quận khu 1.

Từ năm 2007, Trung tâm đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo giao nhiệm vụ cùng với Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên xây dựng chương trình đào tạo giáo viên dạy hai môn (môn Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng an ninh). Đến nay đã thực hiện được 09 khóa đào tạo.

Trung tâm đã tham mưu cho Giám đốc Đại học Thái Nguyên và lãnh đạo các trường thành viên về công tác quốc phòng, an ninh; giúp các nhà trường xây dựng các phương án bảo vệ trường và được đánh giá có chất lượng tốt qua kiểm tra của Thanh tra quốc phòng hàng năm.

Huấn luyện hơn 1200 lượt tự vệ cho các trường trong Đại học Thái Nguyên, dân quân tự vệ các phường, xã trên địa bàn; kết quả huấn luyện đều đạt từ khá trở lên.

Trong hơn 25 năm xây dựng và phát triển, Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên đã 3 lần di chuyển địa điểm với muôn vàn khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất. Được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám đốc Đại học Thái Nguyên, Quân khu 1 và sự cố gắng, nỗ lực của tập thể đơn vị, đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động đã phát huy tốt bản chất truyền thống Quân đội, quyết tâm vượt qua những khó khăn để từng bước xây dựng, ổn định cơ sở vật chất bao đảm cho quá trình hoạt động tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ GDQP&AN.

Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái Nguyên đã được Đảng, Nhà nước tặng Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng nhì và hạng ba; Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen; được Bộ Giáo dục & Đào tạo, UBND tỉnh Thái Nguyên, Tư lệnh Quân khu 1 tặng nhiều Bằng khen cho các tập thể và cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác GDQP&AN.

### **2.1.2. Mục tiêu khảo sát**

Khảo sát nhằm thu thập số liệu để đánh giá thực trạng giáo dục PCCT của SV tại Trung tâm một cách khách quan, cụ thể. Qua đó tạo cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp giáo dục PCCT cho SV ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh.

### **2.1.3. Nội dung khảo sát**

Nội dung khảo sát được tập trung vào những vấn đề sau:

- Thực trạng nhận thức về giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.
- Đánh giá của giảng viên và SV về thái độ học tập và rèn luyện phẩm chất chính trị cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.
- Thực trạng giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.
- Những yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

#### **2.1.4. Đối tượng, địa bàn khảo sát**

Khảo sát thực trạng ở Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên, cụ thể gồm 200 SV đang học tại Trung tâm và 34 giảng viên khoa Giáo viên.

#### **2.1.5. Phương pháp điều tra, khảo sát**

Để tiến hành khảo sát thực trạng, chúng tôi sử dụng phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi (với hai mẫu phiếu dành cho giảng viên và SV), phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát.

Trong quá trình khảo sát, chúng tôi đã chọn ra 34 giảng viên của Khoa Giáo viên và 200 SV. Sau khi thu phiếu về, kiểm tra loại bỏ những phiếu không phù hợp, chúng tôi thu được mẫu gồm 30 giảng viên và 157 mẫu phiếu của SV.

\* *Cách cho điểm và thang đánh giá*

Rất tốt/Rất tích cực/Rất ảnh hưởng: 4 điểm

Tốt/Tích cực/Ảnh hưởng: 3 điểm

Tương đối tốt /Ít tích cực /Ít ảnh hưởng: 2 điểm

Không tốt/Không tích cực /Không ảnh hưởng: 1 điểm

\* *Chuẩn đánh giá*

Mức 1:  $\bar{X} = 3,25 \rightarrow 4,0$  ; Mức 2:  $\bar{X} = 2,5 \rightarrow 3,24$  ; Mức 3:  $\bar{X} = 1,75 \rightarrow 2,49$  ; Mức 4:  $\bar{X} < 1,75$

#### **2.1.6. Thời gian khảo sát**

Tháng 12/2018 -2 /2019

### **2.2. Kết quả khảo sát**

#### **2.2.1. Thực trạng nhận thức về giáo dục phẩm chất chính trị của sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên**

##### **2.2.1.1. Nhận thức của cán bộ giảng viên và sinh viên về tầm quan trọng của giáo dục phẩm chất chính trị**

Nhận thức đúng đắn của cán bộ giảng viên và SV về tầm quan trọng của giáo dục PCCT là cơ sở quan trọng để tổ chức giáo dục cho SV tại Trung tâm. Để tìm hiểu nội dung này, chúng tôi sử dụng câu hỏi với 4 phương án chọn tương ứng với 4 mức độ thể hiện tầm quan trọng của việc giáo dục PCCT cho SV và

trung cầu ý kiến của cán bộ giảng viên và SV, chúng tôi thu được số liệu ở bảng 2.1.

**Bảng 2.1. Nhận thức của giảng viên và sinh viên tại Trung tâm về  
tầm quan trọng của giáo dục phẩm chất chính trị**

STT	Các mức độ	Giảng viên		Sinh viên	
		SL	%	SL	%
1	Rất quan trọng	27	90	89	56.7
2	Quan trọng	3	10	50	31.3
3	Ít quan trọng	0	0	18	12
4	Không quan trọng	0	0	0	0
<b>Tổng</b>		<b>30</b>	<b>100</b>	<b>157</b>	<b>100</b>

Số liệu trên cho thấy:

- Về phía giảng viên: 100% giảng viên được hỏi đều khẳng định vai trò quan trọng và rất quan trọng của giáo dục PCCT cho SV Trung tâm.

- Đối với SV: Tổng số SV chọn hai phương án “Rất quan trọng” và “Quan trọng” là 139/157 SV (chiếm 88%). Kết quả khảo sát đã phản ánh nhận thức đúng đắn của SV về tầm quan trọng của việc giáo dục PCCT trong quá trình dạy học và giáo dục tại Trung tâm.

Tuy nhiên, vẫn còn một số SV được hỏi cho rằng giáo dục PCCT có vai trò ít quan trọng (12%). Điều này cho thấy vẫn còn SV có nhận thức chưa đúng hay chưa nhận ra được vai trò của giáo dục PCCT trong quá trình dạy học và giáo dục ở Trung tâm. Nếu không nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục PCCT và thực hiện tốt nó thì SV rất khó học tập và rèn luyện tốt được.

Bên cạnh đó, để có thêm thông tin chúng tôi có phỏng vấn giảng viên và SV đang trực tiếp tham gia giảng dạy và học tập được biết: Giảng viên N.H.H cho rằng “*Giáo dục PCCT cho SV có vai trò rất quan trọng việc trang bị thế giới quan, phương pháp luận khoa học, bồi dưỡng lập trường giai cấp công nhân, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức chấp*

*hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật đơn vị và tinh thần cảnh giác cách mạng cho SV”.*

SV H.T.H.T Khoa Ngữ Văn, Trường Đại học Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên cho rằng “*Giáo dục PCCT giúp SV hình thành bản lĩnh chính trị vững vàng; có ý thức trách nhiệm, tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, đoàn kết, thống nhất, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao*”.

Như vậy, nhìn chung giảng viên và SV đều có nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc giáo dục PCCT, chỉ có một số ít SV chưa có nhận thức đúng về vấn đề này.

#### *2.2.1.2. Đánh giá của cán bộ giảng viên và sinh viên về phẩm chất chính trị của sinh viên tại Trung tâm*

Để nghiên cứu về vấn đề này, chúng tôi đưa ra 07 phẩm chất với 04 phương án lựa chọn tương ứng với 04 mức độ, SV lựa chọn phẩm chất cụ thể và cho điểm theo mức độ thể hiện từ tốt đến hoàn toàn không tốt. Kết quả thể hiện ở bảng 2.2 và 2.3.

\* *Đánh giá của cán bộ giảng viên*

**Bảng 2.2. Đánh giá của giảng viên về các phẩm chất chính trị của sinh viên  
Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh**

STT	Các phẩm chất chính trị	Mức độ				Tổng điểm	$\bar{X}$	TB
		4	3	2	1			
1	- Lập trường vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tin tưởng vào sự thành công của sự nghiệp đổi mới, tin tưởng vào sự nghiệp giáo dục của Nước nhà và quân đội ta.	13	17	0	0	103	3.43	1
2	- Tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có ý thức tốt trong việc tự phê bình và phê bình	13	13	4	0	99	3.3	2

STT	Các phẩm chất chính trị	Mức độ				Tổng điểm	$\bar{X}$	TB
		4	3	2	1			
3	- Có tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bộ, rèn luyện trong học tập, nghiên cứu, cũng như trong các hoạt động chính trị - xã hội.	5	5	22	0	71	2.36	3
4	- Có ý chí, nghị lực, có gǎng khǎc phục khó quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn.	3	2	25	0	68	2.26	5
5	- Có thái độ rõ ràng trước những tiêu cực xã hội, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, kịch liệt lên án những thói hư tật xấu, lối sống thực dụng của một bộ phận trong xã hội hiện nay.	1	5	24	0	67	2.23	7
6	- Nhận thức đúng đắn, có thái độ rõ ràng, kịch liệt lên án những tác động như: phân biệt sắc tộc, tôn giáo, chống phá chính quyền và những âm mưu và hành động của các thế lực phản động can thiệp đối với độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và một số quốc gia lân cận...thể hiện qua mạng internet, các ấn phẩm đòi truy, các kênh truyền thông không chính thống.	3	3	24	0	69	2.3	6
7	- Có động cơ phấn đấu, tinh thần trách nhiệm, tự giác học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh và có ý thức tổ chức kỷ luật cao.	1	8	21	0	70	2.33	4

Qua số liệu ở bảng 2.2 ta thấy: các PCCT của SV ở Trung tâm được giảng viên đánh giá là chưa được tốt lắm. Trong số 7 phẩm chất được đưa ra để hỏi chỉ

có 2/7 phẩm chất được đánh giá ở mức độ tốt, 5 phẩm chất còn lại được đánh giá là chưa được tốt lắm.

Phẩm chất được giảng viên đánh giá cao nhất là “Lập trường vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tin tưởng vào sự thành công của sự nghiệp đổi mới, tin tưởng vào sự nghiệp giáo dục của Nước nhà và quân đội ta” (điểm trung bình = 3.43, mức độ tốt).

Ở vị trí thứ hai là phẩm chất “Tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có ý thức tốt trong việc tự phê bình và phê bình” (điểm trung bình = 3.3 mức độ tốt).

Các phẩm chất “Có tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bộ, rèn luyện trong học tập, nghiên cứu, cũng như trong các hoạt động chính trị - xã hội” ( $\bar{X} = 2.36$ ), “Có động cơ phấn đấu, tinh thần trách nhiệm, tự giác học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh và có ý thức tổ chức kỷ luật cao” ( $\bar{X} = 2.33$ ); “Có ý chí, nghị lực, cố gắng khắc phục khó quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn” ( $\bar{X} = 2.32$ ); “Nhận thức đúng đắn, có thái độ rõ ràng, kịch liệt lên án những tác động như: phân biệt sắc tộc, tôn giáo, chống phá chính quyền và những âm mưu và hành động của các thế lực phản động can thiệp đối với độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và một số quốc gia lân cận...thể hiện qua mạng internet, các án phẩm đòi truy, các kênh truyền thông không chính thống” ( $\bar{X} = 2.26$ ) và “Có thái độ rõ ràng trước những tiêu cực xã hội, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, kịch liệt lên án những thói hư tật xấu, lối sống thực dụng của một bộ phận trong xã hội hiện nay” ( $\bar{X} = 2.23$ ) được đánh giá là chưa được tốt lắm.

Để tìm hiểu sâu hơn vấn đề này, chúng tôi tiến hành phỏng vấn giảng viên giảng dạy tại Trung tâm, thầy giáo N.T.T cho biết: “Thế hệ SV hiện nay sinh ra và lớn lên khi đất nước hòa bình, bởi vậy, ít nhiều các em không ý thức được rõ

ràng, đầy đủ về tinh thần yêu nước, hay ý thức bảo vệ đất nước, nhận thức về cuộc cách mạng của dân tộc, những hy sinh mệt mỏi của các thế hệ trước đây, hoặc về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản... Bên cạnh đó, các em xuất thân từ các giai tầng khác nhau của khu vực trung du miền núi phía Bắc, với mức thu nhập của gia đình rất khác nhau, tập trung về Thái Nguyên để sống và học tập. Về cơ bản họ mới tốt nghiệp trung học phổ thông, vừa ra khỏi sự quản lý của thầy giáo, cô giáo ở nhà trường và gia đình, để sống cuộc sống tự lập trong ký túc xá, hoặc trọ học xung quanh các trường đại học và cao đẳng. Tức là với họ vừa mới có cuộc sống tự lập, tự quản và tập thể. SV thường khá nhanh nhạy trong việc tiếp thu các thông tin mới, cũng như những luồng tư tưởng mới trong xã hội, song khả năng phân tích và chọn lọc còn có những hạn chế. Trong thực tế, nhiều SV còn chưa hiểu sâu về chính trị, lập trường tư tưởng chưa vững vàng, nên dễ dao động, dễ bị lôi kéo...". Do đó, giảng viên tại trung tâm đánh giá các PCCT của SV ở mức độ chưa được tốt lắm.

#### \* Đánh giá của SV

**Bảng 2.3. Đánh giá của SV Trung tâm GDQP&AN về các PCCT  
của bản thân**

STT	Các phẩm chất chính trị	Mức độ				Tổng điểm	$\bar{X}$	TB
		4	3	2	1			
1	- Lập trường vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tin tưởng vào sự thành công của sự nghiệp đổi mới, tin tưởng vào sự nghiệp giáo dục của Nước nhà và quân đội ta.	84	50	23	0	532	3.38	2
2	- Tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có ý thức tốt trong việc tự phê bình và phê bình	88	54	15	0	544	3.46	1

STT	Các phẩm chất chính trị	Mức độ				Tổng điểm	$\bar{X}$	TB
		4	3	2	1			
3	- Có tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bộ, rèn luyện trong học tập, nghiên cứu, cũng như trong các hoạt động chính trị - xã hội.	16	42	93	6	382	2.43	4
4	- Có ý chí, nghị lực, cỗ gắng khắc phục khó quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn.	25	31	90	11	384	2.44	3
5	- Có thái độ rõ ràng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, kịch liệt lên án những thói hư tật xấu, lối sống thực dụng của một bộ phận trong xã hội hiện nay.	17	35	87	18	365	2.32	6
6	- Nhận thức đúng đắn, có thái độ rõ ràng, kịch liệt lên án những tác động như: phân biệt sắc tộc, tôn giáo, chống phá chính quyền và những âm mưu và hành động của các thế lực phản động can thiệp đối với độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và một số quốc gia lân cận...thể hiện qua mạng internet, các ấn phẩm đòi truy, các kênh truyền thông không chính thống.	15	34	70	21	323	2.05	7
7	- Có động cơ phấn đấu, tinh thần trách nhiệm, tự giác học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh và có ý thức tổ chức kỷ luật cao.	21	29	92	15	370	2.35	5

Từ bảng số liệu trên ta thấy: “Lập trường vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tin tưởng vào sự thành công của sự nghiệp đổi mới, tin tưởng

vào sự nghiệp giáo dục của Nước nhà và quân đội ta” ( $\bar{X} = 3.38$ ) và “Tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có ý thức tốt trong việc tự phê bình và phê bình” ( $\bar{X} = 3.46$ ) là hai phẩm chất được SV đánh giá ở mức cao nhất, mức độ tốt.

Các PCCT của bản thân được SV đánh giá ở mức độ chưa được tốt lắm gồm: “Có ý chí, nghị lực, có gắng khắc phục khó quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn” ( $\bar{X} = 2.44$ ); “Có tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bộ, rèn luyện trong học tập, nghiên cứu, cũng như trong các hoạt động chính trị - xã hội” ( $\bar{X} = 2.43$ ), “Có động cơ phấn đấu, tinh thần trách nhiệm, tự giác học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh và có ý thức tổ chức kỷ luật cao” ( $\bar{X} = 2.35$ ); “Có thái độ rõ ràng trước những tiêu cực xã hội, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, kịch liệt lên án những thói hư tật xấu, lối sống thực dụng của một bộ phận trong xã hội hiện nay” ( $\bar{X} = 2.32$ ) và “Nhận thức đúng đắn, có thái độ rõ ràng, kịch liệt lên án những tác động như: phân biệt sắc tộc, tôn giáo, chống phá chính quyền và những âm mưu và hành động của các thế lực phản động can thiệp đối với độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và một số quốc gia lân cận... thể hiện qua mạng internet, các án phẩm đòi truy, các kênh truyền thông không chính thống” ( $\bar{X} = 2.05$ ).

Hiện nay, nước ta đang tiến hành đổi mới toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó trọng tâm là đổi mới kinh tế, mở ra một giai đoạn phát triển mới cho đất nước. Cơ chế thị trường kích thích sự phát triển kinh tế, tạo điều kiện cho sự phát triển con người về mọi mặt, trong đó có PCCT. Trong giai đoạn phát triển này không thể không nhắc đến vai trò của lớp trẻ mà cụ thể là SV - thế hệ sẽ tiếp nối những truyền thống tốt đẹp của cha ông trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước giàu mạnh, công bằng và văn minh. Tuy nhiên, cùng với sự thay đổi sang cơ chế thị trường như hiện nay thì lối sống, cách nghĩ của SV

cũng có sự biến chuyển theo. Có rất nhiều SV đã trưởng thành và phát huy khả năng của bản thân để góp một phần sức lực trong công cuộc đổi mới đất nước; cũng có nhiều SV nghèo đã biết vượt qua khó khăn của chính mình để học tập, vươn lên. Nền kinh tế thị trường làm sống động nền kinh tế và những hoạt động xã hội đã có tác động trực tiếp đến đời sống văn hóa xã hội. Bên cạnh ảnh hưởng tích cực thì mặt trái của kinh tế thị trường tác động không nhỏ đến đạo đức lối sống xã hội, đặc biệt là của SV. Nhiều SV vốn sống còn ít, thiếu sự từng trải nên cách nhìn nhận vấn đề, giải quyết sự việc, lựa chọn giá trị thường mang tính chủ quan, phiến diện lại chịu ảnh hưởng tiêu cực của cơ chế thị trường và sự hội nhập quốc tế; họ dễ bị lôi kéo, bị ảnh hưởng lối sống không văn hóa, phản văn hóa, không có sức đề kháng chống lại những phản văn hóa, ham vật chất, coi nhẹ giá trị tinh thần, quay lưng lại với văn hóa truyền thống của dân tộc. Do đó, PCCT của SV có phần giảm sút.

Qua kết quả thu được ở hai bảng 2.2 và 2.3, ta nhận thấy: Giảng viên và SV có sự đồng thuận trong đánh giá về PCCT của SV đó là chưa tốt. Chỉ có 2/7 phẩm chất được đánh giá ở mức độ tốt.

### **2.2.2. Đánh giá của giảng viên và sinh viên về thái độ học tập và rèn luyện của sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh**

#### **2.2.2.1. Thái độ học tập và rèn luyện của sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh**

Nhận thức đúng đắn là tiền đề quan trọng để hình thành và phát triển thái độ và hành vi hợp chuẩn. Để hiểu rõ hơn về thái độ của SV trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trung tâm, chúng tôi đã sử dụng câu hỏi số 3 với 4 phương án trả lời. Kết quả thu được thể hiện ở bảng 2.4.

**Bảng 2.4. Đánh giá của giảng viên và sinh viên về thái độ học tập và rèn luyện của sinh viên ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh**

Thái độ học tập và rèn luyện	Giảng viên		Sinh viên	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Rất tích cực, chủ động	7	23.3	29	18.4
Tương đối tích cực, chủ động	15	50	74	42.2
Ít tích cực, chủ động	8	26.7	54	34.4
Không tích cực, chủ động	0	0	0	0

Qua bảng số liệu trên chúng ta thấy: Theo đánh giá của giảng viên và SV phần lớn người học có sự chủ động, tích cực trong học tập và rèn luyện tại Trung tâm (giảng viên: 73.3%, SV: 60.8%). Song, còn một bộ phận không nhỏ SV “Ít tích cực, chủ động”. Chính vì có thái độ học tập và rèn luyện chưa tốt, ít tích cực, chủ động nên ở một số em còn có những biểu hiện, hành vi lệch chuẩn tại Trung tâm.

#### 2.2.2.2. Đánh giá của giảng viên về những biểu hiện trong sinh viên ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay

Để tìm hiểu nội dung này, chúng tôi sử dụng câu hỏi số 4 gồm 09 nội dung với 4 mức độ đánh giá tương ứng. Kết quả được thể hiện qua bảng 2.5.

**Bảng 2.5. Đánh giá của giảng viên về những biểu hiện trong sinh viên ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay**

TT	Các biểu hiện	Mức độ				Tổng	X	TB
		4	3	2	1			
1	Giảm sút niềm tin vào công cuộc đổi mới	1	4	25	0	66	2.2	9
2	Không quan tâm đến vấn đề chính trị	4	7	19	0	75	2.5	2
3	Không tự giác nghiên cứu tài liệu	5	7	18	0	77	2.56	1
4	Thực hiện các quy chế, quy định thiếu tự giác	3	8	19	0	74	2.46	3
5	Mất đoàn kết nội bộ	1	7	22	0	69	2.3	8
6	Chấp hành chế độ, nề nếp sai quy định	2	6	22	0	70	2.33	7
7	Vi phạm lẽ tiết, tác phong quân đội	4	5	21	0	73	2.43	4
8	Thiếu ý thức vượt khó, rèn luyện vươn lên trong cuộc sống	4	4	22	0	72	2.4	5
9	Vi phạm các quy định khác	2	7	21	0	71	2.36	6

Từ bảng số liệu trên ta thấy: Theo đánh giá của giảng viên thì “ SV không tự giác nghiên cứu tài liệu” được biểu hiện rõ nét nhất ở SV ( $\bar{X} = 2.56$ , mức độ tương đối nhiều). Theo thầy giáo N.Q.C cho biết: “Trong quá trình học, do kiến thức đang được giảng dạy và các bài kiểm tra chưa yêu cầu quá cao, nhiều SV học hành chênh mảng. Kiến thức môn học là tổng hợp của lý thuyết và thực hành đòi hỏi SV phải chịu khó nghiên cứu tài liệu để bổ sung thêm kiến thức vào bài học. Tuy nhiên, việc nghiên cứu tài liệu còn rất nhiều hạn chế ở SV”.

Biểu hiện xuất hiện nhiều thứ hai là “Không quan tâm đến vấn đề chính trị” ( $\bar{X} = 2.5$ , mức độ tương đối nhiều). Chúng tôi trao đổi với thầy giáo, đại tá Phạm Đức Quỳnh về vấn đề này, thầy tâm sự rằng: “Không chỉ đứng trên cương vị người thầy, mà còn trên cương vị người cha, người chú tôi nhận thấy lớp trẻ bây giờ không quan tâm đến chính trị, xem nhẹ lịch sử, sống thực dụng, không có hình tượng lý tưởng để phấn đấu, thờ ơ thế cuộc, vô cảm trong quan hệ xã hội, bạo hành học đường, sa vào tệ nạn xã hội, suy thoái đạo đức,... đang gặm nhấm và tha hóa nhân cách của lớp trẻ. Đây là vấn đề rất đáng báo động”. Chính vì thế, biểu hiện này được đánh giá ở mức tương đối nhiều.

Các biểu hiện lần lượt xếp ở vị trí thứ ba và thứ tư là “Thực hiện các quy chế, quy định thiêu tự giác” ( $\bar{X} = 2.46$ ) và “Vi phạm lẽ tiết, tác phong quân đội” ( $\bar{X} = 2.43$ ). Những biểu hiện này có ít ở SV tại Trung tâm.

“Giảm sút niềm tin vào công cuộc đổi mới” ( $\bar{X} = 2.2$ ) được thể hiện ở một vài SV song không nhiều. Để hiểu sâu hơn về vấn đề này, chúng tôi tiến hành phỏng vấn thầy giáo B.I.T cho rằng: “Qua 30 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Song, bên cạnh các thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước còn nhiều vấn đề lớn, phức tạp, nhiều hạn chế, khuyết điểm như: Kinh tế phát triển chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, yêu cầu và thực tế nguồn lực được huy động. Chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động xã hội và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Phát triển thiếu bền vững cả về kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường. Nhiều vấn đề bức xúc nảy sinh, nhất là các vấn đề xã hội và quản

lý xã hội chưa được nhận thức đầy đủ và giải quyết có hiệu quả; còn tiềm ẩn những nhân tố và nguy cơ mất ổn định xã hội.

Trên một số mặt, một số lĩnh vực, một bộ phận nhân dân chưa được thụ hưởng đầy đủ, công bằng thành quả của công cuộc đổi mới. Năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị chưa ngang tầm nhiệm vụ". Do đó, niềm tin vào công cuộc Đổi mới của người dân có phần giảm sút nên biểu hiện này có xuất hiện ở SV là điều khó tránh khỏi. Tuy nhiên, biểu hiện này không có ở nhiều SV do các em không mấy quan tâm đến vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội.

\* *Ý kiến của SV*

**Bảng 2.6. Đánh giá của sinh viên về các biểu hiện lệch chuẩn  
của bản thân ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh**

TT	Các biểu hiện	Mức độ				Tổng	X	TB
		4	3	2	1			
1	Giảm sút niềm tin vào công cuộc đổi mới	11	29	106	11	351	2.25	6
2	Không quan tâm đến vấn đề chính trị	25	39	88	5	398	2.53	1
3	Không tự giác nghiên cứu tài liệu	24	38	89	6	394	2.5	2
4	Thực hiện các quy chế, quy định thiếu tự giác	18	27	103	9	368	2.34	3
5	Mất đoàn kết nội bộ	11	26	105	15	347	2.21	9
6	Chấp hành chế độ, nề nếp sai quy định	10	27	106	14	351	2.23	8
7	Vi phạm lề tiết, tác phong quân đội	15	20	109	13	351	2.23	7
8	Thiếu ý thức vượt khó, rèn luyện vươn lên trong cuộc sống	16	31	100	10	367	2.33	4
9	Vi phạm các quy định khác	15	25	111	7	360	2.29	5

Qua số liệu bảng 2.6 ta nhận thấy: Các em sinh đều tự nhận thấy và đánh giá các biểu hiện trên vẫn tồn tại ở bản thân và bạn cùng học. Trong đó, "Không

quan tâm đến vấn đề chính trị” ( $\bar{X} = 2.53$ ) và “Không tự giác nghiên cứu tài liệu” ( $\bar{X} = 2.5$ ) được thể hiện rõ nét nhất và được đánh giá ở mức độ tương đối nhiều.

Các biểu hiện: “Thực hiện các quy chế, quy định thiếu tự giác”; “Thiếu ý thức vượt khó, rèn luyện vươn lên trong cuộc sống” và “Vi phạm các quy định khác” “Giảm sút niềm tin vào công cuộc đổi mới”, “Vi phạm lẽ tiết tác phong quân đội”, “Chấp hành chế độ, nề nếp sai quy định” và “Mất đoàn kết nội bộ” là những biểu hiện ít có ở các em SV tại Trung tâm.

Nhận xét bảng 2.5 và 2.6: Thứ nhất, SV ở Trung tâm có tất cả các biểu hiện được đưa ra để đánh giá, mặc dù số lượng không nhiều.

Thứ hai, có sự đồng thuận tương đối trong đánh giá của giảng viên và SV về các biểu hiện trên, thể hiện ở thứ bậc của các biểu hiện không có sự khác biệt quá lớn. “Học tập theo mùa vụ thi, không tự giác tự học” và “Không quan tâm đến vấn đề chính trị” đều được đánh giá ở những vị trí đầu tiên. Trao đổi với giáo viên và SV để hiểu rõ hơn về vấn đề này, SV L.M.H Khoa Toán, Trường đại học Sư phạm- Đại học Thái Nguyên cho biết “Em chỉ bắt đầu học thi khi có lịch thi, các bạn cùng phòng và cùng lớp cũng giống như vậy”. Theo thầy N.X.H chia sẻ: “Các em SV chưa tự giác học tập, chỉ học mang tính chất đối phó khi thấy các thầy cán bộ khung đi kiểm tra. Khi có lịch thi các em mới bắt đầu ôn tập. Do đó, chất lượng chưa hiệu quả”. Còn về vấn đề “Không quan tâm đến chính trị” theo thầy giáo H.Q.H cho biết “Biểu hiện này SV trường nào cũng có, song số lượng và mức độ có sự khác nhau chút ít. Các em hiện nay không mấy quan tâm đến vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa,... mà chỉ tập trung nhiều thời gian vào mạng xã hội như facebook, zalo, vào những người nổi tiếng, những hiện tượng nóng trong xã hội. Chính vì vậy, những hiểu biết về các vấn đề chính trị ở nhiều em chỉ dừng ở mức khiêm tốn, tối thiểu”.

Thứ ba, ở Trung tâm còn một số em chưa chấp hành nghiêm nội quy, quy định của đơn vị, vi phạm lẽ tiết tác phong quân đội và các quy định khác. Thầy N.X.T cho hay: “Một số em thiếu ý thức tự giác thực hiện các quy định, quy chế, chế độ trong ngày. Nếu có thực hiện cũng làm vội vàng, không chỉnh chu mang tính chất đối phó. Đặc biệt vào các ngày lễ, các em không được trở về gia đình

thường tìm cách mang rượu bia vào kí túc xá, khi còi báo hiệu lệnh đi ngủ tối những em này sẽ mang ra uống gây nguy hiểm cũng như mất đoàn kết trong kí túc xá”.

Thứ tư, ý thức vượt khó, vượt khổ của các em rất kém. Khi vào Trung tâm các em phải thực hiện. Sự khác biệt cuộc sống giữa Trung tâm và bên ngoài khiến nhiều SV khó thích nghi được. Khi học tập, rèn luyện hay tham gia các hoạt động tập thể một số em thường trốn tránh, dùn đẩy cho bạn khác.

Như vậy, các biểu hiện trên đều có ở SV của Trung tâm với các mức độ khác nhau song không nhiều. Đây có thể là biểu hiện ở một bộ phận SV chưa có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của giáo dục phẩm chất chính trị, do vậy chưa hình thành cho bản thân thái độ học tập và rèn luyện đúng đắn, từ đó có những biểu hiện lệch chuẩn khi học tập tại Trung tâm.

### ***2.2.3. Thực trạng giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh***

#### ***2.2.3.1. Thực trạng mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh***

Mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị có ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình dạy học và giáo dục SV, bởi mục tiêu sẽ quyết định đến nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục. Xác định mục tiêu giáo dục như thế nào sẽ thiết kế nội dung, lựa chọn phương pháp, hình thức giáo dục tương ứng với nó như thế.

Để tìm hiểu mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị của Trung tâm, chúng tôi đưa ra câu hỏi số 5 với 4 mức độ lựa chọn. Kết quả được thể hiện ở bảng 2.7.

**Bảng 2.7. Ý kiến giảng viên về mức độ thực hiện mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm**

Mục tiêu	Mức độ	Tổng
Nhận thức chính trị: Các kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh; truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc; đường lối quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kỷ luật quân sự, an ninh cần thiết cho sinh viên	43	1
Thái độ, tình cảm chính trị: truyền thống, thái độ trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, ý thức cảnh giác trước âm mưu thù đoạn của các thế lực thù địch, lòng tin sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp cách mạng.	21	1
Hình thành các hành vi, kỹ năng chính trị: thói quen trong sinh hoạt, học tập rèn luyện của một quân nhân; nề nếp quân sự trong quân đội	13	1
<b>Trung bình chung</b>		2.85

Từ nội dung bảng 2.7 ta thấy: Việc thực hiện mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị về nhận thức và thái độ chính trị cho SV được đánh giá ở mức độ tương đối tốt. Cụ thể như sau:

Mục tiêu về nhận thức chính trị được thực hiện tốt nhất ( $\bar{X} = 3.36$ , mức độ tốt). Theo thầy giáo H.H.T cho biết: “Đây là điều hoàn toàn dễ hiểu bởi môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh gồm 3 học phần, đó là học phần 1: Đường lối quân sự của Đảng; học phần 2: Công tác quốc phòng, an ninh; học phần 3: Quân

sự. Trong đó, học phần 1 và học phần 2 là hai học phần lý thuyết, học phần 3 thiên về thực hành các thao tác và kỹ năng quân sự. Do đó, việc thực hiện mục tiêu về mặt nhận thức của giáo dục phẩm chất chính trị có nhiều thuận lợi nên được giảng viên đánh giá ở mức độ cao hơn”.

Nhận thức tốt là cơ sở ban đầu để hình thành thái độ tốt. Tuy nhiên, trên thực tế, giữa nhận thức và thái độ còn có khoảng cách nhất định. Vì vậy, mục tiêu thái độ được xếp ở mức 2.76/4 (mức độ tương đối tốt)

Mục tiêu hình thành hành vi và các kỹ năng chính trị được đánh giá là chưa tốt ( $\bar{X} = 2.43$ , mức độ chưa được tốt lắm). Trong quá trình học tập và rèn luyện tại đơn vị, nếu chỉ có sự tận tâm, hết mình của thầy giáo thì chưa đủ để hình thành và phát triển các phẩm chất chính trị cho SV mà cần có sự nỗ lực không ngừng của người học. Tuy nhiên, qua các khảo sát trước chúng ta thấy, một số SV có thái độ học tập học tập và rèn luyện PCCT chưa phù hợp cùng với đó là ý thức tự giác học tập, ý chí, nghị lực vượt khó, vượt khó chưa cao cho nên việc hình thành các hành vi, kỹ năng chính trị chưa được đánh giá cao.

Như vậy, việc thực hiện mục tiêu về mặt nhận thức và thái độ giáo dục phẩm chất chính trị cho SV của Trung tâm đạt mức độ tương đối tốt, về hành vi, kỹ năng chính trị chưa tốt. Việc thực hiện mục tiêu là cơ sở cho việc xây dựng nội dung, lựa chọn phương pháp và hình thức giáo dục phù hợp cho người học đạt chất lượng và hiệu quả tốt.

#### *2.2.3.2. Thực trạng thực hiện nội dung giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay*

Để tìm hiểu rõ hơn về nội dung giáo dục phẩm chất chính trị cho SV, chúng tôi sử dụng câu hỏi số 6 gồm 6 nội dung và 4 mức độ đánh giá, kết quả được thể hiện ở bảng 2.8.

**Bảng 2.8. Đánh giá của giảng viên về việc thực hiện nội dung giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm hiện nay**

TT	Nội dung	Mức độ				Tổng	X	TB
		4	3	2	1			

1	Chủ nghĩa Mác Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh	13	17	0	0	103	3.43	2
2	Đường lối quan điểm của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước	15	15	0	0	105	3.5	1
3	Nội quy, quy định, kỷ luật quân đội	1	13	16	0	75	2.5	6
4	Truyền thống dân tộc, quân đội và Nhà trường	10	9	11	0	89	2.96	4
5	Nhiệm vụ chính trị của quân đội và của Nhà trường	1	15	14	0	77	2.56	5
6	Bản chất âm mưu thủ đoạn của kẻ thù	13	10	7	0	96	3.2	3

Qua kết quả khảo sát ở bảng 2.8 chúng tôi nhận thấy các nội dung giáo dục chính trị cho SV tại Trung tâm đã được thực hiện và thực hiện với các mức độ cụ thể khác nhau. Trong đó, theo đánh giá của giảng viên thì “Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh” và “Đường lối, quan điểm của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước” được thực hiện tốt nhất ( $\bar{X} = 3.43$  và  $\bar{X} = 3.5$ , mức độ tốt). Đây là những nội dung cơ bản, nền tảng, xuyên suốt chương trình học của SV ngay từ khi các em còn học phổ thông, được nghiên cứu nâng cao và chuyên sâu hơn khi các em theo học tại các trường chuyên nghiệp. Tại Trung tâm, nội dung này được giảng dạy trong 20 tiết (20/120 tiết, chiếm 16.7%). Bên cạnh đó, còn được lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục khác như: chúng tôi là chiến sĩ y được, chúng tôi là chiến sĩ TUBA, cuộc thi tìm hiểu kiến thức,... do Đoàn thanh niên Trung tâm phát động và tổ chức.

Ở vị trí thứ ba là nội dung “Bản chất âm mưu thủ đoạn của kẻ thù ( $\bar{X} = 3.2$ , mức độ tương đối tốt). Đây là nội dung quan trọng mà mỗi giảng viên luôn chú trọng nhắc nhở SV trong từng giờ lên lớp, bởi tình hình quốc tế có nhiều biến động như: xung đột vũ trang, chiến tranh xâm lược, chiến tranh về dân tộc, tôn giáo, sắc tộc, nạn đói, bệnh tật, khủng bố, phân hóa giàu nghèo trên thế giới,... lớn nhất là sự kiện Đảng cộng sản trong các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu bị giải tán. Cùng với đó là những tiêu cực nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế

thị trường, hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay. Do đó, tại Trung tâm, giảng viên rất coi trọng nội dung này để giáo dục cho SV.

Các nội dung “Truyền thông dân tộc, quân đội và nhà trường” ( $\bar{X} = 2.96$ ), “Nhiệm vụ chính trị của quân đội, của nhà trường” ( $\bar{X} = 2.56$ ) và “Nội quy, quy định kỷ luật quân đội” ( $\bar{X} = 2.5$ ) được đánh giá ở mức độ tương đối tốt. Trao đổi với thầy giáo V.Q.K về vấn đề này đồng chí cho biết: Đội ngũ giảng viên tại Trung tâm gồm hai thành phần, đó là: sĩ quan biệt phái và dân sự văn bằng 2. Đội ngũ sĩ quan được biệt phái về Trung tâm đều là những đồng chí có phẩm chất đạo đức cách mạng tốt, kiên trung, có thời gian dài sống và rèn luyện trong quân ngũ. Do đó, những nội dung như: nhiệm vụ chính trị của quân đội, truyền thông dân tộc, quân đội và nội quy, kỷ luật của quân đội các đồng chí sĩ quan nắm rất chắc và thực hiện nghiêm túc. Song, do thay đổi môi trường làm việc từ quân đội sang dân sự, thời gian biệt phái tại Trung tâm không dài nên việc tìm hiểu về nhà trường, truyền thông hình thành và phát triển vẫn còn hạn chế nên đôi khi kết quả chưa cao. Bên cạnh đó, đội ngũ giảng viên dân sự tham gia giảng dạy đều chưa trải qua cuộc sống quân ngũ, chỉ được trải nghiệm khi tham gia học văn bằng hai. Chính vì vậy, những nội quy, quy định, kỷ luật quân đội hay truyền thông, nhiệm vụ chính trị của quân đội thì giảng viên dân sự đôi khi chưa nắm được sâu sắc, bài bản và khoa học. Tuy nhiên, khi hai lực lượng này cùng tham gia giảng dạy sẽ bù đắp những thiếu hụt cho nhau. Do đó, những nội dung trên được thực hiện chưa tốt.

Tóm lại, qua kết quả khảo sát chúng tôi nhận thấy các nội dung giáo dục phẩm chất chính trị nêu trên đều được triển khai giảng dạy và rèn luyện trong Trung tâm với các mức độ khác nhau, 2/6 nội dung được đánh giá tốt, các nội dung còn lại được thực hiện tương đối tốt.

#### *2.2.3.3. Thực trạng phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay*

Chúng tôi sử dụng câu hỏi số 7 với 9 phương pháp được nêu ra và 4 mức độ đánh giá tương ứng để tìm hiểu về phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho SV tại Trung tâm. Kết quả thể hiện ở bảng 2.9.

**Bảng 2.9. Đánh giá của giảng viên về phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh**

TT	Phương pháp	Mức độ				Tổng	X	TB
		4	3	2	1			
1	Phương pháp đàm thoại	2	17	11	0	81	2.7	2
2	Phương pháp kể chuyện	1	5	24	0	67	2.23	9
3	Phương pháp giảng giải	5	12	13	0	82	2.73	1
4	Phương pháp nêu gương	1	15	14	0	80	2.66	3
5	Phương pháp giao việc	3	11	16	0	77	2.56	6
6	Phương pháp luyện tập	4	11	15	0	79	2.63	4
7	Phương pháp rèn luyện	0	18	12	0	78	2.6	5
8	Phương pháp khen thưởng	3	3	24	0	69	2.3	8
9	Phương pháp trách phạt	1	8	21	0	70	2.33	7

Từ bảng số liệu trên ta thấy: Thứ nhất, giảng viên tại Trung tâm đã sử dụng đa dạng các phương pháp giáo dục PCCT cho SV

Thứ hai, các phương pháp đưa ra để trưng cầu ý kiến được sử dụng với các mức độ cụ thể khác nhau. Cụ thể như sau:

“Phương pháp đàm thoại” ( $\bar{X} = 2.7$ ) và “Phương pháp giảng giải” ( $\bar{X} = 2.73$ ) là hai phương pháp được đánh giá ở mức độ thường xuyên. Tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh, nội dung giáo dục PCCT cho SV không được tổ chức giảng dạy độc lập, riêng lẻ mà được lồng ghép vào chương trình học quốc phòng và an ninh chính khóa và thông qua các hoạt động ngoại khóa. Trong khi đó, nội dung môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh gồm hai học phần lý thuyết, một học phần thiên về thực hành, các học phần lý thuyết với nội dung dài và tương đối khó nên giảng viên thường sử dụng phương pháp giảng giải và đàm thoại để làm rõ vấn đề nhanh và hiệu quả. Tìm hiểu sâu hơn về vấn đề này chúng tôi nhận thấy việc lựa chọn dùng hai phương pháp này nhiều không chỉ do nội dung chương trình mà còn phụ thuộc vào năng lực của đội ngũ giảng viên. Như đã phân tích ở trên, đội ngũ giảng viên là sĩ quan biệt phái phần lớn chưa được đào

tạo bài bản về nghiệp vụ sư phạm, chưa được đào tạo đúng chuyên ngành sư phạm tại các học viện, nhà trường quân đội. Cùng với đó, giảng viên dân sự đều là học văn bằng hai (thời gian đào tạo từ 18 tháng đến 24 tháng), trước đó lại chưa được học qua sư phạm. Do đó, việc sử dụng hai phương pháp đàm thoại và giảng giải trở nên phổ biến ở mỗi thầy giáo và mỗi lớp học. Chính vì vậy, hai phương pháp này được đánh giá ở mức độ thường xuyên.

Theo đánh giá của giảng viên, “Phương pháp luyện tập” ( $\bar{X}=2.63$ ) và “Phương pháp rèn luyện” ( $\bar{X}=2.6$ ) được sử dụng thường xuyên. Nội dung giáo dục PCCT được lồng ghép, tích hợp trong môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh. Học phần 3 của môn học này là Quân sự. Đây là học phần tập trung vào các nội dung thực hành là chính. Vì vậy, phương pháp tập luyện và rèn luyện được giảng viên sử dụng để giáo dục PCCT cho SV. Thông qua quá trình học tập, SV hình thành và phát triển cho bản thân mình ý chí, nghị lực vượt khó, vượt khổ, kiên trì, bền bỉ, nhận và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, các phương pháp này được thực hiện chưa tốt.

Các phương pháp còn lại gồm: kể chuyện, phương pháp khen thưởng và phương pháp trách phạt ít được sử dụng. Đây là các biện pháp có thể tạo nên hứng thú, động cơ, môi trường học tập và rèn luyện tốt xong thực tế ít sử dụng nên có thể đây là nguyên nhân dẫn đến một số kết quả giáo dục còn hạn chế...

Như vậy, qua khảo sát chúng ta thấy các phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho SV tại Trung tâm được sử dụng thường xuyên, 3/9 biện pháp đưa ra ít được sử dụng. Do vậy, nó có ảnh hưởng đến việc thực hiện nội dung và lựa chọn hình thức giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm.

#### *2.2.3.4. Thực trạng sử dụng các hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay*

Về hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho SV, để tìm hiểu nội dung này chúng tôi sử dụng câu hỏi số 8 gồm 5 hình thức và 4 mức độ tương ứng. Kết quả thu được như sau:

**Bảng 2.10. Đánh giá của giảng viên về việc sử dụng các hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay**

TT	Hình thức	Mức độ				Tổng	X	TB
		4	3	2	1			
1	Giáo dục thông qua quá trình dạy học quốc phòng, an ninh ở Trung tâm	16	11	3	0	103	3.43	1
2	Giáo dục thông qua lớp chính trị, thông báo chính trị thời sự (quán triệt Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Mệnh lệnh chỉ thị của cấp trên,...)	12	15	3	0	99	3.3	2
3	Giáo dục thông qua tổ chức các hoạt động thực tiễn quân sự và xã hội cho sinh viên (Thăm quan bảo tàng truyền thống, cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội, hành quân về nguồn,...)	1	6	23	0	68	2.26	4
4	Giáo dục thông qua tổ chức cho sinh viên tham gia tích cực trong các hoạt động tập thể (phong trào thi đua, giao lưu văn hóa - văn nghệ, cuộc thi tìm hiểu,...)	1	15	14	0	80	2.66	3
5	Giáo dục tổ chức hướng dẫn sinh viên tự giáo dục, tự rèn luyện	1	3	26	0	65	2.16	5

Qua bảng số liệu trên ta thấy: Các hình thức giáo dục phẩm chất chính trị được tổ chức đa dạng, phong phú với các mức độ khác nhau (nằm trong khoảng dao động từ thỉnh thoảng đến rất thường xuyên). Cụ thể như sau:

“Giáo dục thông qua dạy học ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh” là hình thức được sử dụng nhiều nhất, đạt ở mức rất thường xuyên ( $\bar{X} = 3.43$ ).

Khi vào Trung tâm, các em SV phải thực hiện đầy đủ nghiêm túc các chế độ trong ngày. Ngoài giờ học trên lớp các em còn được tham gia vào các hoạt động lao động, tăng gia sản xuất và chế độ sinh hoạt tập thể buổi tối. Dưới quyền

chỉ huy của cán bộ khung các em tiến hành sinh hoạt chính trị của đơn vị mình. Do đó, “Giáo dục thông qua lớp chính trị, thông báo chính trị thời sự (quán triệt Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Mệnh lệnh chỉ thị của cấp trên,...) là hình thức tổ chức xếp ở vị trí thứ hai ( $\bar{X}=3.3$ , mức độ rất thường xuyên).

Hình thức thứ ba được đánh giá ở mức độ thường xuyên đó là “Giáo dục thông qua tổ chức cho SV tham gia tích cực trong các hoạt động tập thể (phong trào thi đấu, giao lưu văn hóa - văn nghệ, cuộc thi tìm hiểu,...). Được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban giám đốc, Đoàn Thanh niên Trung tâm thường xuyên tổ chức các hoạt động tập thể như: bóng đá, bóng chuyền; các chương trình giao lưu như: chúng tôi là chiến sĩ TUBA, chúng tôi là chiến sĩ Y dược. Thông qua các chương trình tập thể như vậy nhằm tạo mối quan hệ gắn kết, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau cũng như làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho các em khi tham gia học tập tại Trung tâm.

Do đặc thù là đơn vị đào tạo, phục vụ SV chuyên về quốc phòng và an ninh. SV sinh hoạt và học tập tại đơn vị với số lượng đông, trong thời gian ngắn cho nên việc triển khai hình thức “Giáo dục thông qua tổ chức các hoạt động thực tiễn quân sự và xã hội cho SV (Thăm quan bảo tàng truyền thống, cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội, hành quân về nguồn,...) chỉ được tổ chức ở mức độ thỉnh thoảng. Theo cô T.T.N.H cho biết: Để tổ chức một buổi tham quan thực tế cho SV đạt hiệu quả tốt, bên cạnh yếu tố an toàn thì kinh phí tổ chức cũng là điều đáng lưu tâm. Kinh phí của Trung tâm hạn hẹp, đời sống của SV thuộc Đại học Thái Nguyên còn nhiều khó khăn do các em chủ yếu đến từ các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc, có rất nhiều em khi học đại học phải tự lo kinh phí học tập và không có sự hỗ trợ từ gia đình, Chính vì thế, “Giáo dục thông qua tổ chức các hoạt động thực tiễn quân sự và xã hội cho SV (Thăm quan bảo tàng truyền thống, cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội, hành quân về nguồn,...)” mang lại hiệu quả giáo dục tốt song chỉ thỉnh thoảng mới thực hiện được.

Qua các khảo sát trên chúng ta thấy ý thức tự giác học tập và rèn luyện, ý thức vượt khó, vượt khổ của các em chưa cao nên hình thức “Giáo dục tổ chức hướng dẫn SV tự giáo dục, tự rèn luyện” nên chỉ thỉnh thoảng mới tổ chức được.

Như vậy, tại Trung tâm đã tiến hành nhiều hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho SV. Các hình thức được tổ chức thực hiện với mức độ khác nhau song đều góp phần vào quá trình phát triển các phẩm chất chính trị cho SV khi học tập và rèn luyện tại đơn vị.

#### **2.2.4. Các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay**

Trên cơ sở kết quả thực trạng thu được ở trên, chúng tôi nhận thấy đa số giảng viên và SV nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục phẩm chất chính trị. Tuy nhiên, giảng viên thực hiện các mục tiêu giáo dục, sử dụng các phương pháp và hình thức giáo dục nhìn chung chưa tốt, trong quá trình giáo dục vẫn còn một số hạn chế như: SV chưa ý thức, tự giác học tập, cơ sở vật chất xuống cấp,... Do đó, chúng tôi tiến hành tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở Trung tâm để từ đó tìm ra các cách thức để tháo gỡ những khó khăn gặp phải. Chúng tôi sử dụng câu hỏi số SV 9 gồm 8 nội dung và 4 mức độ. Kết quả thu được thể hiện ở bảng 2.12 và 2.13.

**Bảng 2.11. Đánh giá của giảng viên về các yếu tố ảnh hưởng  
tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở  
Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay**

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ				Tổng	X	TB
		4	3	2	1			
1	Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của thế giới và khu vực	0	7	23	0	67	2.23	5
2	Tình hình chính trị trong nước và quân đội	1	4	25	0	66	2.2	6
3	Quan điểm thái độ của đội ngũ giảng viên quốc phòng - an ninh về giáo dục chính trị cho sinh viên	2	17	11	0	81	2.7	1
4	Môi trường quân đội ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh và đặc điểm quá trình đào tạo ở Trung tâm	1	9	22	0	75	2.5	4
5	Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi sinh viên	3	14	13	0	80	2.66	2
6	Ý thức tự giác. Tinh thần khắc phục khó khăn của mỗi sinh viên	3	12	15	0	78	2.6	3
7	Sự chống phá về chính trị, tư tưởng của các thế lực thù địch hiện nay	1	3	26	0	65	2.16	7
8	Tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, toàn cầu hóa	0	3	27	0	63	2.1	8

Có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho SV tại Trung tâm. Cụ thể như sau:

Qua các khảo sát tiến hành trước đó chúng ta biết SV chưa thật sự quan tâm đến “Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của thế giới và khu vực” ( $\bar{X}=2.23$ ) và “Tình hình chính trị trong nước và quân đội” ( $\bar{X}=2.2$ ) nên các yếu tố này ít tác động, do đó ít ảnh hưởng đến các em.

Bởi vì SV ít quan tâm đến “Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của thế giới và khu vực” và “Tình hình chính trị trong nước và quân đội” nên “Quan điểm thái độ của đội ngũ giảng viên quốc phòng - an ninh về giáo dục chính trị cho SV” là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến SV ( $\bar{X}=2.7$ , mức độ tương đối ảnh hưởng). Mọi tư thế, tác phong, cử chỉ hành động đến ngôn ngữ để tác động trực

tiếp đến các em. Theo đánh giá của Đảng ủy, Ban giám đốc Trung tâm thì đội ngũ giảng viên đang thực hiện điều này rất tốt, đặc biệt là đội ngũ sĩ quan biệt phái, luôn duy trì thực hiện đúng lề tiết, tác phong của người lính, xứng danh anh bộ đội cụ Hồ, là tấm gương để mỗi thế hệ SV noi gương học tập và rèn luyện.

Trên thực tế chúng ta biết rằng, dù người thầy có tốt và tâm huyết đến đâu mà học trò không nỗ lực phấn đấu thì cũng không đạt được kết quả như mong muốn. Chính vì thế, “Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi SV” và “Ý thức tự giác, tinh thần khắc phục khó khăn của mỗi SV” rất ảnh hưởng đến quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho SV, được giảng viên đánh giá ở vị trí thứ hai và thứ ba ( $\bar{X}=2.66$  và  $\bar{X}=2.6$ , mức độ tương đối ảnh hưởng).

Yếu tố ảnh hưởng được xếp ở vị trí thứ tư “Môi trường quân đội ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh và đặc điểm quá trình đào tạo ở Trung tâm” ( $\bar{X}=2.5$ , mức độ tương đối ảnh hưởng). Tục ngữ có câu “Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài” để nói về ảnh hưởng của môi trường đối với quá trình hình thành và phát triển nhân cách con người. Giáo dục phẩm chất chính trị cho SV cũng không ngoại lệ, môi trường tập thể tại trung tâm có ảnh hưởng to lớn đến từng cá nhân SV, tác động đến mỗi em trong quá trình giáo dục và tự giáo dục các phẩm chất chính trị cho bản thân.

Trong giai đoạn hiện nay, “Sự chống phá về chính trị, tư tưởng của các thế lực thù địch hiện nay” luôn diễn ra mọi lúc, mọi nơi. Trong khi đó, các em SV vừa rời xa gia đình bước chân vào giảng đường đại học nên dễ bị dụ dỗ, lôi kéo. Tìm hiểu thêm về vấn đề này, chúng tôi đã tìm gặp và trao đổi với thầy giáo N.H.L cho hay: “Đã nhiều năm tham gia giảng dạy SV các trường thuộc Đại học Thái Nguyên thì phát hiện ra có nhiều SV tham gia vào các nhóm tà đạo. Các em có cái nhìn lệch lạc về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Khi được hỏi các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội, có một số em viết là trung thành với chủ nghĩa để quốc cộng sản”. Do đó, có thể thấy “Sự chống phá về chính trị, tư tưởng của các thế lực thù địch hiện nay” có tác động không nhỏ đến giáo dục phẩm chất chính trị cho SV tại Trung tâm hiện nay.

\* Đánh giá của sinh viên

**Bảng 2.12. Đánh giá của giảng viên về các yếu tố ảnh hưởng  
tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở  
Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay**

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ				Tổng	X	TB
		4	3	2	1			
1	Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của thế giới và khu vực	14	21	110	12	351	2.23	7
2	Tình hình chính trị trong nước và quân đội	11	28	108	10	354	2.25	6
3	Quan điểm thái độ của đội ngũ giảng viên quốc phòng - an ninh về giáo dục chính trị cho sinh viên	43	50	64	0	450	2.86	3
4	Môi trường quân đội ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh và đặc điểm quá trình đào tạo ở Trung tâm	40	51	66	0	445	2.83	4
5	Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi sinh viên	41	57	59	0	453	2.88	1
6	Ý thức tự giác, tinh thần khắc phục khó khăn của mỗi sinh viên	44	50	63	0	452	2.87	2
7	Sự chống phá về chính trị, tư tưởng của các thế lực thù địch hiện nay	13	25	112	7	360	2.29	5
8	Tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, toàn cầu hóa	11	25	106	15	346	2.2	8

Theo đánh giá của SV, “Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi SV” là yếu tố được đánh giá ảnh hưởng nhất, mức độ tương đối ảnh hưởng ( $\bar{X}=2.88$ ).

“Ý thức tự giác, tinh thần khắc phục khó khăn của mỗi SV” “Quan điểm thái độ của đội ngũ giảng viên quốc phòng - an ninh về giáo dục chính trị cho SV” và “Môi trường quân đội ở Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh và đặc điểm quá trình đào tạo ở Trung tâm” với điểm trung bình lần lượt là 2.87, 2.86 và 2.83, được SV đánh giá là tương đối ảnh hưởng đến quá trình giáo dục PCCT của bản thân.

“Sự chống phá về chính trị, tư tưởng của các thế lực thù địch hiện nay” ( $\bar{X}=2.29$ ), “Tình hình chính trị trong nước và quân đội” ( $\bar{X}=2.25$ ), “Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của thế giới và khu vực” và “Tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, toàn cầu hóa” được đánh giá là ít ảnh hưởng.

Qua kết quả thu được ở bảng 2.11 và 2.12 ta thấy, có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho SV ở Trung tâm. Giảng viên và SV đều nhận thức được những yếu tố này với các mức độ ảnh hưởng khác nhau. Tuy nhiên, giảng viên và SV có sự khác biệt trong đánh giá những yếu tố ảnh hưởng nhất, sự khác nhau đó đã phản ánh rất đúng đặc điểm tâm lý và vị trí, vai trò của từng đối tượng. Đối với giảng viên là người trực tiếp giáo dục, họ chú trọng vào yếu tố “Quan điểm thái độ của đội ngũ giảng viên quốc phòng - an ninh về giáo dục chính trị cho SV”. Như vậy, người dạy đề cao hoạt động chủ đạo của giảng viên nhiều hơn hoạt động học tập và rèn luyện của SV.

Dưới góc độ người được giáo dục, SV lại coi trọng yếu tố “Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi SV”, “Ý thức tự giác, tinh thần khắc phục khó khăn của mỗi SV”. Theo các em, đây là những yếu tố có ảnh hưởng nhiều nhất đến quá trình giáo dục phẩm cho SV. Trao đổi với em L.M.C Khoa Lịch Sử, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên về vấn đề này em cho biết: “Thầy giáo giỏi nhưng SV không có gắng học tập và rèn luyện thì quá trình giáo dục cũng không đạt hiệu quả cao. Do đó, ý thức học tập, sự nỗ lực rèn luyện của SV là yếu tố đầu tiên ảnh hưởng đến giáo dục phẩm chất chính trị cho SV”.

Như vậy, qua kết quả khảo sát ta thấy, theo đánh giá của giảng viên và SV có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục phẩm chất chính trị. Tùy theo từng đối tượng đánh giá với quan điểm, vị trí và vai trò khác nhau mà các yếu tố được đánh giá ở các mức độ khác nhau tác động tới quá trình giáo dục. Do đó, khi giáo dục phẩm chất chính trị cho SV, giảng viên và người học cần phát huy những yếu tố tích cực, hạn chế các yếu tố tiêu cực nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục chính trị nói riêng, giáo dục quốc phòng và an ninh nói chung.

### **2.3. Đánh giá chung thực trạng giáo dục phẩm chất chính trị của sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên**

#### \* Về ưu điểm

- Về nhận thức: Đa số giảng viên và SV đều nhận thức đúng về tầm quan trọng của giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN, nhận thức được những biểu hiện lệch chuẩn của các em trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trung tâm.

- Về quá trình giáo dục PCCT: Trung tâm đã có cải tiến về nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục một cách thường xuyên, liên tục nhằm phù hợp với sự biến đổi không ngừng của đời sống xã hội. Trung tâm đã xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên tận tụy, tâm huyết với nghề, sẵn sàng nhận và thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt kế hoạch trong việc cử cán bộ giảng viên đi học, bồi dưỡng về phương pháp dạy học đại học, nhất là đối với đội ngũ cán bộ giảng viên trẻ. Nhận thức đúng đắn mục đích, yêu cầu và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc hoạt động coi thi, kiểm tra đánh giá kết quả dạy học. Vì vậy, đại đa số SV đã nhận thức đúng vị trí, vai trò, mục đích, yêu cầu về nội dung chương trình của môn học. Bên cạnh đó, Trung tâm đã thực hiện quản lý và sử dụng, bảo quản, giữ gìn có hiệu quả các loại vũ khí, trang bị, phương tiện đảm bảo cho dạy học, có nhiều sáng kiến, kinh nghiệm trong cải tiến mô hình học cụ, vũ khí trang bị, phương tiện đảm bảo cho quá trình giáo dục PCCT có hiệu quả cao nhất.

- Về kết quả đạt được: Công tác giáo dục PCCT tại Trung tâm GDQP&AN bước đầu đã có kết quả khả quan. Trước khi vào Trung tâm có thể có những SV thụ động, không quan tâm tới các vấn đề về chính trị, quốc phòng và an ninh thì sau quá trình học tập, rèn luyện tại đây các em đã hình thành và phát huy tính tích cực, chủ động, sống có trách nhiệm, suy nghĩ cho tập thể. Đồng thời có thêm nhiều kiến thức về quốc phòng và an ninh, diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ.

#### \* Về hạn chế

- Về phía Trung tâm GDQP&AN

+ Cơ sở vật chất xuống cấp chưa khắc phục được.

+ Sự phối hợp giữa chỉ huy các cấp đôi lúc còn chưa tốt.

- Về phía giảng viên

+ Đội ngũ sĩ quan biệt phái còn hạn chế về phương pháp giáo dục lại thường xuyên luân chuyển, xáo trộn nên khó rèn luyện để cải thiện phương pháp giảng dạy.

+ Đội ngũ giảng viên văn bằng 2 kiến thức chuyên môn còn hạn chế, ít được bồi dưỡng, bổ sung để hoàn thiện.

+ Giảng viên ít được bồi dưỡng, tập huấn theo phương pháp mới của Vụ giáo dục quốc phòng.

- Về phía SV

+ Không chủ động quan tâm đến rèn luyện, luôn để giảng viên, cán bộ quản lý SV nhắc nhở.

+ SV chưa xác định được động cơ học tập rõ ràng do đó chất lượng học tập chưa thật sự cao.

+ Còn nhiều biểu hiện nóng vội, chủ quan trước nhiều vấn đề chính trị hiện nay.

Như vậy, thực trạng công tác giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN – Đại học Thái nguyên trong những năm qua cho thấy: Đã phát huy tốt vai trò của đội ngũ cán bộ, giảng viên trong giáo dục và thực hiện nội dung dạy học để đạt được những hiệu quả khá tốt. Tuy nhiên hiệu quả của công tác giáo dục với những tồn tại của nó cho thấy cần phải tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực, trình độ và đề ra các biện pháp giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN trong thời gian tới đạt được kết quả cao hơn. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN cần phải đề ra những biện pháp giáo dục hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình của SV và tính chất đặc thù của nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh trong giai đoạn hiện nay.

## Kết luận chương 2

Qua kết quả khảo sát chương 2 cho biết phần lớn giảng viên và sinh viên tại Trung tâm đã có nhận thức đúng về tầm quan trọng của giáo dục phẩm chất

chính trị, chỉ còn một bộ phận nhỏ sinh viên chưa nhận thức đúng về vấn đề này. Bên cạnh đó, họ cũng đều nhận các biểu hiện chưa hợp chuẩn của sinh viên khi theo học tại Trung tâm hiện nay.

Giảng viên đã thực hiện giáo dục phẩm chất chính trị theo đúng mục tiêu đã đề ra, xây dựng nội dung cụ thể, rõ ràng. Trên cơ sở đó, giảng viên lựa chọn đa dạng các phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục, tuy nhiên các nội dung này đều được thực hiện chưa tốt, chưa đem lại hiệu quả giáo dục tốt nhất.

Giáo dục phẩm chất chính trị không phải là nhiệm vụ của riêng cá nhân hay bất kỳ tổ chức nào. Do vậy, các lực lượng giáo dục tại Trung tâm luôn quan tâm, chú trọng đến nội dung này, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của đơn vị trong giai đoạn hiện nay.

Một số khó khăn chính mà giảng viên sinh viên gặp phải khi thực hiện giáo dục phẩm chất chính trị đó là: ý thức, thái độ học tập, tinh thần khắc phục khó khăn của mỗi sinh viên chưa cao, sự chống phá về chính trị, tư tưởng của các thế lực thù địch, tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, .... ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình giáo dục phẩm chất cho sinh viên.

Kết quả khảo sát này là cơ sở để tác giả nghiên cứu đề ra những biện pháp giáo dục phẩm chất của sinh viên tại Trung tâm, nhằm khắc phục các tồn tại của thực trạng trên, góp phần tích cực vào việc nâng cao hiệu quả của dạy học và giáo dục phẩm chất chính trị nói riêng, chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh nói chung của Trung tâm hiện nay.

### **Chương 3**

## **CÁC BIỆN PHÁP GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG**

## VÀ AN NINH ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

### 3.1. Nguyên tắc đề xuất các biện pháp

#### 3.1.1. Bảo đảm tính mục tiêu

Các biện pháp giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên phải góp phần khắc phục những thực trạng trong công tác giáo dục SV hiện nay nói chung và công tác tự rèn luyện của SV nói riêng, đồng thời có những giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn, tính chất đặc thù của môn học GDQP&AN và môi trường giáo dục rèn luyện SV.

#### 3.1.2. Bảo đảm tính khoa học

Các biện pháp phải được dựa trên những tri thức của khoa học giáo dục, phải được xác định trên một chu trình giáo dục khép kín, bao gồm các khâu cơ bản, mỗi khâu thể hiện một chức năng giáo dục riêng. Đồng thời trên cơ sở nắm được mối liên hệ qua lại giữa các chức năng giáo dục, chủ thể giáo dục và khách thể giáo dục... để điều chỉnh hoạt động giáo dục có hiệu quả.

#### 3.1.3. Bảo đảm tính hệ thống đồng bộ

Các biện pháp khi đề xuất phải bảo đảm tính đồng bộ, có tác động qua lại, hỗ trợ và bổ sung cho nhau để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục của SV khi học môn GDQP&AN, tránh trường hợp kết thúc thực hiện biện pháp này rồi mới tiến hành biện pháp khác hoặc thực hiện biện pháp này lại gây cản trở ảnh hưởng không tốt đến kết quả thực hiện biện pháp khác. Các biện pháp được xây dựng phải bảo đảm tính hệ thống nghĩa là tổ chức thực hiện biện pháp này là cơ sở để thực hiện biện pháp khác và ngược lại.

#### 3.1.4. Bảo đảm tính thực tiễn

Việc xây dựng các biện pháp giáo dục PCCT của SV Trung tâm GDQP&AN nhất thiết phải xuất phát từ thực tiễn tình hình đổi mới công tác giáo dục Đại học nói chung, thực tiễn tại Trung tâm GDQP&AN nói riêng và đặc biệt phải thực hiện theo Luật GDQP&AN. Từ thực tiễn trên, các biện pháp đề xuất cần bảo đảm tính khả thi và hiệu quả nghĩa là các biện pháp đề ra phải thu hút được sự tham gia đầy đủ của đội ngũ cán bộ lãnh đạo chỉ huy các cấp, giảng viên,

SV với một tinh thần tự giác, trách nhiệm, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### **3.1.5. Bảo đảm tính kế thừa và phát triển**

Xây dựng các biện pháp phải trên cơ sở kế thừa những kinh nghiệm sáng tạo được tích luỹ trong những năm vừa qua của Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên, đồng thời phải tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm tiên tiến của nền giáo dục hiện đại. Sau hơn 25 năm thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN chúng ta đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý, do vậy rất cần được phát huy và áp dụng để tìm tòi, cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy, rèn luyện cách thức tổ chức môn GDQP&AN trong giai đoạn mới cho phù hợp với mục tiêu, yêu cầu công tác GDQP&AN cho SV.

## **3.2. Biện pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên**

### **3.2.1. Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên**

#### *\* Mục tiêu*

Mục tiêu giáo dục chính trị tư tưởng cho SV tại trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên là phổ biến rộng rãi cho SV về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... Đặc biệt, những hiểu biết về tình hình chính trị mới trong giai đoạn hiện nay nhằm không ngừng nâng cao nhận thức, giác ngộ chính trị, giác ngộ lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc, phát triển thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cộng sản, lý tưởng cách mạng và những PCCT, đạo đức nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

#### *\* Nội dung và cách thực hiện*

- Một là, ngay từ khi SV được gọi vào nhập học học tập tại trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên nhà giáo dục cần tổ chức giáo dục tư tưởng

chính trị cho SV thông qua nội giáo dục PCCT trong giai đoạn hiện nay, thông qua bài giảng lĩnh vực khoa học Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối nghệ thuật quân sự; đường lối, quan điểm của Đảng như đường lối đối nội, đối ngoại, đường lối chính trị, kinh tế, quốc phòng - an ninh, đường lối chiến tranh nhân dân, đường lối xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân và tư duy mới về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết Đại hội XII và các văn kiện của Ban chấp hành Trung ương khoá VII và khoá VIII của Đảng, chỉ thị nghị quyết của các cấp, Nghị quyết Đảng ủy Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên,... mặt khác, cần chú trọng giáo dục và trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là những chính sách lớn của Đảng và Nhà nước về công tác GDQP&AN.

Ngoài ra, còn giáo dục truyền thống yêu nước của dân tộc, yêu chủ nghĩa xã hội cho SV. Truyền thống yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội vốn là tình cảm chính trị, đạo đức của nhân dân ta đối với Tổ quốc. Đó là tình cảm đối với cội nguồn, quê hương, gia đình và đối với chế độ xã hội mới xây dựng trên Tổ quốc mình. Đó là chủ nghĩa yêu nước được biểu hiện từ trong chiều sâu tình cảm của mỗi người dân Việt Nam đối với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, với gia đình, trở thành giá trị truyền thống cao đẹp.

Quá trình giáo dục giáo dục chính trị tư tưởng cho SV phải tiến hành thường xuyên, liên tục và nhất quán trong mọi hoàn cảnh, mọi tình huống trong suốt quá trình học tập, rèn luyện tại trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

- *Hai là*, sau khi sinh viên đã được tiếp thu các tri thức về khoa học Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng; tình hình chính trị mới của đất nước trong giai đoạn hiện nay,... nhà giáo dục cần hướng dẫn và tổ chức cho sinh viên tham gia các buổi tọa đàm, trao đổi ở phạm vi lớp, nhóm, tiểu đội, trung đội về các nội dung đã học. Tổ chức các buổi sinh hoạt, học tập mang tính chuyên đề như thời sự về diễn biến hòa bình, những âm mưu chính trị của các thế lực thù địch,... hướng dẫn học viên vận dụng những tri thức pháp lý được nghiên cứu vào xem xét, giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống đặt

ra, phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước và điều lệnh của quân đội.

- *Ba là*, thông qua các hình thức kiểm tra, hoặc theo dõi hoạt động học tập, rèn luyện, chấp hành các chế độ nền nếp hàng ngày của sinh viên để có sự đánh giá chính xác khả năng nhận thức của sinh viên về đường lối quan điểm của Đảng, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ quân đội, quy chế, quy định của nhà trường. Qua đó kịp thời động viên, khích lệ những tích cực trong học tập, rèn luyện, nhắc nhở, phê bình những lơ là, ngại học, ngại rèn luyện, lời nói và việc làm không thống nhất của SV.

- *Điều kiện thực hiện:*

Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Ban giám đốc, lãnh đạo chỉ huy các phòng, khoa trong Trung tâm về việc triển khai giáo dục tư tưởng, chính trị cho SV nhằm góp phần nâng cao hiệu quả Giáo dục phẩm chất chính trị cho SV; Nhà giáo dục chịu trách nhiệm giáo dục cho SV phải có kỹ năng, kiến thức về lĩnh vực phụ trách và có khả năng phối hợp với các lực lượng có liên quan, để tiến hành đồng thời trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho SV; có sự bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính và các điều kiện khác để hoạt động cho SV được diễn ra theo đúng kế hoạch.

### **3.2.2. Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên**

\* *Mục tiêu:*

Đổi mới nội dung, chương trình giáo dục theo hướng tăng cường giáo dục PCCT cho SV mục tiêu là điều chỉnh, bổ sung, sắp xếp lại nội dung, chương trình, hiện có của trung tâm theo hướng tạo điều kiện để hoạt động giáo dục PCCT cho SV được tăng cường cả về lượng và chất trong quá trình đào tạo. Đổi mới chương trình, nội dung là đổi mới những hạt nhân cơ bản, quan trọng nhất của cả quá trình đào tạo. Đó là cơ sở để nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị và chất lượng, hiệu quả giáo dục PCCT cho SV và nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo của trung tâm.

### *\* Nội dung và cách thức thực hiện*

Chương trình đào tạo là văn kiện thể hiện mục tiêu đào tạo, chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học khi tốt nghiệp; khối lượng kiến thức lý thuyết, thực hành, thực tập; kế hoạch đào tạo theo thời gian; phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập; các điều kiện thực hiện chương trình. Khi xác định đổi mới căn bản, toàn diện công tác giáo dục theo hướng tăng cường giáo dục PCCT cho SV thì nhất thiết phải đổi mới chương trình. Đổi với Trung tâm GDQP và AN đại học Thái Nguyên, để đổi mới thành công chương trình đào tạo theo hướng tăng cường giáo dục PCCT cho SV cần thực hiện một số vấn đề sau:

- Một là, bổ sung, phát triển, làm phong phú thêm cả phương diện lý luận và thực tiễn, hệ thống các chủ đề trong chương trình quy định những nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng theo yêu cầu của trung tâm phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ chính trị trung tâm là nâng cao chất lượng học, rèn theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo.

Lựa chọn , cập nhật nội dung cơ bản, thiết thực trong hệ thống lý luận chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng và chủ trương, chính sách của Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; tinh thần yêu nước XHCN; lịch sử, truyền thống của dân tộc, của Đảng, của quân đội và đơn vị vào nội dung đào tạo.

Đồng thời, cần tăng nội dung, thời lượng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn mực về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và các kiến thức cần thiết khác liên quan đến nhận thức, tư tưởng của bộ đội. Các phòng ban , khoa chuyên ngành và đơn vị phải tiến hành rà soát, điều chỉnh chương trình, giảm bớt thời gian dạy lý thuyết tăng thời gian thực hành, thảo luận, nghiên cứu, tự học; chú trọng hơn đến hoạt động học của người học, tăng cường các thông tin tình hình chính trị - thời sự trong nước và quốc tế, thông tin khoa học quân sự, xem phim lịch sử, truyền thống, đề tài chiến tranh cách mạng, tham quan, thực tế đơn vị quân đội

cho học sinh, sinh viên. Nội dung giáo dục chính trị cho SV sao cho phù hợp với từng đối tượng; kết hợp chặt chẽ giáo dục cơ bản với giáo dục thường xuyên, giữa giáo dục chính trị, tư tưởng với quán triệt nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của trung tâm.

*Hai là*, quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo tư tưởng Mác-Lênin, đường lối, quan điểm của Đảng trong đổi mới nội dung đào tạo. Chọn những nội dung sát thực tế, phù hợp với nhu cầu nhận thức của đối tượng, đưa vào kế hoạch, soạn thành tài liệu, thông qua Hội đồng thẩm định tài liệu giáo dục chính trị, tư tưởng (do Trung tâm thành lập) và ứng dụng trong quá trình đào tạo SV tại trung tâm.

*Ba là*, đổi mới nội dung, chương trình giáo dục PCCT cho SV phải kết hợp chặt chẽ với đổi mới nội dung các mặt giáo dục khác, như cần kết hợp chặt chẽ bồi dưỡng tình cảm, rèn luyện thói quen hành vi tốt đẹp cho SV; đồng xây dựng tinh thần tích cực, chủ động đấu tranh với các biểu hiện sai trái, tư tưởng tiêu cực nảy sinh ở trung tâm.

Đổi mới nội dung giáo dục gắn với đổi mới phương pháp đào, gắn cải tiến, phát huy ưu điểm của phương pháp truyền thống với khuyến khích phát triển phương pháp giáo dục mới; Phương pháp đào tạo phải lấy SV làm trung tâm, lấy phát huy sự chủ động, sáng tạo của SV làm mục đích cao nhất. Phương pháp đào tạo phải giúp hình thành cho SV tư duy phê phán, khả năng đấu tranh với các quan điểm tư tưởng sai trái, phản động; có khả năng tự giáo dục, tự rèn luyện thường xuyên, liên tục và hiệu quả.

#### \* *Điều kiện thực hiện*

Tất cả các lực lượng giáo dục của trung tâm phải quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng; bám sát phương hướng giáo dục chính trị của Bộ Quốc Phòng; sự phát triển của thực tiễn, yêu cầu, nhiệm vụ của trung tâm, đơn vị đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội về chính trị trong tình hình mới.

Đổi mới nội dung đào tạo phải góp phần cụ thể hoá và hiện thực hoá tinh thần phát triển con người toàn diện của chủ nghĩa Mác - Lênin, quán triệt, vận

dụng sáng tạo mục tiêu nguyên lý giáo dục của Đảng vào thực tiễn đào tạo của trung tâm.

### **3.2.3. Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm**

\* *Mục tiêu:*

SV vừa là khách thê vừa là chủ thê của quá trình quá trình giáo dục PCCT. Sự hình thành, phát triển PCCT của mỗi SV là kết quả của sự thống nhất giữa điều kiện khách quan của quá trình giáo dục cùng vai trò chủ quan của họ với tư cách là chủ thê có ý thức của quá trình tự giáo dục. Trong mối quan hệ đó, tự giáo dục của SV có vị trí hết sức quan trọng, trực tiếp quyết định sự hình thành và phát triển PCCT nói riêng, phẩm chất nhân cách nói chung của mỗi SV. Phát huy vai trò tích cực, tự giác, độc lập, sáng tạo, chủ động sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị tại trung tâm GDQP và AN nhằm hình thành, hoàn thiện PCCT của SV và đạt mục tiêu của quá trình đào tạo.

\* *Nội dung và cách thức thực hiện*

*Một là,* giúp SV xác định mục đích, xây dựng động cơ tự giáo dục, tự rèn luyện tích cực

Mục đích, động cơ tự giáo dục, tự rèn luyện sẽ quyết định đến chất lượng hiệu quả học tập, rèn luyện PCCT của mỗi SV. Để tạo ra động cơ học tập, rèn luyện tích cực cho SV ở trung tâm GDQP và NA Đaij học Thái Nguyên hiện nay, các chủ thê giáo dục ở trung tâm cần làm tốt công tác giáo dục, quán triệt để mỗi SV nhận thức sâu sắc về mục tiêu, yêu cầu đào tạo; vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người SV. Từ đó giúp SV tự xác định rõ trách nhiệm của bản thân trong thực hiện nhiệm vụ học, rèn nói chung, trong tu dưỡng, rèn luyện PCCT nói riêng.

Bên cạnh đó các lực lượng sư phạm của nhà trường cần giúp SV nhận biết và đấu tranh loại bỏ những biểu hiện tiêu cực trong học tập, rèn luyện như chủ nghĩa cá nhân, sự tự thoả mãn dừng lại, dễ dãi với bản thân, ngại đấu tranh... bởi

vì chính những biểu hiện này ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình hình thành, hoàn thiện PCCT của SV.

*Hai là, bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện bản lĩnh chính trị cho sinh viên.*

Để quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện PCCT của SV đạt được chất lượng hiệu quả cao cần phải quan tâm bồi dưỡng cho họ kỹ năng, phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện đúng đắn khoa học.

Kỹ năng tự giáo dục của SV là hệ thống những thao tác, hành vi tự định hướng, tự tổ chức và tự điều khiển các hoạt động học tập và rèn luyện của mỗi cá nhân. Kỹ năng tự giáo dục là yếu tố trực tiếp quyết định chất lượng, hiệu quả tự giáo dục của SV; giúp họ đưa ra những quyết định, đồng thời thực hiện những hành vi phù hợp và hiệu quả. Kết quả tự giáo dục, tự rèn luyện PCCT phụ thuộc nhiều vào việc SV tìm ra con đường, cách thức, biện pháp tự tu dưỡng, tự rèn luyện. Đội ngũ GV của trung tâm cần bồi dưỡng cho mỗi SV nắm vững và vận dụng một cách linh hoạt một số phương pháp tự giáo dục thường được sử dụng và mang lại kết quả cao như: tự thuyết phục, tự phê bình, tự rèn luyện,... tuỳ theo điều kiện, hoàn cảnh, cụ thể.

*Ba là, xây dựng ý chí quyết tâm, tinh thần bền bỉ, tích cực cho sinh viên*

Ý chí là năng lực điều khiển tự giác bản thân hoạt động vượt qua những trở ngại, khó khăn để đạt mục đích đã định. Ý chí là cơ sở quan trọng để vươn tới thành công. Khi ý chí vững vàng con người sẽ dễ dàng vượt qua được những khó khăn thử thách để thực hiện bằng được mục đích đã lựa chọn.

Tự giáo dục, tự rèn luyện PCCT là quá trình diễn ra lâu dài, với nhiều khó khăn, phức tạp nảy sinh; là cuộc đấu tranh nội tâm gay gắt và phức tạp. Chỉ khi có một ý chí mạnh mẽ người SV mới vượt qua được khó khăn để đạt mục đích và tự phát triển, tự hoàn thiện PCCT của mình. Vì vậy, thông qua các hoạt động dạy học, rèn luyện và thực hiện các nhiệm vụ, các lực lượng sư phạm của Trung tâm phải đặt ra những yêu cầu cao, đòi hỏi SV phải huy động cao độ các kiến

thức, kỹ năng, kinh nghiệm, các phẩm chất ý chí để hoàn thành nhiệm vụ được giao, qua đã phát triển, bồi dưỡng ý chí cho họ.

\* *Điều kiện thực hiện*

Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Ban giám đốc, lãnh đạo chỉ huy các phòng, khoa trong Trung tâm. Nhà giáo dục chịu trách nhiệm giáo dục cho SV phải phương pháp, có năng lực, kiên trì bền bỉ giáo dục PCCT cho SV; có sự bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính và các điều kiện khác để hoạt động cho SV được diễn ra theo đúng kế hoạch.

**3.2.4. Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên**

\* *Mục tiêu của biện pháp*

Tham gia vào quá trình giáo dục cho SV ở trung tâm GDQP và AN bao gồm nhiều lực lượng, nhiều bộ phận khác nhau. Mỗi đơn vị, mỗi bộ phận có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ riêng nhưng có mối quan hệ chặt chẽ, tác động hỗ trợ lẫn nhau tạo thành một chỉnh thể thống nhất hướng tới mục đích chung là nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu đào tạo, trong đó có việc nâng cao chất lượng giáo dục PCCT cho SV. Do vậy, phát huy sức mạnh của các lực lượng giáo dục là nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các lực lượng, tạo ra sức mạnh tổng hợp trong giáo dục PCCT cho SV. Đây là một biện pháp cơ bản và quan trọng, trực tiếp tác động việc giáo dục PCCT cho SV đang theo học tại trung tâm.

\* *Nội dung và cách thức thực hiện*

*Một là, phát huy vai trò các tổ chức Đảng, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng các cấp đối với quá trình giáo dục PCCT cho SV, sự lãnh đạo chỉ đạo sâu sát, chặt chẽ của tổ chức đảng các cấp trong trung tâm là nhân tố hàng đầu, quyết định đến chất lượng, hiệu quả toàn diện của quá trình giáo dục - đào tạo.*

Đảng ủy Trung tâm cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc bổ sung hoàn thiện mục tiêu, yêu cầu đào tạo cho phù hợp với thực tiễn; kịp thời, bổ sung, hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo; đồng thời, có biện pháp cụ thể huy động

sức mạnh tổng hợp của các lực lượng hướng vào nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo nói chung, giáo dục PCCT cho sinh viên nói riêng. Coi trọng công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực và phẩm chất cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý sinh viên, lực lượng phục vụ đảm bảo để họ có đủ điều kiện và năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ chức trách, góp phần thiết thực nâng cao chất lượng quá trình giáo dục PCCT cho sinh viên.

Chi bộ phòng, khoa, đơn vị quản lý cần nắm vững và quán triệt sâu sắc mục tiêu, yêu cầu đào tạo của khoá học. Năm chắc tình hình tư tưởng, những biến động về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của từng học viên trong đơn vị, đề ra biện pháp lãnh đạo sát đúng. Tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo đơn vị thực hiện nghiêm nghị quyết; kịp thời uốn nắn, rút kinh nghiệm và có biện pháp bổ sung khi cần thiết. Nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống của các cấp uỷ viên để cảm hoá, thuyết phục sinh viên trong tự tu dưỡng, rèn luyện PCCT.

*Hai là, phát huy vai trò của giảng viên* là lực lượng trực tiếp tiến hành các hoạt động giáo dục trong trung tâm - nhân tố quyết định trực tiếp đến chất lượng giáo dục PCCT cho sinh viên. Giảng viên phải tích cực học tập, bồi dưỡng để thực sự có phẩm chất đạo đức tốt; có kiến thức rộng, đam mê công việc dạy học, yêu mến SV, luôn chủ động, tích cực nâng cao nghiệp vụ; có thể chất mạnh khoẻ; đối với công tác giáo dục thì tận tâm, nhiệt tình, phải luôn luôn mẫu mực về mặt nhân cách để SV noi theo. Đồng thời, linh hoạt chủ động trong đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục PCCT cho sinh viên và phối hợp chặt chẽ các lực lượng giáo dục trong trung tâm phát huy sức mạnh tổng hợp.

*Ba là, đội ngũ cán bộ quản lý học viên* là những “người thầy thứ hai” trực tiếp tham gia vào quá trình giáo dục PCCT. Đây là lực lượng quan trọng nhất, hàng ngày tiếp xúc, quản lý giáo dục, rèn luyện SV trong suốt thời gian đào tạo. Vì vậy, cần phát huy ở mức cao nhất cả về tinh thần trách nhiệm và năng lực tổ chức thực hiện giáo dục PCCT của SV.

Để tăng tính hiệu quả trong giáo dục PCCT cho sinh viên, đội ngũ cán bộ quản lý cần nắm chắc mục tiêu, yêu cầu đào tạo, quán triệt sâu sắc cho học viên

mục tiêu phải đạt được trong khoá học thông qua việc cụ thể hóa thành các nội dung, chỉ tiêu, biện pháp trong hoạt động hàng tuần, hàng tháng; trong mỗi phong trào thi đua. Phải quản lý chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tiếp thu kiến thức, chuyển hóa kiến thức thành niềm tin, rèn luyện thói quen hành vi chính trị, đạo đức tốt đẹp phù hợp với mục tiêu yêu cầu đào tạo của SV.

*Bốn là, phòng đào tạo:* Phòng đào tạo cơ quan cần làm tốt chức năng tham mưu cho lãnh đạo, chỉ huy về công tác giáo dục - đào tạo. Phối hợp với các tổ chức liên quan và các khoa giáo viên đầu tư nghiên cứu, khảo sát thực tế để bổ sung, hoàn thiện mô hình, mục tiêu đào tạo, cấp phân đội cho phù hợp thực tiễn thực hiện nhiệm vụ, chức trách. Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo theo hướng đổi mới về nội dung, hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục, tăng cường các hình thức dạy học thực hành, kiên quyết khắc phục sự trùng lắp của các môn học, nhằm tạo ra sự chuyển biến về chất trong công tác giáo dục PCCT cho sinh viên. Trên cơ sở kế hoạch đào tạo đã được phê duyệt tiến hành phổ biến và tổ chức hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng liên quan đảm bảo quá trình đào tạo của trung tâm vận hành nhịp nhàng thống nhất.

*Năm là, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,* sinh viên ở trung tâm GDQP và AN hầu hết đều là đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, hoặc trong lứa tuổi tham gia sinh hoạt đoàn. Do vậy, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm và vai trò rất to lớn trong bồi dưỡng, rèn luyện PCCT cho sinh viên. Để phát huy vai trò trong bồi dưỡng, rèn luyện PCCT cho sinh viên, các tổ chức đoàn cần xây dựng chương trình hoạt động thích hợp, tổ chức các hoạt động linh hoạt phong phú, đa dạng phù hợp với đặc điểm tâm lý của tuổi trẻ như: thi tìm hiểu, diễn đàn thanh niên, sinh hoạt chính trị, sinh hoạt truyền thống, văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao,... để thu hút đông đảo đoàn viên, sinh viên tham gia. Thông qua các hoạt động này mà tiến hành giáo dục, bồi dưỡng cho học viên, đoàn viên về mục tiêu, lý tưởng cách mạng, truyền thống của quân đội, Nhà trường...; rèn luyện bản lĩnh chính trị, hành vi đạo đức, lối sống, tính kiên quyết trong đấu tranh chống những quan

điểm, hành vi sai trái, phòng ngừa tệ nạn xã hội. Từ đó xây dựng ý thức trách nhiệm cao trong học tập, rèn luyện và tu dưỡng PCCT của đoàn viên, sinh viên.

*Các lực lượng khác*, tùy theo chức trách, nhiệm vụ mà chủ động xây dựng kế hoạch, đảm bảo cho quá trình giáo dục PCCT đạt chất lượng, hiệu quả cao. Mọi công tác, mọi hoạt động đảm bảo phải hướng đến mục đích phục vụ tốt nhất cho việc nâng cao chất lượng quá trình giáo dục - đào tạo của trung tâm nói chung, quá trình giáo dục PCCT cho sinh viên nói riêng.

#### \* *Điều kiện thực hiện*

Trung tâm phải bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đạt chuẩn, phải có kế hoạch tạo nguồn bổ sung giáo viên trẻ thay thế cho lớp giáo viên đến độ tuổi nghỉ hưu, bảo đảm chất lượng và số lượng trong những năm tới. Đồng thời, cần có quy hoạch dài hạn nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mà nòng cốt là những đồng chí chính trị viên có năng lực công tác tốt nắm vững về tri thức chính trị, phương pháp tác phong sư phạm tốt, thực sự mẫu mực về phẩm chất đạo đức lối sống để tạo nguồn.

Trung tâm có những cơ chế, chính sách phù hợp để động viên, khuyến khích các lực lượng phát huy hết tinh thần trách nhiệm cống hiến cho sự nghiệp giáo dục.

#### **3.2.5. Đa dạng hóa các hình thức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên**

Tổ chức đa dạng hóa các hình thức giáo PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên chặt chẽ, hợp lý, sẽ phát huy được tính tích cực, sáng tạo, sự hứng thú vốn có của SV trong học tập môn học GDQP&AN nói chung và tạo động cơ giáo dục PCCT cho SV nói riêng. Trong đó, các nội dung giáo dục PCCT cho SV thông tổ chức đa dạng các loại hình hoạt động khác nhau sẽ tạo bầu không khí vui tươi, tích cực trong tập thể SV, để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác GDQP&AN và hình thành, phát triển nhân cách cao đẹp cho thế hệ SV hiện nay.

Tổ chức đa dạng hóa các hình thức giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên, sẽ góp phần quan trọng trong hoạt động giáo dục PCCT cho SV ngay khi đang học tập tại Trung tâm và giúp cho sinh viên

tiếp cận với môi trường quân sự, hình thành những kỹ năng cần thiết như: Tự quản, tự tổ chức, điều khiển, nhận xét, đánh giá, hòa nhập, ứng xử

Tổ chức các hoạt động nhân ngày kỉ niệm các sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương và nhà trường, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện trong SV.

\* *Mục tiêu của biện pháp*

- Thiết thực chào mừng, kỉ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước. Thông qua các hoạt động tuyên truyền kỉ niệm góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc; cổ vũ động viên các em SV phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, củng cố và tăng cường niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Gắn tuyên truyền kỉ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, của tỉnh với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng; tạo phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp, cổ vũ tinh thần quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Trung tâm.

- Tuyên truyền sâu rộng về tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những giá trị kết tinh trong Di chúc của Người; cổ vũ, động viên các em SV tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

\* *Nội dung và cách thức thực hiện*

- Nội dung:

1. Kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/ 02/ 1930 - 03/02/2019).
2. Hoạt động mừng Đảng, mừng xuân Kỷ Hợi năm 2019
3. Lễ kỉ niệm 70 năm Trường dạy làm báo Huỳnh Thúc Kháng
4. Dâng hương Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (mừng 10 tháng 3 Âm lịch)
5. Kỷ niệm 44 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2019) và 65 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954- 7/5/2019): Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về sự nghiệp

đấu tranh, giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6. Kỷ niệm 129 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2019); kỷ niệm 72 năm Ngày Bác Hồ về ATK Định Hóa cùng Trung ương Đảng, Chính phủ lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (20/5/1947-20/5/2019); Tổ chức đoàn dâng hương tại Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, di tích Tổng tư lệnh quân đội nhân dân Việt Nam.

7. Kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh- Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2019): Tổ chức các đoàn đại biểu của tỉnh dâng hương tại các Nghĩa trang liệt sỹ và tổ chức thăm, tặng quà các gia đình có công trên địa bàn tỉnh.

8. Kỷ niệm 74 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945-19/8/2019) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945-2/9/2019); 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật tại các xã khó khăn, đặc biệt khó khăn, gặt mặt truyền thống, tọa đàm, phát động thi đua lập thành tích...

9. Kỷ niệm 102 năm Khởi nghĩa Thái nguyên (30/8/1917-30/8/2019), 102 năm cách mạng tháng 10 Nga thành công (7/11/1917-7/11/2019).

10. Kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2019); 30 năm Ngày hội quốc phòng toàn dân.

11. Kỷ niệm 26 năm thành lập Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

- Hình thức thực hiện: Lực lượng thực hiện các nội dung trên chủ yếu sẽ là Đoàn thanh niên dưới sự giám sát của Đảng ủy, Ban giám đốc Trung tâm.

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông qua các buổi hội họp, sinh hoạt câu lạc bộ hoặc kết hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương tuyên truyền đến các Trung đội, đại đội SV học tập và rèn luyện tại Trung tâm.

2. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua các buổi tuyên truyền trực quan, sử dụng thông các điệp, pa nô, áp phích, tờ rơi, băng rôn, khẩu hiệu tại các bản tin của Trung đội lớp SV.

3. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức SV về ý nghĩa những sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương và của Trung tâm.

4. Phối hợp các phòng, ban, đoàn thể, các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động hướng ứng các sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương và Trung tâm.

5. Quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc, thực chất, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách theo tinh thần gương đạo đức Hồ Chí Minh.

6. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề và các buổi nói chuyện về truyền thống lịch sử vẻ vang của Đảng, của đất nước nhằm xây dựng cơ quan đoàn kết, vững mạnh toàn diện, có đủ khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác trong giai đoạn mới.

#### \* *Điều kiện thực hiện*

Phòng Hành chính, Tổ chức tham mưu xây dựng nội dung hướng dẫn tuyên truyền các sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương và Trung tâm và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động hướng ứng các sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương và Trung tâm.

Chủ động tham mưu tổ chức, phối hợp tuyên truyền các hoạt động chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương.

### **3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp**

Để thực hiện tốt quá trình giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN, chúng tôi nghiên cứu và đề xuất những biện pháp sau: Tăng cường nhận thức giáo dục chính trị - tư tưởng trong quá trình giáo dục PCCT cho SV; Phát huy vai trò các tổ chức và lực lượng trong quá trình giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN; Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy của môn học theo hướng cơ bản, thiết thực; Nâng cao năng lực giảng dạy của đội ngũ giảng viên Trung tâm GDQP&AN; Thực hiện đa dạng hóa các hình thức hoạt động giáo dục ngoại khóa ngoài giờ lên lớp nhằm Giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

Ngoài 5 biện pháp đã đưa ra ở trên còn rất nhiều biện pháp khác để thực hiện tốt việc giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên. Tuy nhiên, theo chúng tôi, trên đây là các biện pháp cơ bản để nâng cao hiệu quả giáo dục PCCT cho SV. Giữa những biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ, thống

nhất biện chứng với nhau, bổ sung kết quả cho nhau. Các biện pháp này được thiết kế theo một trình tự khoa học, có logic chặt chẽ, bảo đảm tính hiệu quả và khả thi. Do vậy, giảng viên cần thực hiện phối kết hợp những biện pháp nêu trên để giúp quá trình giáo dục phẩm PCCT cho SV đạt hiệu quả cao.

### **3.4. Khảo nghiệm tính khả thi và tính cần thiết của các biện pháp**

#### **3.4.1. Các bước khảo nghiệm**

Qua quá trình nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên thời gian qua, đề tài đã đề xuất 05 biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục PCCT cho SV. Để tiến hành đánh giá mức độ cần thiết và khả thi của những biện pháp nêu trên, chúng tôi tiến hành khảo nghiệm bằng phương pháp xây dựng mẫu phiếu trưng cầu ý kiến, lựa chọn khách thể điều tra, lấy ý kiến khảo sát và xử lý kết quả. Quy trình trưng cầu ý kiến được thực hiện thông qua những bước sau:

*Bước 1: Xây dựng phiếu trưng cầu ý kiến chuyên gia*

Đề tài giáo dục phẩm chất chính trị cho SV tại Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên theo hai tiêu chí: Tính cần thiết của những biện pháp (Với các mức độ cụ thể: Rất cần thiết, Cần thiết, Bình thường, Không cần thiết). Tính khả thi của các biện pháp (Với các mức độ: Rất khả thi, Khả thi, Bình thường, Không khả thi).

*Bước 2: Lựa chọn chuyên gia*

Nguyên tắc lựa chọn: Giảng viên của Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên đang trực tiếp thực hiện các hoạt động GDQP&AN; những giảng viên có kinh nghiệm thực tiễn về hoạt động giáo dục này.

Lựa chọn chuyên gia: Tổng số: 30. Trong đó 15 cán bộ giảng viên bộ môn chính trị, 15 cán bộ giảng viên bộ môn quân sự.

*Bước 3: Tiến hành xin ý kiến chuyên gia bằng phiếu trưng cầu.*

*Bước 4: Tổng hợp ý kiến của chuyên gia qua phiếu trưng cầu.*

Để đánh giá tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất, định lượng ý kiến đánh giá bằng cách cho điểm như sau:

- Mức độ 1: Rất cần thiết và rất khả thi (I): 4 điểm.
- Mức độ 2: Cần thiết và khả thi (II): 3 điểm.
- Mức độ 3: Bình thường (III): 2 điểm.

- Mức độ 4: Không cần thiết và không khả thi (IV): 1 điểm.

Tính điểm trung bình cho những biện pháp đề xuất đã được khảo sát, xếp thứ bậc, nhận xét và đưa ra kết luận.

### 3.4.2. Kết quả khảo nghiệm

\* Đánh giá tính cần thiết của các biện pháp đề xuất

**Bảng 3.1. Đánh giá mức độ cần thiết của các biện pháp đề xuất**

TT	Biện pháp	Mức độ cần thiết				$\sum$ (điểm)	$\bar{X}$	Thứ bậc
		I	II	III	IV			
1	Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên	25	3	2	0	113	3,76	1
2	Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm GDQP&AN đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên	24	4	2	0	112	3,73	2
3	Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm	19	9	2	0	107	3,56	4
4	Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên	21	9	0	0	111	3,7	3
5	Đa dạng hóa các hình thức giáo PCCT cho SV	20	6	4	0	106	3,53	5
<b>Trung bình chung</b>							<b>3,65</b>	

Những biện pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho SV tại Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên được những chuyên gia đánh giá mức độ cần thiết rất cao thể hiện qua bảng 3.1, điểm trung bình của tính cần thiết là  $\bar{X} = 3,65$  và có 5/5 biện pháp có điểm trung bình  $\bar{X} > 3,0$ . Tính cần thiết được xếp theo thứ bậc như sau:

Biện pháp: “*Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên*” có  $\bar{X} = 3,76$ , xếp thứ 1. Biện pháp: “*Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm GDQP&AN đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên*” có  $\bar{X} = 3,73$ , xếp thứ 2. Biện pháp: “*Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên*” có  $\bar{X} = 3,70$ , xếp thứ 3. Biện pháp: “*Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm*” có  $\bar{X} = 3,56$ , xếp thứ 4. Biện pháp: “*Đa dạng hóa các hình thức giáo PCCT cho SV*” có  $\bar{X} = 3,53$ , xếp thứ 5.

Từ kết quả trên cho thấy: Chuyên gia đã đánh giá những biện pháp nêu trên là rất cần thiết để nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục phẩm chất chính trị cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên. Trong những biện pháp trên có 3/5 biện pháp được đánh giá là rất cần thiết; có 2/5 biện pháp được đánh giá là cần thiết đó là các biện pháp 3 và 5. Tuy nhiên, cả 2 biện pháp này đều có điểm trung bình chung lớn hơn 3,5 nên đó cũng là các biện pháp quan trọng để góp phần nâng cao chất lượng của công tác giáo dục phẩm chất chính trị cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên trong giai đoạn hiện nay.

\* Đánh giá tính khả thi của các biện pháp đề xuất

**Bảng 3.2. Đánh giá mức độ khả thi của các biện pháp đề xuất**

TT	Biện pháp	Mức độ khả thi				$\sum$ điểm	$\bar{X}$	Thứ bậc
		I	II	III	IV			
1	Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên	23	6	1	0	112	3,73	1
2	Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm GDQP&AN đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên	22	7	1	0	111	3,7	2
3	Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm	18	10	2	0	106	3,53	5
4	Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên	20	8	2	0	106	3,6	3
5	Đa dạng hóa các hình thức giáo PCCT cho SV	20	7	3	0	107	3,56	4
	<b>Trung bình chung</b>						<b>3,62</b>	

Số liệu tổng hợp ở bảng 3.2 cho thấy tính khả thi của các biện pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho SV Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên được chuyên gia đánh giá ở mức độ khả thi cao, thể hiện điểm trung bình chung

của các biện pháp giáo dục là  $\bar{X} = 3,62$  và có 5/5 biện pháp có  $\bar{X} > 3,0$ . Tính khả thi được đánh giá theo thứ bậc như sau:

Biện pháp: “*Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên*” có  $\bar{X} = 3,73$ , xếp thứ 1. Biện pháp: “*Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm GDQP&AN đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên*” có  $\bar{X} = 3,7$ , xếp thứ 2. Biện pháp: “*Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên*” có  $\bar{X} = 3,6$ , xếp thứ 3. Biện pháp: “*Đa dạng hóa các hình thức giáo PCCT cho SV*” có  $\bar{X} = 3,56$ , xếp thứ 4. Biện pháp: “*Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm*” có  $\bar{X} = 3,53$ , xếp thứ 5.

#### 3.4.2.3. Tương quan giữa tính cần thiết và khả thi của các biện pháp

**Bảng 3.3. Tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp**

TT	Biện pháp	Cần thiết		Khả thi	
		$\bar{X}$	Thứ bậc	$\bar{X}$	Thứ bậc
1	Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên	3,76	1	3,73	1
2	Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm GDQP&AN đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên	3,73	2	3,7	2
3	Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm	3,56	4	3,53	5
4	Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên	3,70	3	3,6	3
5	Đa dạng hóa các hình thức giáo PCCT cho SV	3,56	5	3,53	4
	<b>Trung bình chung</b>	<b>3,65</b>		<b>3,62</b>	

Từ bảng 3.3 cho thấy, giữa tính cần thiết và tính khả thi của những biện pháp nêu trên được các chuyên gia đánh giá có sự phù hợp cao thể hiện qua điểm trung bình chung của tính cần thiết là 3,65 và tính khả thi là 3,62.

Áp dụng công thức tính hệ số tương quan Spearman:

$$R = 1 - \frac{5 \sum D^2}{n(n^2 - 1)}$$

Trong đó: R là hệ số tương quan

n là số biện pháp đề xuất

D là hệ số chênh lệch giữa thứ hạng của sự cần thiết và tính khả thi. (*D được tính bằng hệ số mi - ni*).

Theo phương pháp tính này nếu  $0 < R \leq 1$ : Sự cần thiết và tính khả thi có tương quan thuận, nghĩa là các biện pháp đề xuất vừa có tính cần thiết, vừa có tính khả thi.

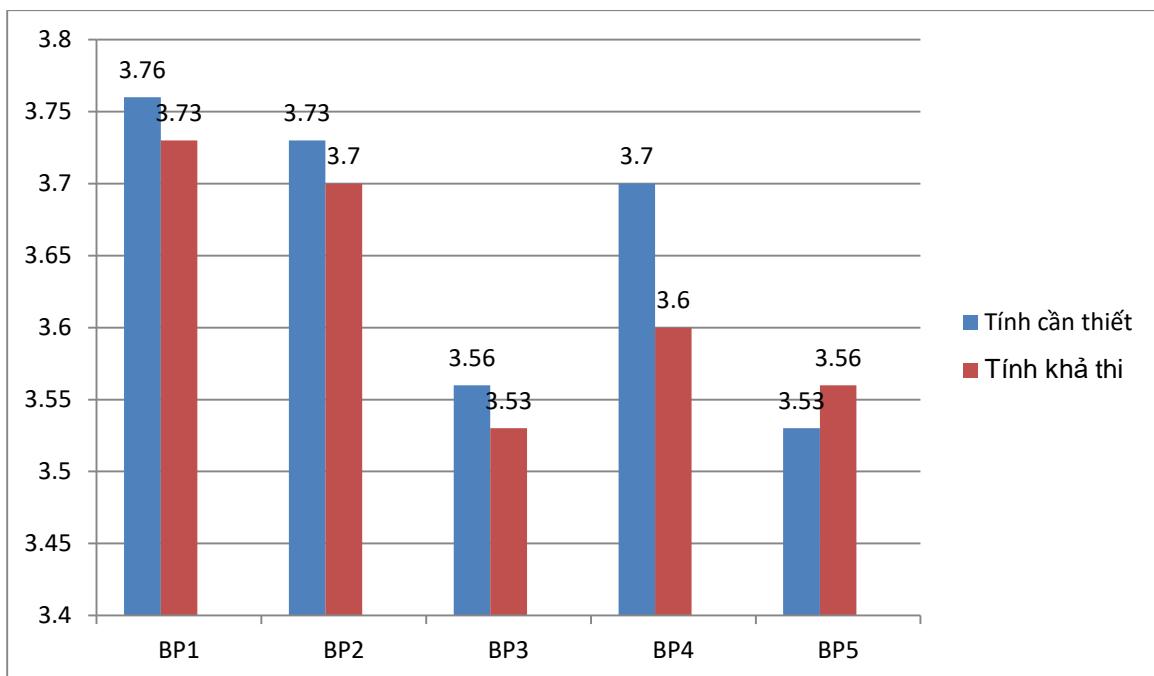
Nếu  $R < 0$  (có giá trị âm): Sự cần thiết và tính khả thi có tương quan nghịch, nghĩa là các biện pháp đề xuất có tính cần thiết, nhưng không khả thi và ngược lại.

$$R = 1 - \frac{5 \sum (0 + 0 + 4 + 0 + 0 + 4)}{5(5^2 - 1)}$$

$$R = 1 - \frac{5 \times 8}{5 \times 24} = 1 - \frac{40}{120} = 1 - 0,33 = 0,67$$

Với kết quả  $R = 0,67$  cho phép rút ra kết luận: Giữa sự cần thiết và tính khả thi của những biện pháp đề xuất có mối tương thuận ở mức chặt chẽ. Nghĩa là những biện pháp vừa có sự cần thiết vừa có tính khả thi cao. Điều đó cho thấy những biện pháp giáo dục PCCT tác giả đề xuất có cơ sở ứng dụng vào thực tiễn trong công tác giáo dục PCCT cho SV tại Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

Để hình dung rõ hơn về kết quả khảo nghiệm, chúng tôi lập biểu đồ so sánh sự tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp



**Biểu đồ 3.1. Tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi  
của các biện pháp**

Những biện pháp nghiên cứu trên mới chỉ là bước đầu, cần có sự quan tâm giúp đỡ của các lực lượng như Đảng ủy, Ban giám đốc, lãnh đạo Phòng, khoa, cán bộ giảng viên, cán bộ quản lý SV, các tổ chức Đoàn thanh niên, hội SV một cách tích cực. Đồng thời bản thân tác giả phải tiếp tục nghiên cứu để đạt được kết quả như mong muốn.

## Kết luận chương 3

Dựa trên cơ sở nghiên cứu lý luận, thực tiễn và dựa trên các nguyên tắc xây dựng biện pháp, chúng tôi đã đề xuất một số biện pháp:

Biện pháp 1: Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên.

Biện pháp 2: Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên.

Biện pháp 3: Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm.

Biện pháp 4: Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên.

Biện pháp 5: Đa dạng hóa các hình thức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên.

Mỗi biện pháp trên với mục đích, nội dung và cách thực hiện khác nhau đã góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục PCCT cho sinh viên tại Trung tâm.

Sau khi tiến hành khảo nghiệm trên 30 giảng viên về mức độ cần thiết và mức độ khả thi của các biện pháp, kết quả thu được rất khả quan. Đội ngũ giảng viên đều đánh giá cao mức độ cần thiết và khả thi của các biện pháp trên. Qua đó, tạo điều kiện để quá trình giáo dục PCCT cho SV ở trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên, từ đó nâng cao chất lượng và hiệu quả, góp phần quan trọng vào sự phát triển của đơn vị trong mỗi giai đoạn.

## KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

### 1. Kết luận

**1.1.** Giáo dục PCCT là một trong những nội dung giáo dục quan trọng trong chương trình đào tạo của Trung tâm GDQP&AN Đại học Thái Nguyên.

Mục tiêu của quá trình giáo dục PCCT cho SV trung tâm GDQP&AN là nhằm bồi dưỡng, nâng cao nhận thức chính trị, xây dựng hệ thống thái độ tình cảm, niềm tin và hành vi chính trị đúng đắn, từ đó bồi dưỡng PCCT cho SV để họ tích cực tự giác trong học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học, đáp ứng với mục tiêu, yêu cầu đào tạo.

Về nội dung, giáo dục PCCT tập trung vào các vấn đề sau: Giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng cộng sản, niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng và bản lĩnh chính trị; Giáo dục truyền thống dân tộc, truyền thống quân đội và Nhà trường; nhiệm vụ chính trị của quân đội, của Nhà trường; Giáo dục ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Giáo dục thái độ và hành vi tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, phân biệt, đánh giá các sự kiện chính trị, xã hội, nhận ra và phê phán những âm mưu, thủ đoạn chính trị của các thế lực thù địch.

Cán bộ quản lý, giảng viên cần sử dụng phối hợp, đa dạng các phương pháp giáo dục và hình thức tổ chức để giáo dục PCCT cho SV đạt chất lượng và hiệu quả cao.

**1.2.** Qua nghiên cứu thực trạng có thể thấy giảng viên và SV đã có nhận thức tốt về vai trò, tầm quan trọng của giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN; Đánh giá của giảng viên và SV về thái độ học tập và rèn luyện PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN; Thực trạng giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN; Những yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP&AN. Bên cạnh đó là những hạn chế nhất định như: Chất lượng Giảng viên được đồng đều; phân công giảng dạy chưa thật hợp lý; một số Giảng viên chưa tích cực trong việc tự học và nghiên cứu khoa học.

**1.3.** Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tiễn được trình bày trong đề tài, chúng tôi đã đề xuất 5 biện pháp cơ bản giáo dục PCCT cho SV Trung tâm GDQP & AN Đại học Thái Nguyên, đó là các biện pháp: Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên; Đổi mới nội dung giáo dục chính trị và quân sự ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh Đại học Thái nguyên theo hướng tăng cường giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên; Phát huy vai trò tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo cho sinh viên trong tự giáo dục phẩm chất chính trị ở trung tâm.; Phát huy vai trò của các lực lượng trong quá trình giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên; Đa dạng hóa các hình thức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên.

## **2. Khuyến nghị**

### *\* Về phía Quân Khu I*

- Tăng cường cử đội ngũ sĩ quan có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, sang thực hiện nhiệm vụ sĩ quan biệt phái tại Trung tâm.

- Kéo dài thời gian biệt phái của sĩ quan tại Trung tâm nhằm ổn định đội ngũ giảng viên giảng dạy cũng như để đảm bảo chất lượng dạy học và giáo dục của đơn vị.

- Có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa Cục Chính trị - Quân khu I và Đại học Thái Nguyên nói chung, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh nói riêng nhằm đảm bảo về số lượng và chất lượng đội ngũ sĩ quan biệt phái cũng như vũ khí, trang bị. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và củng cố mối quan hệ quân dân giữa các đơn vị.

### *\* Về phía nhà quản lý giáo dục và Trung tâm*

- Lên kế hoạch giáo dục PCCT cho SV thường xuyên, liên tục. Nghiên cứu đưa vào chương trình đào tạo các nội dung về PCCT; cân đối chương trình môn học bằng cách tăng cường thêm thời lượng thực hành để sinh viên có thêm thời gian rèn luyện, thực hành và phát triển những năng lực; điều chỉnh hợp lý số lượng lớp học để bảo đảm điều kiện cho giảng viên có thể quan tâm, giúp đỡ sinh viên đạt hiệu quả cao.

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, quân trang, vũ khí trang bị, phương tiện cho dạy học nhằm thực hiện tốt hoạt động giảng dạy chung và hoạt động đánh giá giáo dục PCCT nói riêng.

**\* Về phía giảng viên**

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để vận dụng linh hoạt vào hoạt động dạy học và giáo dục của bản thân.

- Chuẩn bị cẩn thận, tỉ mỉ trong việc xây dựng nội dung giáo dục PCCT. Nghiên cứu kỹ chương trình, mục tiêu môn học để thiết kế tích hợp, lồng ghép cho phù hợp.

- Áp dụng hệ thống những biện pháp đã được đề xuất trong quá trình tiến hành giáo dục PCCT cho sinh viên.

**\* Về phía sinh viên:**

- Có thái độ chủ động, tự giác, tích cực và nghiêm túc trong hoạt động học tập của mình.

- Xây dựng kế hoạch tự học, tự nghiên cứu một cách khoa học. Tự đánh giá các điểm mạnh, yếu của bản thân, từ đó rèn luyện và khắc phục những điểm còn hạn chế để hình thành hệ thống PCCT phù hợp với chuẩn mực xã hội.

## **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Vũ Ngọc An (2003), *Đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Ban Tuyên giáo Trung ương (2003), *Rà soát và đề xuất hướng sửa đổi, bổ sung một số nội dung giáo dục đạo đức công dân, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong nhà trường và từng cấp học*, Đề tài nghiên cứu khoa học (mã số KHBĐ - 2003-20), Hà Nội.
3. Ban Tuyên giáo Trung ương (2007), *Tình hình giảng dạy, học tập các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học, cao đẳng và chủ trương giải pháp cho thời gian tới*, Đề tài nghiên cứu khoa học, Hà Nội.
4. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (2003), *Thực trạng và giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học và cao đẳng*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.
5. Lương Gia Ban (2002), *Góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và đổi mới nội dung, chương trình các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Hoàng Chí Bảo (2002), *Tìm hiểu phương pháp Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Nguyễn Duy Bắc (chủ biên) (2004), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về dạy và học môn Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong trường đại học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Nguyễn Duy Bắc (chủ biên) (2004), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về dạy và học môn Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong trường đại học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Nguyễn Huy Bằng (2000), “Mối quan hệ giữa giáo dục pháp luật và giáo dục đạo đức trong việc hình thành nhân cách sinh viên”, *Tạp chí Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp*, số 12/2000.

10. Nguyễn Thanh Bình (2009), *Xác định hệ thống các tiêu chí về đạo đức nghề nghiệp của giáo viên Việt Nam hiện nay*, Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Bộ, Đại học Sư phạm Hà Nội.
11. Vũ Thanh Bình (2009), “Giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên thông qua giảng dạy, học tập các môn Lý luận chính trị”, *Tạp chí Dạy và học ngày nay*, số 11-2009.
12. Vũ Thanh Bình (2012), *Vấn đề chất lượng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong các trường đại học, cao đẳng ở nước ta hiện nay*, Luận án tiến sĩ triết học.
13. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1996), *Các văn bản pháp quy về giáo dục và đào tạo - Quyển 2*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
14. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1998), *Những vấn đề chiến lược phát triển giáo dục trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
15. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), Mô hình nhà trường - gia đình - xã hội trong việc giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, *Kỷ yếu Hội thảo*, Nam Định.
16. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Quy định về công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp*, Ban hành kèm theo Quyết định số 50/2007/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Hà Nội.
17. Bộ Giáo dục và đào tạo (2008), *Quy định về đạo đức nhà giáo*, Ban hành theo quyết định số 16/2008/QĐ - BTBGD&ĐT.
18. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập các môn lý luận chính trị trong các trường đại học, cao đẳng*, thành phố Hồ Chí Minh.
19. Bun Nhông Khin Sa Môn (1991), *Xây dựng thế giới quan duy vật biện chứng cho đảng viên Đảng Nhân dân cách mạng Lào*, Luận án tiến sĩ Triết học, Hà Nội.
20. Chỉ thị số 12/CT/TW của Bộ chính trị - Ban chấp hành Trung ương đảng CSVN ngày 3/5/2007.

21. Lê Duy Chương (2000), *Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị cho hạ sĩ quan và chiến sĩ ở đơn vị cơ sở chiến đấu trong giai đoạn hiện nay*, luận án tiến sĩ Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quân sự, Hà Nội.
22. Phạm Khắc Chương (2004), *Lý luận quản lý giáo dục đại cương*, Giáo trình Đại học Sư phạm Hà Nội.
23. Đ.A.Voncogonov (1984), *Phương pháp luận công tác tư tưởng*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
24. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia - sự thật, Hà Nội, tr 67.
25. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia - sự thật, Hà Nội, tr.173.
26. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, Hà Nội, tr.78.
27. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb CTQG, H., 2011.
28. Phùng Khắc Đăng (2006), *Một số vấn đề về giáo dục chủ nghĩa yêu nước, xây dựng ý chí quyết chiến, quyết thắng cho quân và dân ta trong thời kỳ mới*, Nxb QĐND, Hà Nội, tr.37.
29. Trần Thị Anh Đào (Chủ biên), (2010), *Công tác giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
30. Nguyễn Khoa Điềm (2004), *Tạp chí Thông tin công tác tư tưởng lý luận*, số 1/2004.
31. Điều 4 luật giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013.
32. Phạm Minh Hạc (1999), *Giáo dục Việt Nam trước ngưỡng cửa thế kỷ 21*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
33. Nguyễn Thị Kim Hoa (2009), *Tạp chí Tuyên giáo*, số 2/2009.
34. Học viện Chính trị quân sự (2006), *Đổi mới GDQP trong hệ thống giáo dục quốc gia*, Nxb QĐND, Hà Nội.
35. Trần Hùng (2000), *Hiệu quả giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên các trường đại học tại thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng và giải pháp*, luận án tiến sĩ Triết học, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh Hà Nội.

36. Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, 2013, tr.6.
37. Bùi Đình Phong (2009), “Vị trí vai trò của phương thức giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong nhiệm vụ giáo dục thành niên”, *Tạp chí Tuyên giáo*, số 3/2009.
38. Quyết định số: 50/2007/QĐ-BGDDT ngày 29/8/2007 về việc ban hành *Quy định về công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên trong các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp*.
39. Thông tư số 31/2012/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành *Chương trình giáo dục quốc phòng - an ninh*.
40. Thông tư số 31/2012/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành *Chương trình giáo dục quốc phòng - an ninh*.
41. Nguyễn Thị Mỹ Trang (2007), “Sự cần thiết phải giáo dục ý thức chính trị cho thanh niên sinh viên ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí giáo dục* số 174 (kỳ 1- 10/2007), tr. 34 - 36.
42. Từ điển Giáo dục học (2013), Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội, tr.106.
43. Đào Duy Tùng (1985), *Một số vấn đề về công tác tư tưởng*, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội.
44. Lê Trọng Tuyển (2014), *Tác động của biến đổi hệ thống giá trị đạo đức xã hội ở nước ta đến đạo đức thanh niên quân đội ta hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr. 223.
45. V.A Xukhômlincki (1978), *Hình thành niềm tin cộng sản cho thế hệ trẻ*, Nxb Thanh Niên, Hà Nội.
46. V.I. Lê nin (1915), *Về vấn đề phép biện chứng*, V.I. Lê nin toàn tập, tập 29, Nxb Tiền bộ, Mátxcova, 1981.
47. Phạm Viết Vượng (2000), *Giáo dục học*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, tr.126].

## PHIẾU ĐIỀU TRA

*(Dành cho CB, GV tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên)*

Để có cơ sở đánh giá thực trạng **giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên**. Nhằm tìm ra biện pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục PCCT sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo tại đơn vị. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đánh giá của các đồng chí, những người đang trực tiếp tham gia công tác quản lý và giảng dạy.

Xin các đồng chí vui lòng đánh dấu “X” vào ô mà mình lựa chọn đúng nhất.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

**Câu 1: Xin đồng chí cho biết về tầm quan trọng của việc giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm GDQP&AN hiện nay**

- + Rất quan trọng
- + Quan trọng
- + Ít quan trọng
- + Không quan trọng

**Câu 2: Xin đồng chí cho ý kiến đánh giá về phẩm chất chính trị của sinh viên ở trung tâm GDQP&AN hiện nay ?**

STT	Phẩm chất chính trị	Đánh giá			
		Tốt	Tương đối tốt	Chưa tốt	Toàn toàn không tốt
1	Lập trường vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tin tưởng vào sự thành công của sự nghiệp đổi mới, tin tưởng vào sự nghiệp giáo dục của Nước nhà và quân đội ta.				
2	Tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có ý thức tốt trong việc tự phê bình và phê bình				
3	Có tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bộ, rèn luyện trong học tập, nghiên cứu, cũng như trong các hoạt động chính trị - xã hội.				

STT	<b>Phẩm chất chính trị</b>	<b>Đánh giá</b>			
		Tốt	Tương đối tốt	Chưa tốt	Toàn toàn không tốt
4	Có ý chí, nghị lực, có gắng khắc phục khó quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn.				
5	Có thái độ rõ ràng trước những tiêu cực xã hội, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, kịch liệt lên án những thói hư tật xấu, lối sống thực dụng của một bộ phận trong xã hội hiện nay.				
6	Nhận thức đúng đắn, có thái độ rõ ràng, kịch liệt lên án những tác động như: phân biệt sắc tộc, tôn giáo, chống phá chính quyền và những âm mưu và hành động của các thế lực phản động can thiệp đối với độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và một số quốc gia lân cận... thể hiện qua mạng internet, các án phẩm đòi truy, các kênh truyền thông không chính thống.				
7	Có động cơ phấn đấu, tinh thần trách nhiệm, tự giác học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh và có ý thức tổ chức kỷ luật cao.				

**Câu 3: Theo đồng chí quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên ở trung tâm GDQP&AN hiện nay?**

- Rất tích cực, chủ động.
- Tương đối tích cực, chủ động
- Ít tích cực, chủ động
- Không tích cực chủ động

**Câu 4: Theo đồng chí những nội dung dưới đây, biểu hiện trong sinh viên ở trung tâm GDQP&AN hiện nay như thế nào?**

STT	Biểu hiện	Đánh giá			
		Có rất nhiều	Tương đối nhiều	Có ít	Không có
1	Giảm sút niềm tin vào công cuộc đổi mới				
2	Không quan tâm đến vấn đề chính trị				
3	Không tự giác nghiên cứu tài liệu				
4	Thực hiện các quy chế, qui định thiếu tự giác				
5	Mất đoàn kết nội bộ				
6	Chấp hành chế độ, nè né sai quy định				
7	Vi phạm lẽ tiết tác phong quân đội				
8	Thiếu ý thức vượt khó, rèn luyện vươn lên trong cuộc sống				
9	Vi phạm các quy định khác				

*Câu 5: Xin đồng chí cho biết mức độ thực hiện mục tiêu giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm GDQP&AN hiện nay?*

STT	Mục tiêu	Đánh giá			
		Tốt	Tương đối tốt	Chưa tốt	Toàn toàn không tốt
1	<i>Nhận thức chính trị:</i> các kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh; truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc; đường lối quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà Nước và kỷ luật quân sự, an ninh cần thiết cho sinh viên.				
2	<i>Thái độ, tình cảm chính trị:</i> truyền thống, thái độ trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, ý thức cảnh giác trước âm mưu thù đoạn của các thế lực thù địch, lòng tin sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng và sự nghiệp cách mạng....				

STT	Mục tiêu	Đánh giá			
		Tốt	Tương đối tốt	Chưa tốt	Toàn toàn không tốt
3	Hình thành các hành vi, các kỹ năng chính trị: thói quen trong sinh hoạt, học tập rèn luyện của một quân nhân; nề nếp quân sự trong quân đội.				

**Câu 6: Xin đồng chí cho biết việc thực hiện nội giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm GDQP&AN hiện nay**

STT	Nội dung	Đánh giá			
		Tốt	Tương đối tốt	Chưa tốt	Toàn toàn không tốt
1	Chủ nghĩa Mác- Lê nin, tư tưởng Hồ Chí minh				
2	Đường lối, quan điểm của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà Nước				
3	Nội quy, quy định kỷ luật quân đội				
4	Truyền thống dân tộc, quân đội và Nhà trường				
5	Nhiệm vụ chính trị của quân đội, của Nhà trường				
6	Bản chất âm mưu thù đoạn của kẻ thù				

**Câu 7: Xin đồng chí cho biết việc sử dụng các phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm GDQP&AN hiện nay**

STT	Phương pháp	Đánh giá			
		Thường xuyên	Tương đối thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1	Phương pháp đàm thoại				
2	Phương pháp kể chuyện				
3	Phương pháp giảng giải				
4	Phương pháp nêu gương				

STT	<b>Phương pháp</b>	<b>Đánh giá</b>			
		<b>Thường xuyên</b>	<b>Tương đối thường xuyên</b>	<b>Thỉnh thoảng</b>	<b>Không bao giờ</b>
5	Phương pháp giao việc				
6	Phương pháp luyện tập				
7	Phương pháp rèn luyện				
8	Phương pháp khen thưởng				
9	Phương pháp trách phạt				

**Câu 8: Xin đồng chí cho biết việc sử dụng các hình thức tổ chức giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm GDQP&AN hiện nay?**

STT	Hình thức tổ chức	Đánh giá			
		Thường xuyên	Tương đối thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ
1	Giáo dục thông qua trình dạy học ở trung tâm QP-AN				
	Giáo dục thông qua lớp chính trị, thông báo chính trị thời sự (quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, mệnh lệnh chỉ thị của cấp trên...)				
2	Giáo dục thông qua tổ chức các hoạt động thực tiễn quân sự và xã hội cho sinh viên (Tham quan bảo tàng truyền thống, cơ sở KT, XH, VH hành quân về nguồn...)				
3	Giáo dục thông qua tổ chức cho sinh viên tham gia tích cực trong các hoạt động tập thể (Phong trào thi đua, lưu văn hoá- văn nghệ, cuộc thi tìm hiểu...)				
4	Giáo dục tổ chức hướng dẫn sinh viên tự giáo dục, tự rèn luyện.				

**Câu 9: Xin đồng chí cho biết mức độ ảnh hưởng các yếu tố sau tới giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên ở trung tâm GDQP&AN hiện nay như thế nào?**

STT	Nội dung	Đánh giá			
		Rất ảnh hưởng	Tương đối ảnh hưởng	Ít ảnh hưởng	Không ảnh hưởng
1	Tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của thế giới và khu vực				
2	Tình hình chính trị trong nước và quân đội				

STT	Nội dung	Đánh giá			
		Rất ảnh hưởng	Tương đối ảnh hưởng	Ít ảnh hưởng	Không ảnh hưởng
3	Quan điểm, thái độ của đội ngũ giảng viên GDQP&AN về giáo dục chính trị cho SV.				
4	Môi trường quân đội ở trung tâm GDQP&AN và đặc điểm quá trình đào tạo của trung tâm.				
5	Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi sinh viên				
6	Ý thức tự giác, tinh thần khắc phục khó khăn của mỗi sinh viên				
7	Sự chống phá về chính trị, tư tưởng của các thế lực thù địch hiện nay				
8	Tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, toàn cầu hoá				

*Xin trân thành cảm ơn sự hợp tác của đồng chí!*

## PHIẾU ĐIỀU TRA

(Dành cho Sinh viên ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên)

Nhằm tìm ra biện pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục PCCT sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo tại đơn vị. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đánh giá của các bạn.

Xin các bạn vui lòng đánh dấu “X” vào ô mà mình lựa chọn đúng nhất.

**Câu 1: Bạn vui lòng cho biết về tầm quan trọng của việc giáo dục phẩm chất chính trị cho sinh viên trung tâm GDQP&AN hiện nay.**

- + Rất quan trọng
- + Quan trọng
- + Ít quan trọng
- + Không quan trọng

**Câu 2: Bạn vui lòng cho ý kiến đánh giá về phẩm chất chính trị của sinh viên ở trung tâm GDQP&AN hiện nay ?**

STT	Phẩm chất chính trị	Đánh giá			
		Tốt	Tương đối tốt	Chưa tốt	Toàn toàn không tốt
1	Lập trường vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tin tưởng vào sự thành công của sự nghiệp đổi mới, tin tưởng vào sự nghiệp giáo dục của Nước nhà và quân đội ta.				
2	Tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có ý thức tốt trong việc tự phê bình và phê bình.				
3	Có tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, ham học hỏi, cầu tiến bô, rèn luyện trong học tập, nghiên cứu, cũng như trong các hoạt động chính trị - xã hội.				
4	Có ý chí, nghị lực, cố gắng khắc phục khó quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm học tập và nghiên cứu, nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đã chọn.				

STT	<b>Phẩm chất chính trị</b>	Đánh giá			
		Tốt	Tương đối tốt	Chưa tốt	Toàn toàn không tốt
5	Có thái độ rõ ràng trước những tiêu cực xã hội, kiên quyết đấu tranh bảo vệ cái đúng, kịch liệt lên án những thói hư tật xấu, lối sống thực dụng của một bộ phận trong xã hội hiện nay.				
6	Nhận thức đúng đắn, có thái độ rõ ràng, kịch liệt lên án những tác động như: phân biệt sắc tộc, tôn giáo, chống phá chính quyền và những âm mưu, hành động của các thế lực phản động can thiệp đối với độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và một số quốc gia lân cận... thể hiện thông qua mạng internet, các ấn phẩm đòi truy, các kênh truyền thông không chính thống và thực tế cuộc sống.				
7	Có động cơ phấn đấu, tinh thần trách nhiệm, tự giác học tập, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh và có ý thức tổ chức kỷ luật cao.				

**Câu 3: Theo Bạn quá trình học tập, rèn luyện của sinh viên ở trung tâm GDQP&AN hiện nay?**

- Rất tích cực, chủ động
- Tương đối tích cực, chủ động
- Ít tích cực, chủ động
- Không tích cực chủ động

**Câu 4: Theo bạn những nội dung dưới đây, biểu hiện trong sinh viên ở trung tâm GDQP&AN hiện nay như thế nào?**

STT	<b>Biểu hiện</b>	Đánh giá			
		Có rất nhiều	Tương đối nhiều	Có ít	Không có
1	Giảm sút niềm tin vào công cuộc đổi mới				
2	Không quan tâm đến vấn đề chính trị				
3	Không tự giác nghiên cứu tài liệu				
4	Thực hiện các quy chế, qui định thiếu tự giác				
5	Mất đoàn kết nội bộ				

STT	Biểu hiện	Đánh giá			
		Có rất nhiều	Tương đối nhiều	Có ít	Không có
6	Chấp hành chế độ, nè né sai quy định				
7	Vi phạm lề tiết tác phong quân đội				
8	Thiếu ý thức vượt khó, rèn luyện vươn lên trong cuộc sống				
9	Vi phạm các quy định khác				

*Câu 5: Xin bạn vui lòng cho biết mức độ ảnh hưởng các yếu tố sau tới giáo dục phẩm chính trị cho sinh viên ở trung tâm GDQP&AN hiện nay như thế nào?*

STT	Nội dung	Đánh giá			
		Rất ảnh hưởng	Tương đối ảnh hưởng	Ít ảnh hưởng	Không ảnh hưởng
1	Tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của thế giới và khu vực				
2	Tình hình chính trị trong nước và quân đội				
3	Quan điểm, thái độ của đội ngũ giảng viên GDQP&AN về giáo dục chính trị cho SV.				
4	Môi trường quân đội ở trung tâm GDQP&AN và đặc điểm quá trình đào tạo của trung tâm.				
5	Nhận thức, thái độ, động cơ, mục đích phấn đấu của mỗi sinh viên				
6	Ý thức tự giác, tinh thần khắc phục khó khăn của mỗi sinh viên				
7	Sự chống phá về chính trị, tư tưởng của các thế lực thù địch hiện nay				
8	Tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, toàn cầu hoá				

*Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Bạn!*

